

Anh Không Muốn Để Em Một Mình

Contents

Anh Không Muốn Để Em Một Mình	2
1. Quyển 1 - Chương 1: Chuyển Tàu Cuối	2
2. Quyển 1 - Chương 2	3
3. Quyển 1 - Chương 3	4
4. Quyển 1 - Chương 4	5
5. Quyển 1 - Chương 5	6
6. Quyển 1 - Chương 6	7
7. Quyển 1 - Chương 7	9
8. Quyển 1 - Chương 8	10
9. Quyển 1 - Chương 9	11
10. Quyển 1 - Chương 10	14
11. Quyển 1 - Chương 11	14
12. Quyển 1 - Chương 12	15
13. Quyển 2 - Chương 1: Một Đời Cầu Mong Gì	16
14. Quyển 2 - Chương 2	19
15. Quyển 2 - Chương 3	20
16. Quyển 2 - Chương 4	22
17. Quyển 2 - Chương 5	23
18. Quyển 2 - Chương 6	26
19. Quyển 2 - Chương 7	27
20. Quyển 2 - Chương 8	28
21. Quyển 3 - Chương 1: Trên Đường Đời Có Anh	28
22. Quyển 3 - Chương 2	30
23. Quyển 3 - Chương 3	33
24. Quyển 3 - Chương 4	35
25. Quyển 3 - Chương 5	37
26. Quyển 3 - Chương 6	39
27. Quyển 4 - Chương 1: Kiếp Phù Du Chưa Nghỉ	40
28. Quyển 4 - Chương 2	41
29. Quyển 4 - Chương 3	42
30. Quyển 4 - Chương 4	44
31. Quyển 4 - Chương 5	46
32. Quyển 4 - Chương 6	46
33. Quyển 4 - Chương 7	49
34. Quyển 4 - Chương 8	52
35. Quyển 5 - Chương 1: Không Hỏi	54
36. Quyển 5 - Chương 2	56
37. Quyển 5 - Chương 3	58
38. Quyển 5 - Chương 4	59
39. Quyển 5 - Chương 5	61

Anh Không Muốn Để Em Một Mình

Giới thiệu

Nhà xuất bản: Nhà xuất bản văn học Dịch giả: Hà Giang Vốn dĩ đời người trải qua ngắn ngủi, vì vậy chúng ta nên cố gắng

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/anh-khong-muon-de-em-mot-minh>

1. Quyển 1 - Chương 1: Chuyến Tàu Cuối

Trong tâm thức, anh đã lưu giữ dáng vẻ tươi cười của em

Đừng quay đầu lại, vì chuyến tàu cuối ngày khởi hành rồi

Có chăng là anh rời đi sớm một chút thôi

Tình yêu chính là để người mà mình không nỡ rời xa, yên lòng ra đi

Đừng bận lòng, chúng ta đã hẹn sẽ gặp lại

Đừng đứng mãi, chuyến tàu cuối phải khởi hành rồi

Đến cuối con đường

Ngoảnh đầu lại cũng vì mong người mãi ở trong tim ấy, yên lòng ra đi.

(Chuyến tàu cuối[1])

[1] Trích lời bài hát Chuyến tàu cuối do ca sỹ Lâm Tuấn Kiệt (Trung Quốc) thể hiện.

Đời người dài ngắn thế nào, cuối cùng cũng đợi đến chuyến tàu cuối thuộc về mình. Có người chuyến tàu cuối đến hơi muộn, có người chuyến tàu cuối lại đến khá sớm. Cho dù sớm hay muộn thì khi chuyến tàu ấy đến, chúng ta hãy nén mọi nỗi đau trong tim, mở lòng thương thức cảnh đẹp cuối cùng nhé!

1.

Làm bác sĩ đã lâu, chứng kiến nhiều bệnh nhân đến rồi đi nên tôi dần học được cách lãng quên, mà cho dù có nhớ người đó sâu sắc thế nào thì cũng học được cách không nhớ nữa. Tuy nhiên, cách đây ba tháng, khi lại đi ngang qua phòng bệnh VIP 3305 của khoa Xương khớp, tôi vẫn không kìm chế được mà nhớ đến Lâm Vũ Dương, nhớ đến lần đầu tiên gặp cậu ta, lúc cậu ta đang cầm cúi tập trung tinh thần làm bài ôn thi đại học.

Tôi còn nhớ buổi chiều tối hôm đó, mưa lạnh rả rích khiến cho phòng bệnh trở nên u ám, ẩm ướt. Tôi đứng sau tấm kính thăm bệnh của phòng bệnh và nhìn thấy phía trước chiếc bàn trắng là một thiếu niên mặc bộ quần áo bệnh nhân đang ngồi bên chiếc đèn bàn, đầu cúi thấp, những sợi tóc đen nhánh suôn mềm rủ qua lông mi, che lấp một nửa khuôn mặt tuần tú.

Dáng vẻ chăm chú của cậu ta khiến không khí xung quanh bỗng trở nên tĩnh lặng.

Tôi cố ý đẩy cửa thật chậm nhưng vẫn khiến cậu ta chú ý. Cậu ta ngẩng đầu lên nhìn tôi, mỉm cười. Đó là nụ cười thuần khiết nhất tôi từng thấy, giống như những chiếc lá non trên cành mơn mơn, tươi mới, căng tràn sức sống sau cơn mưa mùa xuân.

Tôi cầm lấy bảng tên kẹp ở cuối giường, đọc: “Lâm Vũ Dương, mười tám tuổi, đúng không?”

Cậu ta gật đầu, nheo mắt nhìn tên được viết trên tấm biển nhỏ đeo trước ngực tôi. “Bác sĩ Bạc? Em nghe nói mình được thay bác sĩ chủ trị mới, có phải là bác sĩ không ạ?”

“Đúng vậy. Bắt đầu từ hôm nay, tôi sẽ là bác sĩ chủ trị của cậu.”

“Em cứ nghĩ bọn họ sẽ đổi cho em một chuyên gia già cả cơ đấy.”

Đối với sự thiếu tín nhiệm mà cậu ta vừa thẳng thắn bày tỏ, tôi chỉ biết đáp lại bằng nụ cười đầy khoan dung, an ủi. “Thường thì bệnh viện sẽ căn cứ vào tình trạng nặng nhẹ của bệnh nhân để sắp xếp bác sĩ phù hợp. Máy chuyên gia nhiều tuổi y thuật cao siêu đều sắp xếp cho những bệnh nhân đang ở trong tình trạng nguy kịch rồi.”

“Nói như vậy nghĩa là chân của em không nghiêm trọng lắm?”

“Trước tiên để tôi kiểm tra một chút đã!” Tôi bảo cậu ta nhấc chân lên, hỏi han một hồi về tần suất và mức độ cơn đau, sau đó tiến hành một vài kiểm tra đơn giản cho cậu ta, rồi mới mở hồ sơ bệnh án, ghi chép lại tình trạng bệnh lý của cậu ta.

“Bác sĩ Bạc, chân của em khi nào mới khỏi?” Cậu ta nghiêm túc hỏi tôi. “Em còn phải thi đại học nên muốn sớm trở lại trường.”

Nghे cậu ta nhắc đến “thi đại học”, cụm từ đại diện cho tiền đồ tương lai và sự cố gắng phấn đấu, tôi khó tránh khỏi có chút cảm khái.

Im lặng trong giây lát, tôi gấp hồ sơ bệnh án lại, mỉm cười dịu dàng nói với cậu ta: “Trước tiên, tôi sẽ kê ít thuốc giảm đau cho cậu, quan sát xem tình hình thế nào, bây giờ việc cậu cần làm là nghỉ ngơi thật tốt, phối hợp cùng tôi chữa trị, hiểu không?”

“Em hiểu.”

Để chứng minh cho tôi thấy là mình chịu phối hợp chữa bệnh, cậu ta lập tức gấp sách lại, trèo lên giường.

2. Quyển 1 - Chương 2

Từ khi trở thành bác sĩ chủ trị của Lâm Vũ Dương, mỗi ngày hai buổi sớm và tối, tôi đều phải hai lần đi xuyên qua gần hết cả cái bệnh viện lớn để đến phòng bệnh của khoa Xương khớp. Trên đoạn đường dài khoảng 10 phút đi bộ này, tôi luôn suy nghĩ, khi gặp Lâm Vũ Dương, tôi nên dùng cách nào để khuyên cậu ta không nên học quá sức, vì như thế sẽ không có lợi cho bệnh tình của cậu ta.

Nhưng khi thấy cậu ta ngồi trên giường bệnh, một tay là ống truyền dịch, còn tay kia cầm cuốn sách học bài, tôi chỉ biết khề khàng hỏi một câu: “Tác dụng phụ của loại thuốc này cực mạnh, trong quá trình chuyển dịch sẽ có cảm giác buồn nôn, đau bụng, bây giờ chắc là cậu không thoải mái đâu nhỉ?”

Cậu ta trả lời: “Cũng tạm ạ, thỉnh thoảng cũng có chút khó chịu.”

“Khó chịu thì nghỉ ngơi một chút đi, đừng đọc sách nữa.”

Cậu ta kiên quyết lắc đầu: “Còn ba tháng nữa là phải thi đại học rồi, em không có thời gian nghỉ ngơi.”

Tôi ngoảnh đầu nhìn sang bố của cậu ta, ông đang chăm chú nhìn cây du già cành lá xanh tốt ở dưới tầng, hình như không nghe thấy cuộc đối thoại của chúng tôi.

Tôi cũng không tiện nói nhiều, chỉ lặng lẽ kiểm tra tình trạng sức khỏe của Lâm Vũ Dương, sau đó rời khỏi phòng bệnh, bước ra ngoài.

Tôi đang đi gần đến thang máy thì bố của Lâm Vũ Dương bước theo phía sau.

“Bác sĩ Bạc...” Ông sợ tôi bị lỡ thời gian nên cùng tôi bước vào thang máy rồi mới nói tiếp. “Vũ Dương ngày nào cũng ôn luyện, học bài, như vậy rất không tốt cho bệnh tình của nó phải không?”

“Thi đại học đối với cậu ấy quan trọng như vậy sao? Ý của cháu là, cậu ấy rất muốn tham gia kỳ thi sao?”

“Đúng vậy.”

Ông nói với tôi, Lâm Vũ Dương từ nhỏ đã thích mô hình máy bay và tàu thuyền, thi đỗ vào trường Đại học Hàng không chính là lý tưởng của cậu ta. Vì lý tưởng này mà bắt đầu từ cấp hai cậu ta đã rất chăm chỉ học tập, thành tích luôn đứng trong top ba toàn trường

Với thành tích học tập của cậu ta thì thi vào bất cứ trường nào cũng không thành vấn đề. Nhưng một tuần trước, chân của cậu ta đau nặng hơn nên không thể không đến bệnh viện chữa trị.

Từ góc độ y học, bất cứ bệnh nhân nào cũng cần nghỉ ngơi đầy đủ và tích cực phối hợp điều trị.

Tôi do dự rất lâu rồi đáp: “Đối với người bệnh như Lâm Vũ Dương, có lẽ cậu ấy càng cần chỗ dựa về tinh thần, cứ để cậu ấy học tập và nghỉ ngơi hợp lý là được ạ.”

Bố của cậu ta liên tục gật đầu. “Tôi hiểu rồi, cảm ơn bác sĩ Bạc, cảm ơn bác sĩ Bạc!”

3. Quyển 1 - Chương 3

Trong khoảng thời gian chữa bệnh cho Lâm Vũ Dương, tôi phát hiện cậu ta có một thói quen khi làm các đề thi thử. Cậu ta hay ghi chép những cách giải đề trọng điểm ra bên cạnh, một số vấn đề quan trọng thì dùng bút đỏ đánh dấu lại.

Thói quen này khiến tôi nghĩ đến một người, người đó cũng đã từng luôn ghi chú như vậy cho tôi...

Tôi đoán, Lâm Vũ Dương chắc chắn cũng làm vì một người nào đó.

Sau đó thông qua thực chứng, tôi thấy điều mình đoán không sai chút nào. Những ghi chú trọng điểm của các đề thi thử là cậu ta chuẩn bị cho bạn gái, cô bạn gái tên là Diệp Tử Diễm.

Lần đầu tiên tôi trông thấy Diệp Tử Diễm là khi cô ấy đang đứng ở bên ngoài phòng bệnh của Lâm Vũ Dương.

Hôm đó, tôi từ phòng bệnh bước ra thì nghe thấy một tiếng gọi rụt rè: “Bác sĩ?”

Tôi nhìn theo hướng âm thanh phát ra thì thấy ở góc ngoặt của hành lang có một cô gái trạc mười bảy, mười tám tuổi trong bộ đồng phục rộng thùng thình, mái tóc ngắn vừa, gương mặt trắng mịn. Cô bé rất xinh đẹp, không phải vẻ đẹp dịu dàng nhu mì, mà là vẻ đẹp căng tràn sức sống tuổi thanh xuân.

Thấy tôi đang nhìn chờ đợi, cô bé căng thẳng vắn ngón tay, hỏi với thái độ thăm dò: “Em là bạn học... của Lâm Vũ Dương. Em muốn hỏi một chút, cậu ấy mắc bệnh gì vậy ạ?”

Tôi bước đến chỗ cô bé, khi cách một khoảng khá xa với cửa phòng bệnh mới dừng lại, cố kìm thấp giọng, nói nhỏ: “Bệnh xương.”

“Rất nghiêm trọng đúng không ạ, em nghe người ta nói cậu ấy sẽ phải cưa chân.” Cô bé ngẩng đầu nhìn tôi, run run nói hết hai chữ “cưa chân” thì mắt cũng đã ướt ướt.

Khoảnh khắc đó, tôi thấy thật may mắn vì mình đã làm bác sĩ ba năm, học được cách đối diện với bất cứ bệnh nhân bất hạnh nào, với bất cứ nỗi đau đớn, tuyệt vọng nào của người nhà họ, thế nên tôi khẽ mỉm cười, nói: “Chúng tôi đã mời chuyên gia chuẩn bệnh rồi, không phải cưa chân.”

Cơ thể đang gồng lên của cô bé lập tức được thả lỏng, những giọt lệ nơi khóe mắt cứ thế lăn xuống, nhưng vẻ mặt lại vô cùng vui sướng: “Tốt quá rồi! Tốt quá rồi!”

Sau khi bình tĩnh lại, cô bé hỏi tôi: “Bác sĩ ơi, em không dám vào phòng thăm cậu ấy, sợ gia đình cậu ấy nhìn thấy, bác sĩ có thể giúp em chuyển lời đến cậu ấy được không?”

“Được, em nói đi.”

“Xin bác sĩ hãy giúp em nói với cậu ấy: Em nhất định sẽ thi đỗ vào trường Đại học Hàng không Bắc Kinh, còn cậu ấy nhất định phải chữa khỏi bệnh.”

“Được. Nhưng em tên là gì nhỉ?”

“Cậu ấy biết đấy ạ.”

Sau khi Diệp Tử Diễm rời đi, tôi lại bước vào phòng bệnh, nhờ bố của Lâm Vũ Dương gọi hộ tôi cô y tá đến để đo huyết áp và nhiệt độ. Ông lập tức đặt chai nước chưa kịp uống trong tay xuống, bước vội đi tìm y tá.

Tôi nhìn Lâm Vũ Dương đang làm đề luyện thi, nói với cậu ta: “Vừa nãy có một cô gái đến tìm cậu, nói là bạn học của cậu.”

Lâm Vũ Dương lập tức dừng biết, ngẩng đầu lên nhìn tôi chăm chú. “Cô ấy đâu rồi ạ?”

“Đi rồi. Cô ấy bảo tôi nói với cậu: Cô ấy nhất định sẽ thi đỗ vào trường Đại học Hàng không Bắc Kinh, còn cậu cũng nhất định phải chữa khỏi bệnh.”

Cậu ta cười, cười rất lâu.

Tôi chưa bao giờ thấy cậu ta cười vui vẻ như vậy, trước đây không nhìn thấy, mà sau này cũng không còn được nhìn thấy nữa.

4. Quyển 1 - Chương 4

Lần thứ hai tôi nhìn thấy Diệp Tử Diễm là ba tháng sau.

Hôm đó, tôi trực ca tối. Sau khi kiểm tra toàn diện và tỉ mỉ cho Lâm Vũ Dương ở khoa Xương khớp, tôi bước ra khỏi tòa nhà, chuẩn bị về văn phòng của mình.

Ánh trăng bị sương mù che khuất lúc ẩn lúc hiện, ánh đèn trắng chiếu sáng ở hành lang bệnh viện trông vô cùng cô độc. Nhờ ánh đèn, tôi nhìn thấy Diệp Tử Diễm đang ngồi trên chiếc ghế dài trước cổng bệnh viện, cái áo đồng phục đang mặc trên người hình như rộng thêm ra, thiết nghĩ ba tháng qua đối với cô ấy không tốt chút nào.

Đêm hôm như thế, một cô gái mười bảy, mười tám tuổi một mình ở bên ngoài, tôi thấy mình không thể thờ ơ được.

Tôi bước đến bên cạnh, hỏi: “Muộn thế này rồi sao em vẫn còn chưa về nhà? Bố mẹ em sẽ lo lắng đấy.”

“Em...” Cô nhận ra tôi, vẻ mặt lập tức trở nên trịnh trọng và lễ phép. “Em nói với bố mẹ là ngủ nhà bạn.”

“Em đến thăm Lâm Vũ Dương à?”

Cô gái gật đầu.

“Cậu ấy đã ngủ rồi, ngày mai em hãy đến.”

“Em biết, em không muốn làm phiền cậu ấy nên mới ngồi đây một lát.” Cô gái ngẩng đầu, nhìn về phía ô cửa sổ tòa nhà của khoa Xương khớp. “Ở đây thì được gần cậu ấy một chút.”

Về mặt của cô gái thể hiện nỗi nhớ nhung nhưng thầm kín.

Nỗi nhớ là một thứ có thể lan truyền. Trong đêm vắng vẻ thế này, tôi cũng không thể miễn dịch được, và tôi bỗng nhớ đến người mà mình từng yêu ở cái thời vô tư không biết sợ là gì, rồi không kìm nén được mà dâng lên cảm giác nhớ nhung.

Tôi ngồi xuống bên cạnh cô gái, thân mật hỏi: “Em thích cậu ấy, đúng không?”

“Vâng.”

Cô gái mười tám tuổi ấy không thể che giấu được bí mật của thanh xuân, hay nói cách khác, khi cảm thấy bất lực thì con người ta luôn mong muốn có người để chia sẻ bí mật của mình, đặc biệt là người lạ.

Tối hôm đó, Diệp Tử Diễm đã kể cho tôi nghe rất nhiều chuyện.

Cô ấy nói: “Em quen cậu ấy đã sáu năm rồi, từ hồi học cấp hai, bọn em học cùng trường, cùng lớp...”

Câu chuyện của bọn họ đã bắt đầu trong độ tuổi thanh xuân đầy bối rối...

5. Quyển 1 - Chương 5

Khi thi vào cấp hai, điểm thi của Diệp Tử Diễm xếp thứ nhất lớp, được cô giáo chủ nhiệm coi là đối tượng bồi dưỡng trọng điểm và được bầu làm lớp trưởng.

Nhưng không ngờ, Diệp Tử Diễm không phải là típ học sinh ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập, ngày ngày phấn đấu vươn lên như cô giáo nghĩ, tính cách của cô hoạt bát và bướng bỉnh, suốt ngày làm bạn với mấy học sinh ham chơi. Dần dần, cô cũng bị nhiễm một số “thói xấu” như đọc trộm tiểu thuyết trên lớp, tan học ngồi nói chuyện phiếm với bạn cùng bàn, có lúc còn cùng với “học sinh hư” trốn học đi xem phim, chơi game.

Cấp hai không giống tiểu học, chỉ cần dựa vào một chút thông minh là có thể dễ dàng đạt được điểm cao; cấp hai cũng không giống như cấp ba là phải cắm đầu vào học tập mới đạt được thành tích tốt, cấp hai chỉ cần hơi cố gắng một chút là có thể đạt điểm cao rồi.

Tuy nhiên, sau bài kiểm tra tháng đầu tiên, Diệp Tử Diễm chỉ xếp thứ mười một của lớp, có thể thấy là cô thật sự không cố gắng một chút nào.

Cô đang cầm bảng điểm tự kiểm điểm bản thân thì bỗng nghe thấy bạn cùng bàn kêu lên ngạc nhiên: “Lâm Vũ Dương lại được điểm cao nhất lớp, thật trâu bò quá đi!”

Diệp Tử Diễm không kìm được liếc nhìn Lâm Vũ Dương đang ngồi ở bàn phía trên, dãy đối diện. Trước đó, vì Lâm Vũ Dương quá lăm lì nên cô chưa bao giờ để ý đến cậu ta. Thành tích ngày hôm nay của cậu ta khiến cô lần đầu tiên nhìn kĩ Lâm Vũ Dương, ấn tượng đầu tiên chính là da của cậu bạn này rất trắng, tóc đen và mắt sáng lấp lánh.

Không nhìn thì không biết, nhìn rồi mới phát hiện thấy cậu bạn cùng lớp này thật là đẹp trai.

Cậu ta cùng lúc đó ngẩng đầu lên, ánh mắt của họ vô tình chạm nhau. Cậu ta và cô giống như hồ nước tĩnh lặng bỗng gặp được ánh mặt trời, không có gợn sóng, không có rung động, trông thì giống như không có thay đổi gì, nhưng nước hồ lạnh băng lại dần dần ấm lên.

Có những người mà khi bạn đã bắt đầu để ý đến họ rồi thì sẽ không kiềm chế được mà để ý đến họ suốt. Trong giờ học nhàm chán, tan học đi lướt ngang qua nhau, ánh mắt của cô luôn dừng lại giây lát trên người cậu ta. Thời gian dần trôi, Diệp Tử Diễm phát hiện Lâm Vũ Dương không phải người lăm lì, nhợt nhèo như cô vẫn tưởng, lúc nói chuyện cậu ta vô cùng hài hước, luôn khiến người khác phải cười ngặt nghẽo. Thần kinh vận động của cậu ta rất phát triển, bóng dáng cậu ta trên sân thể dục uyển chuyển như rồng bay phượng múa, luôn thu hút ánh mắt của mọi người. Còn nữa, cậu ta cũng thích hẹn bạn bè đến quán internet để chơi game chiến đấu, trình độ chơi game của cậu ta giỏi đến nỗi đến người khác phải ngạc nhiên.

Đương nhiên, khả năng giỏi nhất của cậu ta vẫn là học, trên bảng xếp hạng thành tích, cậu ta luôn đứng đầu. Thực ra, cậu ta cũng không phải là người đặc biệt thích học, nhưng lúc cậu ta muốn học thì cho dù trong lớp có những học sinh lười học nghịch ngợm hay gây ồn ào thế nào, cậu ta cũng mải miết làm bài tập như không có ai.

Diệp Tử Diễm cũng muốn chăm chỉ học tập, nhưng cô vốn tính ham chơi, lại toàn chơi với lũ bạn lười học, lên lớp thì đọc tiểu thuyết, tan học thì đánh bài, về nhà cũng không chịu làm bài tập, thế nên cậu bạn Lâm Vũ Dương vừa có phẩm chất tốt vừa học giỏi này có một tác dụng không thể thiếu đối với cô, đó chính là mượn vở để chép bài tập.

Mỗi sáng, vừa bước vào lớp, đặt cặp sách xuống là cô từ phía sau vội vàng đập đập vào lưng của Lâm Vũ Dương, giây tiếp theo, cuốn vở bài tập sạch sẽ của Lâm Vũ Dương đã xuất hiện trên vai của cậu ta.

“Cảm ơn!”

Cô nhanh chóng nhận lấy vở bài tập và thoăn thoắt chép bài.

Bạn cùng bàn của cô đập bàn bực bội. “Vừa nãy tớ cũng mượn vở của Lâm Vũ Dương để chép mà cậu ta không cho, hóa ra là để dành cho cậu chép.”

“Thế là đúng rồi, tớ là lớp trưởng mà, còn cậu ấy là lớp phó, đạo lý quan lớn ưc hiếp dân thường mà cậu không hiểu sao?” Cô vừa nói vừa chép lia lịa.

Bạn cùng bàn nhào người lên bàn nói: “Tớ khinh! Cậu mà cũng đòi là ”quan” á! Chắc chắn là vì cậu xinh đẹp thì có!”

“Thôi đi mà, Lâm Vũ Dương không phải là con trai nông cạn như vậy đâu!”

Lúc đó, cô thực sự nghĩ như vậy.

Và sự thật thì cũng đúng như vậy!

6. Quyển 1 - Chương 6

Thời gian trôi nhanh, chớp mắt họ đã lên lớp bảy. Có thể là vì lớp trưởng dẫn đầu làm loạn nên lớp họ nổi tiếng khắp toàn trường. Lãnh đạo trường vì muốn cứu một thế hệ rường cột tương lai của quốc gia nên không thể không chọn một chủ nhiệm lợi hại nhất trong trường. Chủ nhiệm mới của bọn họ quả nhiên danh bất hư truyền, đối với học sinh có thành tích tốt thì đối xử dịu dàng như gió mùa xuân thổi qua rừng liễu, ví như trường hợp của Lâm Vũ Dương; đối với học sinh có thành tích kém thì tàn khốc như gió mùa thu thổi ào ạt làm lá rơi, ví như trường hợp của Diệp Tử Diễm.

Trong giờ học, lúc giáo viên chủ nhiệm ra ngoài nghe điện, Lâm Vũ Dương đang chiến đấu với một bài toán cực kỳ khó, đúng trong thời khắc then chốt như thế thì Diệp Tử Diễm lại bận rộn chơi tú lơ khơ với bạn ngồi bàn sau, gây ồn ào, hoàn toàn lơ đi tính kỷ luật của lớp.

Tiếng ồn ào trong lớp quá to nên cuối cùng đã làm kinh động đến giáo viên chủ nhiệm bá đạo, kết quả không nói thì ai cũng biết.

Giáo viên chủ nhiệm thực sự nổi giận, trước mặt toàn thể học sinh trong lớp đã phê bình nghiêm khắc Diệp Tử Diễm.

Diệp Tử Diễm đang ở độ tuổi bông bột, tan học giận dỗi dỗi chạy đến văn phòng của giáo viên, định nhận lỗi và xin từ chức. Trước cửa văn phòng của giáo viên chủ nhiệm, Lâm Vũ Dương đột nhiên xuất hiện sau lưng cô.

“Cậu đến đây làm gì?” Cô hỏi cậu ta với vẻ mặt ngạc nhiên.

Cậu ta đáp: “Cùng chung chiến tuyến với cậu.”

“Cậu biết tôi đến đây làm gì hay sao mà muốn cùng chung chiến tuyến với tôi?”

“Cậu làm gì cũng được.”

Ngay lúc ấy, cô quyết định không từ chức nữa.

Vì nếu từ chức, cô sẽ không phải là lớp trưởng nữa, Lâm Vũ Dương cũng sẽ không phải là lớp phó, cô không có chức vụ cao hơn cậu ta thì cậu ta cũng sẽ không cho cô mượn bài tập để chép, càng không thể cùng chung chiến tuyến với cô.

Sau một hồi cân nhắc lợi hại, cô quyết định nhận lỗi với cô giáo chủ nhiệm, cầu xin sự khoan dung độ lượng.

Bước vào văn phòng, cô định nói: “Thưa cô, em sai rồi!” Nhưng chưa kịp nói thì Lâm Vũ Dương đã bước lên trước một bước, đứng chắn trước mặt cô, hiên ngang lẫm liệt nói: “Thưa cô Trưởng, bắt đầu từ hôm nay, em sẽ phụ trách kỷ luật của lớp. Lần sau còn xuất hiện tình trạng như hôm nay, cô hãy hỏi tội em!”

Thời khắc đó, trong lòng cô, Lâm Vũ Dương bỗng trở nên thật vĩ đại!

Từ khi Lâm Vũ Dương nhận nhiệm vụ thiết quân luật trước cô chủ nhiệm lớp thì kỷ luật của lớp càng kém hơn.

Vì có người giúp Diệp Tử Diễm “đội sấm” rồi nên cho dù cô có dẫn đầu đám bạn nghịch ngợm thì cô giáo chủ nhiệm cũng không hỏi tội cô, mà chỉ phê bình lớp phó Lâm đã khoác lác đòi một mình chịu trách nhiệm.

Ai bảo hình tượng của cậu ta vĩ đại cơ chứ!

Thời gian trôi đi rất nhanh, chẳng mấy chốc một năm nữa lại trôi qua.

Một hôm, Diệp Tử Diễm cùng mấy bạn trốn học đến quán internet chơi game, lúc lén lén vào lớp thì gặp ngay phải giáo viên chủ nhiệm. Cô chủ nhiệm bá đạo đang định nổi giận thì Lâm Vũ Dương lại đứng lên, đứng chắn trước mặt Diệp Tử Diễm. “Thưa cô, đây là trách nhiệm của em ạ!”

Bạn học Lâm Vũ Dương vĩ đại lại giúp cô đội một quả sấm to, thế là bị cô giáo chủ nhiệm gọi lên văn phòng.

Có lẽ là quả sấm lần này khác với những lần trước nên sau khi từ văn phòng giáo viên trở về, cậu nghiêm túc nói với cô: “Diệp Tử Diễm, sao cậu không chăm chỉ học tập, cậu không muốn thi đại học à?”

Vì áy náy, cô chân thành nói với cậu ta: “Đương nhiên là tôi muốn thi đại học rồi, tôi cũng muốn chăm chỉ học tập, nhưng khả năng kiểm chế của tôi rất kém, không kiên nhẫn được.”

“Cậu đã muốn học, vậy tôi sẽ quản cậu! Tôi đang tham gia lớp học thêm hay lắm, cậu đi cùng tôi nhé!”

“Hả?”

Cô không nghe nhầm đấy chứ? Bạn học Lâm Vũ Dương chịu đã kích lớn như thế nào từ cô giáo chủ nhiệm mà lại lên cơn muốn quản thúc cô?

Thấy vẻ mặt khó có thể chấp nhận của cô, cậu lại nói: “Bây giờ đã lên lớp tám rồi, cậu không học hành cẩn thận là không thi đỗ vào trường cấp ba trọng điểm đâu, mà không thi đỗ vào trường cấp ba trọng điểm... làm thế nào?”

Cô lơ mơ cảm thấy, câu “không thi đỗ vào trường cấp ba trọng điểm” và câu “làm thế nào” hình như thiếu từ liên kết, cụ thể là thiếu từ gì thì cô nhất thời không nghĩ ra.

Dù sao thì cũng liên quan đến nhau. Nghĩ như vậy nên Diệp Tử Diễm có chút hồ đồ, gật đầu nói: “Được, tôi tham gia lớp học thêm cùng cậu.”

Lúc này, bạn học ngồi cùng bàn đột nhiên chen vào, hào hứng nói: “Lớp học thêm gì thế? Tôi cũng muốn đi!”

Và thế là, Diệp Tử Diễm và cô bạn ngồi cùng bàn gốc ghế bị Lâm Vũ Dương lừa đến lớp học thêm quái dị siêu cấp, mà giáo viên của lớp học thêm đó chính là cô giáo chủ nhiệm bá đạo của bọn họ.

Dưới sự kèm cặp nghiêm khắc của cô giáo chủ nhiệm bá đạo, mỗi tối Diệp Tử Diễm đều phải học đến hơn chín giờ, khi về nhà còn phải tiếp tục chiến đấu với đồng bài tập khác, thức đêm nhiều đến nỗi nếu có thấp đèn dầu thì cũng cạn cả dầu.

Nhưng không hiểu vì sao, cô không hề cảm thấy khổ cực, trái lại thấy rất phấn chấn. Đặc biệt là sau khi kết thúc buổi học, cô cùng bạn cùng bàn và Lâm Vũ Dương trở về nhà, ánh trăng luôn rất sáng, cảnh đêm đẹp vô cùng.

Trên con đường buổi tối vắng vẻ ấy, cô và bạn cùng bàn đi bộ, còn Lâm Vũ Dương dắt xe đạp đi theo, họ cùng nhau trò chuyện, cứ thế đến khi thời gian trôi qua từ giữa hè đến cuối đông. Vào một buổi tối rất lạnh, khi họ đi ngang qua một siêu thị, người bạn cùng bàn chạy vào mua mấy thứ đồ dành cho thiếu nữ, còn cô và Lâm Vũ Dương đứng đợi bên ngoài.

Gió lạnh thổi khiến tay cô lạnh ngắt, cô cố sức xoa hai tay vào nhau, bỗng nhiên có một đôi tay vô cùng ấm áp bọc lấy đôi bàn tay cô, một luồng nhiệt nóng ran từ ngón tay lan tỏa khắp toàn thân.

Cô ngẩn người nhìn vào đôi tay của Lâm Vũ Dương, thì ra, tay của cậu ấy lại đẹp như vậy, vừa nhỏ vừa thon dài...

Sau đó, mỗi lần nhớ đến cảnh tượng này, cô lại giận bản thân bị sắc đẹp dụ dỗ mà không phát hiện cái cách nắm tay đó vô cùng tình tứ.

Sau đó của sau đó, cô nghe được một chuyện, rằng nhà của Lâm Vũ Dương không cùng đường với nhà của cô, nhà cậu ấy ở gần nhà cô giáo, sau mỗi ngày “tiện đường” tiễn cô về nhà, cậu ấy lại phải đi một quãng đường rất xa mới về được nhà mình.

Cảm giác đó khiến cô đã bỏ lỡ thời cơ tốt nhất để hỏi cậu ấy một câu: “Có phải cậu thích tôi không?”

Thế nên, mỗi ngày trước khi ngủ cô đều suy đi nghĩ lại vấn đề này, trong giấc mơ luôn xuất hiện hình ảnh đôi tay thon dài của Lâm Vũ Dương...

Nhưng cũng từ ngày đó, bạn cùng bàn của cô không tham gia lớp học thêm nữa.

Diệp Tử Diễm hỏi cô ấy sao không đi nữa.

Cô ấy đáp: “Trời lạnh quá, cồng tay!”

“...”

7. Quyển 1 - Chương 7

Một năm bên bỉ đi bộ tới lớp học thêm buổi tối đã không hề uống công, Diệp Tử Diễm thi đỗ vào trường trung học trọng điểm như ý nguyện. Cô và Lâm Vũ Dương cùng thi vào một trường trung học, chỉ là không được cùng lớp. Lâm Vũ Dương được vào lớp chọn, còn cô chỉ được phân vào lớp bình thường mà thôi.

Sau đó, cơ hội để cô và Lâm Vũ Dương gặp nhau rất ít, chỉ thỉnh thoảng gặp nhau ở sân trường, cậu ấy đi cùng với đám bạn nam, còn cô lại đi cùng đám bạn nữ, họ không có cơ hội nói chuyện, chỉ gật đầu chào rồi lướt qua nhau.

Năm lớp mười cứ thế trôi qua trong lặng lẽ, vô vị. Nhưng rồi một bất ngờ đã xảy ra vào năm lớp mười một.

Trong đợt kiểm tra cuối kỳ ở các lớp phân ban, người luôn đứng trong top ba thành tích học tập của toàn trường bỗng sụt giảm phong độ, bị phân vào lớp bình thường. Lúc nghe được tin này, cằm của Diệp Tử Diễm sụt chút nữa thì rơi xuống đất, lập tức chạy đi tìm đương sự hỏi cho ra lẽ. Đương sự thần nhiên nói: “Có hai môn kiểm tra tôi quên không ghi kết quả vào tờ đáp án.”

Là học sinh cấp ba đã trải qua cả trăm trận chiến “thi cử” mà lại quên ghi kết quả vào tờ đáp án, còn quên hẳn hai môn, chuyện này tuyệt đối không dễ xảy ra!

Cô tỏ ra cực kỳ thông cảm, vỗ vai cậu ta an ủi: “Đừng sĩ diện như vậy, làm bài không tốt cũng không sao, lần sau cố gắng là được, tôi sẽ không coi thường cậu đâu!”

Cậu ta hất tay cô ra, nói: “Nhưng tôi thì có...”

Sau đó, cậu ta lạnh lùng quay người rời đi, để lại Diệp Tử Diễm hét to phía sau: “Lâm Vũ Dương, ý của cậu là gì? Cậu coi thường tôi học không tốt phải không? Cậu đợi đấy, sang năm tôi nhất định sẽ thi vào lớp chọn.”

“...”

“Này, tôi có chuyện nghiêm túc muốn nói với cậu, bạn cùng lớp ngồi phía trước tôi được vào lớp chọn rồi, cậu đi xin cô giáo chủ nhiệm, ngồi ở chỗ cậu ta được không. Như vậy tôi chép bài tập của cậu cũng tiện. Lâm Vũ Dương, cậu nghe thấy không hả?”

Cậu ta không ngoảnh đầu lại, cũng không trả lời.

Ngày hôm sau, Diệp Tử Diễm bước vào lớp đã thấy Lâm Vũ Dương ngồi ở vị trí phía trước bàn cô.

Cô vui đến nỗi cười ngoác miệng, vừa ngồi xuống ghế đã vội vã lấy ngón tay chọc chọc vào lưng cậu ta. “Lâm Vũ Dương, tối nay nhớ làm bài tập, sáng mai cho tôi chép đấy!”

Cậu ta vẫn chăm chú đọc sách, coi như không nghe thấy.

Năm lớp mười một đó, những học sinh ở lớp thường đã truyền nhau một tin: Lâm Vũ Dương đang theo đuổi Diệp Tử Diễm.

Có ví dụ làm chứng nhé!

Ví dụ một, mỗi lần tiết học thể dục kết thúc, Lâm Vũ Dương đều mua hai chai nước, một cho bản thân, một cho Diệp Tử Diễm.

Ví dụ hai, sau mỗi buổi chiều, trên bàn của Diệp Tử Diễm đều có một cốc trà sữa vị cà phê, bỗng có một hôm, trà sữa vị cà phê bỗng biến thành hộp sữa tươi. Diệp Tử Diễm lấy tay chọc Lâm Vũ Dương từ phía sau lưng, chưa kịp lên tiếng đã nghe thấy cậu ta đáp: “Cô bán trà sữa nói cà phê sẽ làm đau dạ dày.” Từ đó về sau, cốc trà sữa trên bàn Diệp Tử Diễm đổi thành hộp sữa tươi.

Ví dụ ba, ở lớp chọn có một nữ sinh rất xinh đẹp thích Lâm Vũ Dương, thường mua đồ ăn ngon cho cậu ta, và những đồ ăn ngon ấy lại luôn xuất hiện trong ngăn bàn của Diệp Tử Diễm.

Ví dụ bốn, trên các bài thi của Tử Diễm luôn xuất hiện dấu vết ghi chép của Lâm Vũ Dương. Cậu ta ghi rất rõ ràng cách làm bài, những nội dung quan trọng thì dùng bút đỏ đánh dấu.

Ví dụ...

Ví dụ như vậy có rất rất nhiều, mấy lời đồn thổi càng nói càng phi thực tế, đến nỗi Diệp Tử Diễm cũng cảm thấy băn khoăn, có đúng là cô và Lâm Vũ Dương đang hẹn hò không?

8. Quyển 1 - Chương 8

Cuối học kỳ lớp mười một, những bản khoả của Diệp Tử Diễm đã được chứng thực. Lúc đó, khi làm bài kiểm tra phân lớp, Lâm Vũ Dương đã có thành tích đứng đầu toàn trường, còn Diệp Tử Diễm cũng cố gắng nỗ lực và thi đỗ vào lớp chọn, thế là bọn họ lại là bạn cùng lớp với nhau.

Hôm đó là ngày lớp mười hai thi đại học, học sinh các khối dưới được nghỉ. Diệp Tử Diễm nhàn rỗi không có việc gì làm liền lén lấy điện thoại di động của bố nhắn tin cho Lâm Vũ Dương. “Sang năm bọn mình cũng phải thi đại học, cậu muốn thi vào trường nào?”

Đợi rất lâu, cậu ta mới đáp: “Đại học Hàng không Bắc Kinh.”

Cô lại nhắn tin tiếp: “Tại sao cậu không thi đại học Thanh Hoa?”

Cô lại đợi, đợi mãi mà không thấy cậu ta nhắn tin lại, càng đợi càng thấy sốt ruột. Cô quên mất một điều là trong kỳ thi đại học, thông tin mạng di động thường bị chậm do tăng cường kỹ thuật chống nhiễu sóng, mà nhà của cô và cậu ta đều ở gần trường.

Lúc cô sắp bỏ cuộc thì nhận được tin nhắn của cậu ta. “Bây giờ khó gửi tin nhắn quá, chúng mình gặp nhau nói chuyện nhé!”

“Được, ở đâu?”

“Nhà tôi không có ai ở nhà, cậu đến đây đi.”

Mãi mới nhận được tin nhắn, xong cô cũng chẳng nghĩ ngợi gì, lập tức bắt xe buýt đến nhà cậu ta. Đến khi bước vào cổng nhà cậu ta, nghĩ đến câu nói bất hủ “Cô nam quả nữ ở chung một nhà” thì đã muộn.

Trong căn phòng sạch sẽ, gọn gàng của cậu ta, cô ngồi trên chiếc ghế cạnh bàn học, còn cậu ta thì ngồi ghé bên mép bàn.

Trên người cậu ta có mùi thanh mát của sữa tắm khiến ai đó ngất ngây.

Cậu ta hỏi cô: “Cậu muốn thi vào trường gì?”

“Tôi không có mục tiêu gì, đợi có kết quả thi tôi mới quyết định.”

Cậu ta nói: “Điểm vào trường Đại học Hàng không Bắc Kinh không cao lắm đâu, cậu cũng thi vào trường đó đi!”

“...”

Mặc dù Diệp Tử Diễm không phải là người tinh tế, nhưng trong hoàn cảnh nhạy cảm này, nói đến vấn đề nhạy cảm này, mà cô không nhận ra thì có là đồ ngốc.

Cô hơi ngẩng đầu lên nhìn vào đôi mắt hơi sụp xuống của cậu ta, hỏi: “Vì sao?”

Cậu ta không nói gì, chỉ nắm lấy tay cô. Nhiệt độ từ lòng bàn tay của cậu ta bỗng chốc truyền sang người cô khiến toàn thân cô nóng bừng.

Bàn tay của cậu ta rụt rè chạm lên má cô, cô không phản đối, môi cậu ta cũng chậm chậm đặt lên môi cô, cô vẫn không từ chối...

Cậu ta ôm chặt lấy cơ thể đang run rẩy của cô. Ngọn gió mát thổi qua làm tung rèm cửa sổ màu trắng, khiến trái tim của đôi trẻ đập loạn xạ.

Không cần phải nói nhiều, bọn họ đều hiểu tình cảm dành cho nhau.

Sau đó có một hôm, cô hỏi cậu ta: “Cậu thích tớ từ lúc nào thế?”

Cậu ta cúi đầu mỉm cười không muốn trả lời.

“Rất cuộc là từ lúc nào vậy?”

Cô truy hỏi đến cùng, cậu ta không trốn tránh được, mới nói: Ngày đầu tiên bước vào trường cấp hai, cảm thấy ngôi trường này to rộng và áp lực, những gương mặt xa lạ trông thật lạnh lùng và xa cách. Rồi bỗng nhiên, cậu ta nhìn thấy trên bãi cỏ có một nhóm bạn đang ngồi nói chuyện với nhau rất vui vẻ, trong đó có Diệp Tử Diễm. Cô vừa nói một câu, cả đám bạn liền cười ha hả, cô cũng cười.

Bầu trời trong xanh, bãi cỏ xanh biếc, nụ cười xán lạn, rực rỡ của cô khiến tâm trạng nặng nề của ai đó cũng trở nên yêu đời.

9. Quyển 1 - Chương 9

Trên con đường trở về nhà sau buổi tự học mỗi tối đều xuất hiện bóng dáng của cậu ta và cô.

Lúc đó, họ có biết bao nhiêu chuyện để nói, có bao nhiêu niềm vui để cười.

Cậu ta thích viễn cảnh tương lai, thường nói rằng: “Diệp Tử Diễm, khi nào chúng ta thi đỗ vào Đại học Hàng không, mỗi kỳ nghỉ hè, tôi sẽ đưa cậu đi du lịch, tôi sẽ dẫn cậu đến Thương Sơn Nhĩ Hải[1], dẫn cậu đến ngõ phố cổ ở Thanh Thành[2], còn đến cả tháp Eiffel ở Paris, bến sông băng ở Iceland...”

[1] Thương Sơn Nhĩ Hải: Thương Sơn là một dãy núi dài khoảng 50km, rộng khoảng 20km, ở phía tây huyện cấp thị Đại Lý, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Phía đông là hồ Nhĩ Hải.

[2] Núi Thanh Thành nằm cách thành phố Đô Giang, tỉnh Tứ Xuyên, Trung Quốc 15km về phía tây nam. Đây là ngọn núi nổi tiếng và là một trong những cái nôi của Đạo giáo Trung Quốc.

Cô thì luôn cảm thấy viễn cảnh đó đẹp nhưng xa xôi quá. Điều cô muốn chỉ là được nắm tay nhau như thế này, cho dù đến điểm cuối của con đường cũng không phải tách ra.

Yêu sớm ở độ tuổi thanh xuân, lúc mới bắt đầu thì rất đẹp, nhưng trong quá trình yêu lại luôn gặp phải lễ giáo hà khắc của cha mẹ, thầy cô, nên kết cục luôn rất bi thương.

Câu chuyện của họ đương nhiên không thoát khỏi những áp đặt của lễ lối bảo thủ, phong kiến.

Lớp chọn không giống như lớp thường, giữa nam sinh và nữ sinh chỉ cần có chút động tĩnh như “gió thổi qua ngọn cỏ” cũng sẽ lập tức bị giáo viên chủ nhiệm đặc biệt để ý, huống hồ nam chính lại là bạn học Lâm Vũ Dương được thầy cô vô cùng kỳ vọng.

Buổi sáng hôm đó, Diệp Tử Diễm thấy bụng đau dữ dội. Lâm Vũ Dương mang bữa sáng đến cho cô ăn, cô cũng không dùng một miếng, mệt mỏi nằm gục trên bàn.

Lâm Vũ Dương thương quá, chẳng để ý trong lớp có bao nhiêu bạn, cứ thế ngồi xuống bên cạnh cô, quan tâm hỏi: “Sao thế? Cậu khó chịu chỗ nào?”

“Tở đau bụng quá!” Cô mệt mỏi nói.

“Ăn đồ bị hỏng à?” Vừa nói cậu vừa đưa tay ra nắm lấy bàn tay đã đầm đìa mồ hôi của cô. “Tớ đưa cậu đi bệnh viện khám nhé!”

“Không cần đâu. Tớ thấy hơi lạnh... Tay của cậu nóng chườm cho tớ được không?”

Nếu là thường ngày, Lâm Vũ Dương nhất định sẽ không có hành động thân mật như thế, nhưng vì lo lắng quá nên cậu chẳng nghĩ ngợi gì, đặt ngay tay lên phần bụng dưới của Diệp Tử Diễm.

Cứ chỉ quá thân mật đó bị nhiều bạn tận mắt chứng kiến, cô giáo chủ nhiệm biết tin thì dùng dằng dặc giận.

Sau giờ học, bọn họ bị gọi lên văn phòng giáo viên.

Sau khi phê bình nghiêm khắc một hồi, cô giáo chủ nhiệm nói với giọng không cho bất cứ ai phản đối: “Các em lập tức chia tay đi.”

“Thưa cô, chúng em biết sai rồi, chúng em...” Diệp Tử Diễm đau bụng quá, chỉ muốn đồng ý lấy lệ để mau chóng rời đi, ai ngờ cô chưa kịp thốt nên lời thì Lâm Vũ Dương đã lập tức nói như đinh đóng cột: “Chúng em sẽ không chia tay đâu ạ.”

Diệp Tử Diễm kinh ngạc nhìn người bên cạnh và bỗng nhớ lại hồi học cấp hai, cậu ta cũng đứng chắn trước mặt cô, nói: “Thưa cô, đây là trách nhiệm của em ạ!”

Đối diện với bóng dáng cao lớn của cậu ta, cô dường như cũng được tiếp thêm sức mạnh, tin rằng cô và cậu ta sẽ không bao giờ xa nhau.

Một tiếng sau đó, đối mặt với những lời cảnh cáo, phê bình, khuyên nhủ của cô giáo chủ nhiệm, chủ nhiệm của khối, phó hiệu trưởng, họ vẫn không chịu lùi bước hay thỏa hiệp.

Tiếp sau đó, Lâm Vũ Dương bị bố của cậu ta lôi đi, còn lại Diệp Tử Diễm và mẹ của cô. Cô giáo chủ nhiệm không thể nằng nệ, nói với mẹ cô: “Chị dạy con kiểu gì vậy, chẳng có chút tự trọng gì cả. Cô bé không đi ăn sáng là vì muốn được nam sinh trong lớp đụng chạm đấy... Bản thân không muốn cố gắng cũng được, nhưng lại làm ảnh hưởng đến một học sinh giỏi giang như Lâm Vũ Dương, người ta là mầm non của trường Đại học Thanh Hoa!”

Thấy từ khỏe mắt mẹ lăn ra những giọt nước mắt, Diệp Tử Diễm ôm bụng không nói câu nào.

Cuối cùng, mẹ của Diệp Tử Diễm hứa chắc chắn rằng nhất định sẽ bắt cô rời xa Lâm Vũ Dương, như thế họ mới thoát được khỏi sự tra tấn tinh thần của cô giáo và trở về nhà.

Tuy nhiên, ác mộng chưa kết thúc khi họ về đến nhà.

Tối hôm đó, Diệp Tử Diễm không những bị mẹ mắng, mẹ đánh, mà còn bị uy hiếp. Mẹ nói: “Nếu mày không chia tay thằng bé đó, mẹ sẽ chuyển mày đến trường hạng hai, để chúng mày không còn cơ hội gặp nhau nữa.”

Cô ôm hai má nóng bừng, nói: “Chuyển trường chúng con cũng không chia tay nhau đâu! Cho dù mẹ không cho con học cấp ba nữa thì con cũng sẽ không chia tay với cậu ấy!”

Mẹ bị cô làm cho tức quá, đóng sầm cửa bước ra ngoài.

Đó là khó khăn mà cô chưa từng trải qua, cô như bị tất cả mọi người ghét bỏ, khinh bỉ. Nhưng cô không hối hận, chỉ cần nhớ đến ánh mắt dịu dàng của Lâm Vũ Dương, nghĩ đến tương lai của họ thì tất cả nỗi đau và sự nhục nhã này không quan trọng.

Ngày hôm sau, cô đến lớp với đôi mắt đỏ mọng, nhìn thấy Lâm Vũ Dương vẫn nở nụ cười xán lạn. “Tối qua tớ chưa làm bài tập, cậu làm chưa? Cho tớ chép với.”

Cậu ta lắc đầu, rồi cúi xuống tiếp tục làm bài.

Một lát sau, cậu đưa vở bài tập cho cô. Cô mừng rỡ mở ra xem thì nhìn thấy có một mẩu giấy nhỏ kẹp ở giữa: “Tối nay sau khi học xong, tớ đợi cậu ở bãi đất trống sau trường.”

Chật vật mãi mới hết một ngày học, cô vội vã chạy đến chỗ hẹn, một lúc lâu sau, Lâm Vũ Dương mới đạp xe đến.

Cậu ta nói: “Tớ nghe nói mẹ cậu sắp chuyển trường cho cậu.”

“Ừ.” Cô cố tình tỏ ra không quan tâm. “Mẹ tớ uy hiếp tớ, mẹ nói nếu chúng ta không chia tay, mẹ sẽ bắt tớ chuyển trường. Chuyển thì chuyển, dù sao cũng chỉ còn một năm cuối cùng, tớ học ở đâu cũng như nhau mà thôi.”

“Điễm Điễm...” Cô không ngờ, câu nói tiếp theo của Lâm Vũ Dương lại là. “Bọn mình chia tay thôi!”

Cô ngẩn người, tin chắc là mình nghe nhầm bèn hỏi lại lần nữa: “Cậu nói gì cơ?”

“Chúng mình chia tay đi!”

Nhìn cậu bạn trước mặt đã từng tạo cho cô niềm tin vững vàng nhất, cô vẫn không thể nào tin cậu muốn chia tay cô, tuy nhiên một người mạnh mẽ như cô không cho phép bản thân hỏi lại thêm lần nữa.

Cùng với nỗi đau đớn là cảm giác thật nực cười, vừa nãy cô còn mạnh mẽ nói với mẹ: “Chuyển trường chúng con cũng không chia tay nhau đâu.” Bây giờ thì chia tay rồi đấy, thật nực cười biết bao!

Cố gắng chịu đựng nỗi đau thấm vào từng thớ thịt, cô mạnh mẽ hơn đầu nói: “Được!” Rồi quay người bước đi.

Ai ngờ vừa bước được hai bước thì nghe thấy Lâm Vũ Dương nói to phía sau: “Diệp Tử Diễm, đợi chúng ta thi đỗ đại học, tớ sẽ theo đuổi cậu một lần nữa!”

Trái tim bỗng nhiên ngừng đập, bước chân của cô cũng ngừng lại.

Cô kích động quay phắt người lại hỏi cậu ta: “Đợi đến lúc đỗ đại học, sao cậu biết cậu vẫn còn có thể theo đuổi tớ? Nhỡ không theo đuổi được thì sao?”

“Thật thế sao?”

Cô cười: “Không!”

Cậu ta cũng cười. “Tớ biết mà!”

Đó là lần đầu tiên cô tin họ có tương lai. Cô tin họ sẽ thi đỗ vào cùng một trường đại học, làm cùng một thành phố, có một gia đình nhỏ hạnh phúc, sớm chiều bên nhau, mãi không rời xa.

Vì mục tiêu này, cô bằng lòng làm mọi thứ, cho dù là “không cùng chung lối” với cậu ta, cho dù là phải cố gắng hết sức mình.

Kết quả kỳ thi cuối năm lớp mười một, Lâm Vũ Dương đứng thứ nhất toàn thành phố, còn cô đứng thứ mười của lớp.

Mặc dù kết quả chênh lệch khá lớn, nhưng cô tin chỉ cần cố gắng thì cô chắc chắn sẽ cùng cậu ấy thi đỗ đại học.

Cô không còn đọc Phi ngôn tình, Hoa lửa hay Nam sinh nữ sinh nữa, mà mỗi lần đi hiệu sách, cô đều mua rất nhiều cuốn sách ôn thi như: Bài thi vàng, 38 đề thiên lợi, 45 đề kim lợi...

Cô chăm chỉ làm đề luyện thi, vì cô tin họ có tương lai, nhất định là như thế!

10. Quyển 1 - Chương 10

Nghe xong câu chuyện của Diệp Tử Diễm, đêm đã khuya hơn.

Tôi nói với Diệp Tử Diễm: “Tôi dẫn em đi gặp Lâm Vũ Dương nhé, tôi nghĩ cậu ấy rất muốn gặp em.”

Cô lắc đầu: “Em không muốn làm ảnh hưởng đến giấc ngủ của cậu ấy.”

“...”

“Bác sĩ Bạc, còn một tuần nữa là thi đại học rồi, cậu ấy có thể tham gia thi không ạ?”

Tôi hít sâu một hơi, tôi đã từng rất căm ghét sự dối trá.

Tôi cho rằng trong thế giới này không có gì là không thể thăng thấn đối diện, nhưng khi trở thành bác sĩ rồi, việc đối diện với những bệnh nhân bị bệnh tật giày vò, đối diện với người nhà bệnh nhân vô cùng đau khổ, tôi mới hiểu được rằng, một vài lời nói dối trá hay lừa gạt là bắt buộc, là để bảo vệ, là thể hiện tình yêu thương sâu sắc!

Tôi nói với cô: “Mặc dù bệnh của cậu ấy vẫn chưa hoàn toàn chữa khỏi, nhưng tôi sẽ cho cậu ấy nghỉ phép ba ngày để đi thi. Với thành tích học tập của cậu ấy thì cho dù có không được khỏe vẫn có thể đi đỗ vào trường Đại học Hàng không Bắc Kinh.”

Cô ấy rất vui, luôn miệng nói với tôi: “Cảm ơn bác sĩ!”

Tôi đứng dậy, nói: “Muộn quá rồi, em vào văn phòng của tôi ngủ đi. Có tinh thần thì ngày mai mới học tập tốt được!”

“Cảm ơn bác sĩ! Chị là một bác sĩ tốt!”

Câu nói này, tôi đã nghe rất nhiều, rất nhiều lần rồi.

Tôi luôn cảm thấy hổ thẹn trong lòng. Tôi không phải là một bác sĩ tốt, người kéo bệnh nhân trở về từ cái chết mới là bác sĩ tốt, còn tôi chỉ được coi là một người tốt, vì có thể đưa bệnh nhân lên chuyến tàu cuối thuộc về họ...

11. Quyển 1 - Chương 11

Một tuần sau, Lâm Vũ Dương trở về sau kỳ thi đại học, đến văn phòng của tôi - Văn phòng bác sĩ thuộc khoa Ung bướu.

Tôi kinh ngạc nhìn cậu ta. “Sao em lại biết văn phòng của tôi?”

Cậu ta nói: “Lần đầu tiên bác sĩ đến phòng bệnh của em, em đã bảo bạn em hỏi thăm về bác sĩ.”

“ ... ”

Cậu ta cười, nói: “Em nghe nói bác sĩ là người tốt tính nhất khoa Ung bướu, Chủ nhiệm khoa lúc nào cũng giao bệnh nhân vô phương cứu chữa cho bác sĩ, vì bác sĩ rất biết chăm sóc người khác.”

Câu nói này là của người khác, nhưng từ miệng cậu ta nói ra lại giống như mũi kiếm sắc nhọn đâm vào tim tôi.

Tôi không thể thốt nên lời.

Cậu ta lại hỏi tôi: “Bác sĩ Bạc, bác sĩ có thể nói cho em biết sự thật là em mắc bệnh gì không?”

“Ung thư xương. Vì phát hiện quá muộn, tế bào ung thư đã lan đến phổi và bạch huyết.”

Cậu ta trầm mặc hồi lâu rồi mới ngẩng đầu lên, hỏi tôi: “Em còn sống được bao lâu nữa?”

“Tôi cũng không biết.” Lần này thì tôi nói thật. “Ngoài bản thân cậu ra, không ai biết cậu có thể sống được bao lâu.”

Có thể là một tuần, có thể là một tháng, nhưng không thể sống được đến một năm.

Cậu ta gật đầu, nói: “Em có thể xin phép bác sĩ nghỉ phép một tuần không? Em dẫn bạn gái em đi Bắc Kinh, sau đó đi thánh hồ Lhamo Latso[1], nhiều nhất chỉ một tuần thôi, rồi em nhất định sẽ về.”

[1] Hồ nước được tôn kính là thiêng liêng nhất với người Tây Tạng. Thánh hồ Lhamo Latso có diện tích khoảng 2km², hình bầu dục, nằm ở độ cao hơn 5.000m trên mực nước biển và được bao quanh bởi các dãy núi cao.

Nhắc đến Lhamo Latso, tôi lại nhớ đến một truyền thuyết, nghe nói những người yêu nhau có thể nhìn thấy kiếp này và kiếp sau của họ ở trong hồ nước ấy.

Kiếp này chưa có tình duyên thì có thể tiếp tục ở kiếp sau.

Tôi gật đầu nói: “Được, đi đi!”

“Cảm ơn bác sĩ! Chị là một bác sĩ tốt!”

Tôi không phải là bác sĩ tốt, tôi chỉ có thể tiễn cậu ta lên chuyến tàu cuối mà thôi...

12. Quyển 1 - Chương 12

Ba tháng sau, tôi nhìn thấy Diệp Tử Diễm trong tang lễ của Lâm Vũ Dương.

Cô ấy mặc một chiếc váy dài màu trắng, mái tóc dài qua vai, xinh đẹp đến mức khiến người ta lần đầu gặp khó có thể quên.

Cô kê đặt mô hình của mười chiếc máy bay chiến đấu và hai tờ giấy thông báo trúng tuyển của trường Đại học Hàng không Bắc Kinh bên cạnh mộ của Lâm Vũ Dương.

Một tờ giấy viết tên của Lâm Vũ Dương, một tờ giấy viết tên của Diệp Tử Diễm. Cô không rơi nước mắt mà cười nói với người đã vĩnh viễn yên nghỉ: “Lâm Vũ Dương, tớ đổ vào chuyên ngành thiết bị bay chất lượng và đáng tin cậy của trường Đại học Hàng không Bắc Kinh rồi, lý tưởng của cậu, tớ sẽ giúp cậu thực hiện...”

Cô mỉm cười quay người rời khỏi lễ đường.

Tang lễ kết thúc, mọi người đều rời đi. Trên đường trở về, tôi lại nhìn thấy Diệp Tử Diễm, cô ấy đang quỳ trên bãi cỏ ven đường khóc nức nở, rất lâu, rất lâu...

Tôi bỗng nhớ đến bức thư Lâm Vũ Dương đã để lại trước khi mất.

”Cảm ơn thời gian đã đối với tôi rất dịu dàng.
Cảm ơn cuộc đời đã yêu thương quý mến tôi.
Tạm thời,
Tôi sẽ đến điểm đích đợi cậu trước.
Trên đường đến đó
Cậu không cần phải vội,
Đừng quên thưởng thức cảnh đẹp ven đường...”
Lâm Vũ Dương

13. Quyển 2 - Chương 1: Một Đời Cầu Mong Gì

Từng thỏa hiệp, cũng từng trải qua khổ đau
Những điều tốt đẹp trong giấc mơ rồi cũng tan biến mau
Một đời nào có cầu mong gì đâu
Vì mấy ai chưa từng có nhau và mất nhau
Mất cả cuộc đời, chưa có được mà đã phải chia ly
Mang trong tim nỗi hoang mang, nhìn mãi mà chẳng thấu hiện thực
Không ngờ,
Những điều đã mất lại chính là tất cả của bản thân.
(Một đời cầu mong gì[1])

[1] Bài hát do ca sĩ Trần Bách Cường của Trung Quốc thể hiện.

Có một số người luôn phàn nàn cuộc sống không như ý nguyện, than thở số phận thật bất hạnh, khi ngồi trong quán cà phê trang nhã, khuấy cốc cà phê thơm nồng, xung quanh vang lên tiếng nhạc dịu nhẹ, thì họ lại cảm thấy vô cùng nhàn nhã. Có những người, cho dù đối diện với gió bão tuyết rơi, vẫn đợi chờ bốn mùa tươi đẹp như mùa xuân, không nao núng, không than thở. Cũng có người phải vật vờ trong khe hở của cuộc đời để cầu mong sự sống. Nếu như số phận ban tặng cho người đó chút ánh sáng hy vọng, người đó có thể kiên trì sống tiếp. Nhưng ông trời không bao giờ chiều lòng người, nên số phận ban tặng cho người ấy, chỉ có bóng tối vô hạn...

1.

Hôm nay là thứ Tư, tôi ra phòng khám, thấy bệnh nhân đến rất đông. Tôi tranh thủ thời gian pha một cốc trà Thiết Quan Âm để làm nhuận cổ họng khô khốc của mình. Trà chưa kịp uống thì đã thấy tiếng gõ cửa nhẹ vang lên. Rồi sau đó, cánh cửa phòng khám bị đẩy ra, một chiếc váy đỏ xuất hiện ở khe cửa, cảm giác tràn đầy sức sống.

Tôi đặt cốc trà xuống, nhìn người phụ nữ váy đỏ chậm rãi bước vào phòng khám, nho nhã ngồi xuống chiếc ghế trước mặt tôi. Cô ấy trang điểm vừa phải, mặc chiếc váy liền thân màu đỏ, mái tóc đen dài xoa ngang vai, màu đen và đỏ hài hòa tạo cho cô vẻ đẹp vô cùng cuốn hút.

Cô gái ngồi trước mặt tôi không nói câu nào, chỉ đưa cho tôi túi hồ sơ trong tay. Đó là bệnh án và kết quả kiểm tra của bệnh viện tuyến hai thành phố.

Nhìn sắc mặt nặng nề của cô ấy, tôi không hỏi han bệnh tình theo thông lệ mà lật bệnh án ra xem trước, muốn biết trong đó viết gì.

Tên: Hạ Ưu Giới tính: nữ Tuổi: 29

Tình trạng bệnh: Đau phần bụng phía trên bên phải, buồn nôn, ăn uống giảm sút. Đầy bụng, da vàng, gầy yếu. Phần bụng trên ấn vào có u cục, kích thước không đều nhau, rắn như đá.

Bản mô tả căn bệnh quá quen đến mức tim tôi bất giác chùng xuống. Tôi vội vàng lấy kết quả xét nghiệm máu xem chỉ số xét nghiệm dấu ấn ung thư gan nguyên phát (AFP), là lớn hơn 400 UI/ml.

Tôi bất giác nhú mày, lại cầm kết quả siêu âm lên xem.

Kết quả siêu âm: Trong gan hình thành nhiều khối u, kích thước 4,5cm x 3,3cm, tiếng thổi tâm thu trên khối u không đều, đường viền không rõ.

Tay tôi run run, không kiềm chế được ngược mắt lên nhìn bệnh nhân tên Hạ Ưu, rồi lại tiếp tục nhìn xuống tờ giấy kiểm tra sức khỏe, kết quả kiểm tra bệnh lý như sau:

Kiểm tra bệnh lý: Bệnh gan, phát hiện thấy tế bào ung thư đang phát triển.

Cô ấy nhìn tôi với vẻ mặt lo lắng. “Bác sĩ, tôi mắc bệnh gì vậy? Có phải là ung thư gan không?”

Tôi nhấp ngụm trà, sau đó để cổ họng khô khốc lên tiếng: “Kiểm tra lại một lần nữa nhé!”

Vẻ mặt của cô ấy bỗng cứng đờ, ánh mắt trở nên mơ hồ, không bao lâu, cô ấy mới gạt đầu đầy khó khăn. “Được ạ.”

Một tuần sau đã có kết quả kiểm tra lại của Hạ Ưu, chẩn đoán chính xác là bệnh ung thư gan.

Từ triệu chứng bệnh của cô ấy phán đoán thì có lẽ là ung thư nguyên phát, thời kỳ đầu, cần kịp thời tiến hành chữa trị thì bệnh tình còn có thể khống chế được, nhưng cũng chỉ là khống chế mà thôi, khả năng chữa khỏi không cao, cùng lắm là chỉ kéo dài thời gian sống.

Nghe được tin này, cô ấy không nói câu nào, im lặng như thể cô đã không còn trên thế gian này nữa.

Tôi nói: “Cô sắp xếp nhập viện điều trị đi nhé!”

Cô ấy lắc đầu, nói câu cảm ơn, rồi chậm chạp bước ra khỏi phòng làm việc của tôi, không cầm theo tờ giấy kết quả khám lại.

Từ đó về sau, Hạ Ưu không đến nữa.

Cuốn sổ bệnh án và kết quả kiểm tra của cô ấy vẫn để trên bàn tôi, không bị vứt đi, vì tôi tin cô ấy sẽ đến chữa trị. Trước đây cũng có những người bệnh giống như cô ấy, không muốn đối diện với bệnh tật đau đớn, không dám trải qua sự giày vò cả thể xác lẫn tinh thần khi chữa bệnh, nhưng người nhà, bạn bè, người yêu của họ đều dẫn họ đến, sẵn sàng dùng tất cả mọi thứ để cùng họ đi hết hành trình gian nan nhất.

Tuy nhiên, Hạ Ưu đã không đến.

Một ngày của một tháng sau, lúc tôi đang làm các thủ tục xuất viện cho Lục Dao, sắp xếp lại bệnh án thì nhìn thấy kết quả xét nghiệm mà Hạ Ưu để lại. Tôi bất giác nhớ đến bóng dáng của cô ấy lúc rời đi, thật nho nhã và đẹp đẽ. Mặc dù không thể chữa khỏi hoàn toàn căn bệnh của cô ấy, nhưng cũng không phải là không còn tia hy vọng nào, tôi rất muốn biết tại sao cô ấy lại không muốn chữa bệnh.

Sau khi tan làm, tôi dựa vào địa chỉ ghi trên sổ bệnh án của Hạ Ưu, tìm đến chung cư cũ kĩ, số nhà của một số căn hộ đã cũ hỏng không còn nhìn rõ chữ, trên tường có chữ “dỡ bỏ” rất to và bắt mắt. Tốn rất nhiều công sức, tôi mới tìm thấy nhà trọ của Hạ Ưu.

Nhà của cô ấy không lớn, có một cái sân nhỏ, trong sân chất đầy đồ cũ, chỗ trống duy nhất còn sạch sẽ thì trồng một cây tỳ bà, trên cây tỳ bà buộc sợi dây phơi quần áo, bên trên phơi chiếc váy đỏ mà Hạ Ưu đã mặc hôm đến phòng khám của tôi, gió vừa thổi qua, sắc đỏ bay phát phơ trong gió.

Hạ Ưu đứng bên dưới chiếc váy, sắc mặt nhợt nhạt, tĩnh lặng.

“Chào cô!” Tôi bước đến trước mặt cô ấy, tự giới thiệu: “Tôi là bác sĩ khoa Ung bướu của Bệnh viện Nhân dân, trước đây cô từng đến kiểm tra sức khỏe ở chỗ tôi.”

Cô ấy chăm chú quan sát một lúc, sau đó mới nhận ra tôi.

“Bác sĩ, chị tìm tôi có chuyện gì sao?” Trong ánh mắt cô ấy thoáng qua nỗi sợ hãi.

“Lúc trước cô rời đi đã để quên bệnh án ở bệnh viện, tôi mang đến cho cô.” Nói xong, tôi lấy từ trong cặp ra hồ sơ bệnh án đưa cho cô ấy.

Cô ấy nhận lấy, hồ hững đặt lên chiếc ghế bên cạnh.

“Cô có... đến bệnh viện khác kiểm tra không?” Tôi hỏi.

“Không ạ.”

Nghe câu trả lời của cô ấy, tôi không lấy làm bất ngờ, vì nếu như cô ấy vẫn còn một chút ý nghĩ nhờ cậy vào bác sĩ thì không thể không mang bệnh án đi như thế.

“Với bệnh tình của cô hiện nay, thỉnh thoảng sẽ cảm thấy đau bụng nên tôi đã mang cho cô một ít thuốc giảm đau.” Tôi đưa cho cô ấy loại thuốc giảm đau cực mạnh lấy từ bệnh viện. “Đừng làm mất lọ thuốc nhé, vì bệnh viện sẽ thu hồi lại vỏ.”

Cô ấy nhìn tôi hồi lâu mới nhận lấy lọ thuốc từ tay tôi, nói: “Cảm ơn! Bác sĩ vào nhà ngồi đi ạ.”

Phòng của Hạ Ưu mặc dù nhỏ, nhưng sạch sẽ, trên bậu cửa sổ để rất nhiều hoa được chăm sóc tỉ mỉ, hoa đỗ quyên đỏ, hoa nhài trắng, cúc vàng, thậm chí còn có một chậu lạp mai... Một năm bốn mùa đều có hoa nở, có thể thấy, cô ấy là người rất biết chăm sóc bản thân, cũng rất yêu đời, chỉ có điều, cuộc đời lại không ưu ái cô ấy.

“Dạo này cô thấy khó chịu ở đâu không?” Tôi hỏi.

Cô ấy nói: “Thỉnh thoảng tôi thấy hơi đau bụng, ngoài ra thì không có gì đặc biệt.”

“Có thời gian thì đến bệnh viện kiểm tra đi nhé!” Tôi đưa danh thiếp cho cô ấy. “Cô gọi điện cho tôi hẹn trước thời gian là được, không cần xếp hàng đâu.”

“Cảm ơn bác sĩ! Có thời gian tôi sẽ đi.” Giọng nói của cô rất hồ hững, rõ ràng là trả lời qua loa cho xong.

Làm việc ở bệnh viện hai năm, thỉnh thoảng tôi cũng gặp một số bác sĩ trả lời qua loa với bệnh nhân, nhưng bệnh nhân đối phó qua quýt với bác sĩ như thế thì là lần đầu tiên. Tôi có chút tò mò, người này rốt cuộc đã gặp phải chuyện gì mà lại thờ ơ đối với bệnh nan y của bản thân như thế, như thế cuộc đời này đã không còn chút ý nghĩa gì với cô ấy nữa vậy.

Tôi nhìn xung quanh, thấy trên tủ đầu giường có một bức ảnh. Đó là tấm ảnh chụp chung của Hạ Ưu với một chàng trai trẻ, phía sau lưng họ là cây tỳ bà trong sân. Hạ Ưu trong bức ảnh nở nụ cười xán lạn, hoàn toàn không giống với vẻ buồn bã, ảm đạm như bây giờ.

Cô ấy thuận theo ánh mắt của tôi nhìn vào tấm ảnh, trong mắt có thêm vài phần ảm áp. “Đây là chồng tôi, Lý Điện.”

“Ồ.” Tôi nhìn xung quanh, không thấy đồ đạc thường dùng của đàn ông, liền tò mò hỏi: “Anh ấy đi làm rồi à?”

“Anh ấy đi rồi...”

Đi rồi, có rất nhiều lớp nghĩa, tôi không biết cô ấy đang muốn biểu đạt lớp nghĩa nào, nhưng cũng không tiện hỏi.

14. Quyển 2 - Chương 2

Hai tuần sau, tôi lại đến gửi cho Hạ Ưu thuốc giảm đau, khi gặp mẹ của cô ấy thì mới hiểu vì sao Hạ Ưu không muốn đến bệnh viện chữa trị.

Trong cuộc đời mình, Hạ Ưu chỉ có hai người thân: người mẹ già yếu đau ốm liên miên và người em trai đang ở trong tù. Nhiều năm trước, cô ấy đã làm việc cật lực để nuôi bản thân, nuôi mẹ, còn phải dành ra một khoản tiết kiệm cho cậu em trai một ngày nào đó được ra tù.

Trong tình cảnh như vậy, tiền phí chữa bệnh đắt đỏ đối với cô ấy là một con số xa vời, không thể gánh vác được, mà cô ấy cũng không muốn để người khác gánh vác.

Cô ấy nói với tôi: “Thời gian còn lại của tôi không nhiều nữa, thực sự không thể suy nghĩ đến những thứ khác, bây giờ tôi chỉ muốn dùng thời gian còn lại kiếm thêm chút tiền cho mẹ và em trai.

Tôi nói: “Nếu chỉ là vấn đề về tiền bạc, tôi có thể lên mạng xã hội nhờ hỗ trợ, rất nhiều người hảo tâm sẽ quyên góp giúp đỡ cô.”

Ánh mắt cô khẽ chớp một cái, tôi hiếm hoi nhìn thấy “ý nghĩ về sự sống” thoáng qua trong đôi mắt đó, nhưng khi cô ngoảnh đầu nhìn lên bức ảnh đặt trên bàn thì ánh mắt ấy lại mênh mông như phủ một tầng sương mỏng.

Cúi đầu trầm tư hồi lâu, cuối cùng thì cô cũng lắc đầu. “Thôi à, sớm muộn gì thì tôi cũng chết mà.”

Tôi không còn gì để nói nữa.

Đúng là con người ta sớm muộn gì cũng sẽ chết, cho dù có bệnh hay không, cùng lắm cũng chỉ sống đến trăm tuổi. Chúng ta muốn dốc hết sức lực để sống trên cõi đời này chẳng qua là vì lưu luyến, vì nặng lòng, vì không nỡ bỏ lại người thân và công việc mà thôi.

Hạ Ưu thì hình như lại không có...

Thời gian trôi đi, tôi dần dần trở nên thân quen với Hạ Ưu và cũng dần dần thân quen với hàng xóm xung quanh nhà cô. Tôi đã hiểu vì sao Hạ Ưu không lưu luyến, không nặng lòng và cũng biết câu chuyện giữa Hạ Ưu và Lý Điện.

Tám năm trước, Hạ Ưu hai mươi mốt tuổi là cô gái tuyệt vời, học ở trường đại học có tiếng của tỉnh, vóc dáng xinh đẹp thanh thoát, tính cách hòa nhã dịu dàng, nổi u buồn thỉnh thoảng vương trong đôi mắt càng khiến người ta nảy sinh lòng yêu thương. Lúc đó, có rất nhiều nam sinh thích Hạ Ưu, cố gắng theo đuổi cô, nhưng đều không thành công.

Vì trái tim của Hạ Ưu đã để ở chỗ chàng trai Lý Điện mười tám tuổi - một chàng trai lớn lên trong cô nhi viện.

Lần đầu tiên Hạ Ưu gặp Lý Điện là vào một tối mùa hè yên tĩnh, đẹp đẽ. Lúc đó, để làm thêm kiếm tiền đóng học phí, mỗi tối Hạ Ưu đều đến bệnh viện thú y, làm trợ lý cho bác sĩ. Tối mùa hè ấy, không khí nóng bức đã dịu đi dưới luồng gió mát từ chiếc điều hòa, nhưng nỗi cô đơn trong lòng không biết làm thế nào để lấp đầy. Lý Điện dắt theo chú chó bị thương đến bệnh viện thú y. Dáng người cậu ấy rất cao và gầy, làn da trắng sáng, mịn và khỏe mạnh. Đôi mắt của cậu ấy toát lên vẻ trầm tĩnh, bên trong ẩn chứa sự chân thành và nghiêm túc.

Trong quá trình bác sĩ xử lý vết thương cho chú chó, Lý Điện nhìn nó chăm chú, hai tay vỗ nhẹ lên vai nó, miệng khe khẽ an ủi. Sau khi khâu xong vết thương cho chú chó nhỏ, do tác dụng phụ của thuốc gây tê, nó nằm trên giường bệnh ngủ thiếp đi, còn cậu ấy kiên nhẫn chờ đợi và bảo vệ nó, giống như bảo vệ người mà cậu ấy yêu thương nhất.

Nhìn cảnh tượng như vậy, trong lòng Hạ Ưu bỗng dâng lên nỗi xúc động khó tả. Thời khắc ấy, cô rất mong mình có thể biến thành chú chó nhỏ kia, để được người ta đối xử dịu dàng, ấm áp. Vì trong kỳ ức của cô, cô chưa bao giờ được cưng chiều như thế, có lẽ cũng từng có nhưng cô không nhớ nổi.

Sau khi chú chó nhỏ tỉnh dậy, Lý Điện chuẩn bị thanh toán và rời đi, nhưng khi rút ví tiền, về mặt cậu bỗng nhiên cứng đờ, ngại ngần mỉm cười với cô.

Hạ Ưu hiểu sự ngại ngùng của cậu ấy, mỉm cười nói: “Cậu không mang tiền à? Không sao, lần sau trả tôi cũng được.”

“Cảm ơn! Ngày mai tan làm tôi sẽ mang trả.”

Hôm sau, cậu ấy mang tiền đến, là hai trăm ba mươi lăm tệ, vừa đủ, không phải trả lại.

Từ đó về sau, cậu ấy thường xuyên đến bệnh viện thú y nơi Hạ Ưu làm thêm, lần nào cũng dẫn các loài chó khác nhau đến chữa các loại bệnh khác nhau.

Mỗi lần Hạ Ưu nhìn thấy cậu ấy chăm sóc những chú chó với vẻ yêu thương như chăm sóc con người, trong lòng cô lại dâng lên một cảm giác ấm áp. Cô rất muốn làm quen với cậu ấy, tìm hiểu về cậu ấy. Đáng tiếc Lý Điện lại là người trầm tĩnh, ít nói, Hạ Ưu cũng không phải là người hoạt ngôn, thế nên từ lúc họ quen nhau vẫn chưa nói được chuyện gì.

Cho đến một buổi tối nọ, có người lao công đem đến một con mèo hoang sắp sinh, đúng lúc ấy bác sĩ lại không có mặt nên Hạ Ưu vội vàng nhận lấy con mèo, mang nó vào phòng phẫu thuật.

Lý Điện liền để chú chó ở đó, chạy qua giúp đỡ cô. Hạ Ưu không có kinh nghiệm, con mèo lại khó sinh, quá trình đỡ đẻ cho mèo đối với cô có thể nói là cực kỳ khó khăn. Hạ Ưu toát mồ hôi vì lo lắng, càng vội vàng chân tay lại càng lóng ngóng, may mà có Lý Điện ở bên cạnh cổ vũ, cô mới có thể kiên trì giúp mèo mẹ sinh hạ năm chú mèo con đáng yêu.

Chú mèo đáng yêu nằm trong lòng có ngọc ngậy không yên, cô vui mừng nhìn Lý Điện, vừa hay cậu cũng đang mỉm cười nhìn cô.

Đêm đó thời tiết rất nóng, cô và Lý Điện ngồi dưới chiếc quạt điện tâm sự với nhau về cuộc sống.

Cô hỏi Lý Điện vì sao nuôi nhiều chó như vậy.

Lý Điện nói với cô: “Đó là những chú chó lang thang, chúng bị người ta bỏ rơi, bơ vơ không có người nuôi dưỡng...”

Nói đến đây, nụ cười trên môi họ thoáng chút xót xa.

Hạ Ưu nhìn cậu ấy chăm chú. “Tôi có thể đến xem những chú chó cậu nuôi được không?”

“Đương nhiên là được.”

15. Quyển 2 - Chương 3

Vài ngày sau, Lý Điện dẫn Hạ Ưu đến thăm nơi cậu ấy nhận nuôi những con chó lang thang.

Cánh cửa sắt nặng nề chậm chậm mở ra, Hạ Ưu kinh ngạc khi nhìn thấy có khoảng mười con chó lao về phía cô. Chúng có kích thước khác nhau, giống loài khác nhau, trong mắt tràn đầy hoan hỉ. Khóe miệng hay mím chặt của Lý Điện lúc này cũng cong lên rất đẹp. Cậu bước lên trước ôm một chú chó vào lòng, các con chó khác thì mừng rỡ chạy vòng quanh cậu, không ngừng liếm lòng bàn tay cậu, vai cậu, đẩy cậu vào cổ, nhảy múa xung quanh vô cùng vui sướng.

Lý Điện thấy vẻ mặt có chút lo lắng của Hạ Ưu liền an ủi: “Chúng rất ngoan, không cắn đâu, chị có thể vuốt lông chúng.”

Hạ Ưu bán tín bán nghi bước lên trước, đưa tay chạm vào chú chó lông vàng đang nằm gọn trong lòng cậu ấy. Chú chó lông vàng này quả thật rất ngoan, rụt cổ lại rồi cọ đầu vào mu bàn tay cô.

Hạ Ưu bật cười: “Đáng yêu quá!”

Lý Điện đặt chú chó lông vàng xuống, bế một chú chó nhỏ lông màu đất lên, sờ vào móng vuốt của nó và nói: “Nó tên là Cọp, lúc tôi nhặt được nó, toàn thân nó bị dính đầy keo dán UHU, còn dính cả sơn nữa,

ngay cả bệnh viện thú cưng cũng nói nó không thể sống được nên chỉ xử lý đơn giản miệng vết thương của nó rồi bảo tôi đưa nó về. Tôi mang nó về nhà, ngày nào cũng nói chuyện với nó, bôi thuốc vào vết thương cho nó và nói với nó: ‘Mày không được chết, mày phải tiếp tục sống đấy.’ Chó cũng có linh tính, nó biết tôi đang cố gắng, thế nên nó cũng rất cố gắng, mỗi ngày nhìn thấy tôi, nó đều kêu ư ử để tôi biết nó còn sống. Sau đó, nó đã sống tiếp một cách thần kỳ, bây giờ thì nó vô cùng khỏe mạnh, mỗi lần tôi đến, nó là con chó đầu tiên lao vào tôi.”

Lý Điện xoa đầu Cọp, Cọp nheo mắt nhìn, ngoan ngoãn nằm trong lòng cậu ấy, thỉnh thoảng lại liếm lòng bàn tay cậu ấy.

Hạ Ưu ngồi xổm xuống bên cạnh, hai tay chống cằm, chăm chú lắng nghe.

“Con chó lông vàng vừa nãy chị chạm vào ấy, trước đây nó cũng có chủ, nhưng có lẽ tiểu khu ấy không cho nuôi chó nên nó bị vứt bỏ. Lúc nó mới đến đây, tôi không thể nào làm quen với nó được, ngày nào nó cũng muốn bỏ đi. Chẳng còn cách nào khác, tôi liền dắt nó đến tiểu khu đó đợi chủ. Sau đó một thời gian, tôi gặp bảo vệ của tiểu khu, anh ta nói, người chủ của chú chó đã dọn đi nơi khác, có thể không trở về nữa. Con chó hình như hiểu lời người bảo vệ, từ đó về sau không đòi quay về nữa.

Còn con chó đó, bạn đời của nó bị xe cán chết, tôi thấy đáng thương nên mang đi chôn, sau đó thì ngày nào con chó này cũng xuất hiện trước cửa nhà của tôi, còn mang cho tôi đồ ăn... Tôi nghĩ, nó muốn có một chỗ để ở nên đã nhận nuôi nó. Còn những con chó này... Chúng đều rất đáng thương, nếu tôi không nuôi chúng, có thể chúng sẽ bị đội bắt chó mang đi hoặc sẽ bị bọn buôn chó bắt bán cho các quán ăn.”

“Cậu định cứ nuôi những chú chó này mãi sao?” Hạ Ưu nhìn xung quanh, ở đây không rộng lắm, trong sân chất rất nhiều đồ cũ nên cũng không còn nhiều chỗ trống, mặt đất đầy phân chó, còn có cả cơm rau thừa vung vãi khiến không khí sực lên mùi hôi hám.

“Tôi làm ở một xưởng sửa xe nên thu nhập cũng không cao, chỉ có thể cho bọn chúng ăn no mà thôi. Có lúc gặp được người tốt muốn nuôi chó, tôi liền chọn những con ngoan ngoãn, hiểu chuyện tặng cho họ. Nhưng số con tặng đi vẫn không nhiều bằng số con mang về nuôi, thế nên số lượng ngày càng đông...” Trong khi kể, ánh mắt của Lý Điện lộ ra nỗi đau mà người khác không thể hiểu được, nhưng Hạ Ưu lại hiểu, vì cô cũng từng bị bỏ rơi, hiểu sâu sắc thế nào là “bơ vơ không nhà không cửa”.

Sau đó, Hạ Ưu cũng kể cho Lý Điện nghe thân thế của cô. Đó là nỗi đau mà cô chưa từng muốn nói với bất kỳ ai.

Khoảng ba mươi năm trước, chính là thời kỳ thực hiện nghiêm khắc luật kế hoạch hóa gia đình, cũng là thời kỳ mà quan niệm trọng nam khinh nữ vẫn còn thâm căn cố đế, ở một vài vùng hẻo lánh, xa xôi mê muội, rất nhiều người vừa sinh con gái ra đã đem đi tặng người khác, chỉ vì muốn có cơ hội sinh nữa, sinh ra một đứa con trai nối dõi.

Hạ Ưu rất bất hạnh, cô là vật hy sinh đầy mâu thuẫn giữa kế hoạch hóa gia đình và quan niệm nối dõi tông đường. Cô bị bố mẹ ruột của mình tặng cho nhà họ Hạ cách xa nhà cô khoảng năm trăm kilômét.

Nhà họ Hạ sống ở thị trấn nhỏ miền bắc, bà Hạ không có công việc, ông Hạ là công nhân, kinh tế mặc dù có chút khó khăn, nhưng vợ chồng họ rất yêu thương nhau, điều đáng tiếc duy nhất là kết hôn bốn năm rồi mà họ vẫn không có con. Để gia đình được hạnh phúc “viên mãn”, họ đã nhận nuôi cô, đặt tên cô là Hạ Ưu. Hạ Ưu ngoan ngoãn, đáng yêu, lại rất hiểu chuyện nên được mọi người yêu mến. Vợ chồng nhà họ Hạ cũng rất yêu thương cô, mặc dù gia cảnh khó khăn, nhưng họ chưa bao giờ ngược đãi cô. Sau đó bà Hạ có thai, sinh ra bé trai khỏe mạnh tên là Hạ Tranh.

Năm Hạ Ưu mười tuổi, cô vô tình nghe bố mẹ nói chuyện thì mới biết thân thế của mình. Từ khoảnh khắc đó, một gia đình có bố mẹ yêu thương, chị em yêu quý nhau trong trái tim cô hoàn toàn sụp đổ. Cô như biến thành cánh bèo trôi dạt, không biết đâu mới là nơi thuộc về mình. Thậm chí cô có chút sợ hãi, sợ một kẻ “lạc loài” như mình bị xua đuổi, do đó, cô trở nên vô cùng thận trọng. Ở nhà, cô luôn tranh làm việc nhà, ở trường, cô cố gắng học tập, làm bất cứ việc gì cũng cẩn thận, suy nghĩ chu toàn, chỉ mong bố mẹ yêu thương cô thêm một chút.

Mười năm sau, Hạ Ưu đỗ đại học, nhưng lúc đó điều kiện kinh tế gia đình không tốt chút nào. Em trai cô, Hạ Tranh, nghịch ngợm ham chơi, đánh nhau với bạn, trốn học đi chơi game khiến bố mẹ lo lắng, thế nên

cô định nghỉ học để đi làm, không muốn tăng thêm gánh nặng cho bố mẹ. Nhưng vợ chồng nhà họ Hạ vô cùng nhân nghĩa, kiên quyết bắt cô đi học, để cho cô có tiền đóng học phí, họ còn vào thành phố làm thêm.

Mỗi lần nhận số tiền mồ hôi nước mắt của bố mẹ nuôi, cô luôn tự hứa với lòng, cô càng cần phải nỗ lực hơn nữa, sau này sẽ gánh vác giúp đỡ gia đình.

Hạ Ưu nói, cô chưa bao giờ dám tham vọng quá cao, chỉ hy vọng có thể chăm sóc tốt cho bố mẹ, chăm lo cho cậu em không hiểu chuyện...

Nói đến đây, cô không cầm được nước mắt.

Lý Điện đưa cho cô một tờ khăn giấy, nhẹ nhàng vỗ vai cô.

Lòng bàn tay của cậu rất ấm, đó là sự ấm áp mà cô rất muốn có.

Vì chưa bao giờ có được nên cô vô cùng mong muốn, vô cùng khát khao. Cho dù có lý trí, chín chắn thế nào thì cô cũng chỉ là một cô gái trẻ, phải chăm lo càng nhiều thì kim nén càng lâu và càng mong có một người toàn tâm toàn ý yêu cô, để cô có thể dựa dẫm.

16. Quyển 2 - Chương 4

Mỗi khi rảnh rỗi, Hạ Ưu thường đến chỗ nuôi chó lang thang của Lý Điện để giúp đỡ cậu ấy. Cô cho đàn chó ăn, tắm rửa cho chúng, những công việc tưởng chừng vừa bận vừa mệt đó khi qua tay của Hạ Ưu lại trở nên đẹp đẽ vô cùng.

Dưới ánh hoàng hôn, cô gái Hạ Ưu mặc áo đỏ ngồi trên bãi cỏ, bàn tay nhẹ vuốt ve lông chú chó con tên Cọp. Cọp nằm dưới chân cô, nhắm mắt hưởng thụ sự dịu dàng đó.

Bức tranh ấy quá đẹp khiến Lý Điện nhìn ngắm mãi không thôi.

Hạ Ưu ngoảnh đầu lại, Lý Điện vội rời mắt nhìn sang chỗ khác.

“Đợi khi nào tôi tốt nghiệp, có nhà riêng, tôi sẽ nhận nuôi Cọp nhé!” Hạ Ưu hỏi cậu ấy: “Có được không?”

Cô vốn chỉ tiện miệng hỏi thôi, không ngờ Cọp hình như hiểu chuyện, nhìn Lý Điện rồi lại nhìn Hạ Ưu, trong mắt lộ vẻ do dự.

Lý Điện cười, Hạ Ưu cũng bật cười. “Đúng là một chú chó thông minh.”

Càng tiếp xúc với Lý Điện, Hạ Ưu càng cảm thấy cậu ấy đặc biệt. Trong xã hội ngày càng sống thiên về bề nổi nhiều hơn, có rất nhiều người đàn ông theo đuổi danh lợi, trong thế giới quan của họ, chỉ khi nào được gán mác là giàu có, quyền lực, nổi tiếng thì họ mới coi đó là thành công. Nhưng Lý Điện lại khác, cậu ấy luôn nói: Cuộc đời này chỉ là phù du, vinh hoa phú quý không phải là thứ cậu ấy muốn, nó không có ý nghĩa gì với cậu ấy cả. Giúp những người nghèo khổ lang thang góc đường, nhận nuôi những con vật lang thang không nhà, chỉ khi đó cậu ấy mới cảm thấy cuộc sống có giá trị, có ý nghĩa.

Trong con mắt của nhiều người, suy nghĩ của Lý Điện giống như là của kẻ ngốc, nhưng Hạ Ưu lại rung động trước sự lương thiện đơn thuần ấy, yêu cậu và quan điểm ấy của cậu.

Cô tin cậu ấy sẽ dành cho cô tình yêu chân thành, cho cô một cuộc sống ấm áp và yên bình.

Trước đêm Noel, Hạ Ưu ôm một túi to đồ ăn cho chó đến tỏ tình với Lý Điện.

Cô cho rằng Lý Điện sẽ vui vẻ đồng ý, không ngờ cậu ấy lại trả lời rất vô tình và kiên quyết: “Chúng ta không hợp nhau đâu, tôi cũng không thích chị.”

“Không sao, tôi có thể đợi được, đợi khi nào cậu thích tôi.”

Cũng từ hôm đó, Hạ Ưu bắt đầu theo đuổi Lý Điện, tỏ rõ quan điểm không đạt được mục đích thì không từ bỏ. Cách làm của cô rất đơn giản, đó là xuất hiện đúng lúc cậu ấy cần cô, với thân phận là bạn bè tốt của nhau.

Khi cậu ấy làm thêm ở xưởng sửa xe, cô mang cơm canh nóng hổi đến cho cậu ấy; khi chó của cậu ấy bị ốm mà cậu ấy bận việc không thể đi được, cô sẽ đem chúng đến bệnh thú y chữa bệnh, chăm sóc chúng; khi công việc của cậu ấy gặp phải khó khăn, cô luôn ở bên cạnh, cổ vũ, ủng hộ cậu ấy...

Trong hai năm, Hạ Ưu luôn tồn tại lặng lẽ bên cạnh cuộc đời của Lý Điện như thế, khiến cậu ấy quen với cuộc sống có cô ở bên.

Sau khi tốt nghiệp đại học, Hạ Ưu tìm được công việc kế toán trong một doanh nghiệp khá tốt, mặc dù công việc vất vả, nhưng lương cũng không thấp. Cô thuê một căn phòng dù cũ nhưng là căn phòng của riêng cô.

Cũng trong thời gian này, Lý Điện cùng bạn chung vốn mở một cửa hàng sửa xe. Vì cậu ấy làm việc nghiêm túc, có trách nhiệm nên việc làm ăn của cửa hàng ngày càng thuận lợi. Nhưng cho dù bận rộn thế nào, cậu ấy vẫn chăm sóc cho đàn chó lang thang, vẫn giúp đỡ những người cần giúp đỡ.

Đêm Noel của một năm sau, Lý Điện đi tiếp khách, uống rất nhiều rượu, lúc về thì nhìn thấy Hạ Ưu đang cho chó ăn.

Cậu ngồi xổm xuống cạnh cô, vuốt ve lông của Cọp, thở dài một hơi. Sau đó, cậu đã nói với cô rất nhiều.

Cậu nói: “Ngày đầu tiên quen em ở bệnh viện thú y, em mỉm cười nói với anh: ‘Cậu không mang tiền à? Lần sau trả tôi cũng được.’ Anh đã thích em rồi.”

Cậu nói: “Mỗi lần phát hiện chó của anh không được khỏe là anh lại lập tức mang chúng đến bệnh viện thú y, chỉ là để có cơ hội gặp em. Nhưng càng tiếp xúc với em, anh càng cảm thấy em quá tuyệt vời, anh căn bản không xứng.”

Cậu nói: “Hạ Ưu, trước đây anh cảm thấy mình không đủ tốt, sẽ có một người đàn ông tốt hơn anh yêu thương em, chăm sóc em, cho em một cuộc sống tốt nhất. Hơn hai năm qua, anh đã cố gắng hết sức để biến mình trở nên tốt hơn... Bây giờ, anh đã có cửa hàng sửa xe của mình, anh muốn... anh nghĩ mình có thể...”

Không đợi anh nói hết, Hạ Ưu òa khóc nhào vào lòng Lý Điện. “Đối với em, cuộc sống tốt nhất chính là có một người có thể cho em mái nhà bình yên, một tình cảm chân thành, một lời hứa mãi mãi không rời xa.”

Lý Điện ôm chặt lấy cô. “Hạ Ưu, anh hứa với em, anh sẽ cho em một cuộc sống mà em mong muốn.”

Sau đó, Lý Điện cầu hôn Hạ Ưu. Hạ Ưu hỏi anh: “Anh lấy em thì phải cùng em nuôi bố mẹ em, chăm sóc em trai em, trách nhiệm này rất nặng nề...”

Lý Điện nói: “Cho dù trách nhiệm nặng nề thế nào, chúng ta cùng nhau gánh vác.”

Nước mắt nóng hổi tràn khóe mi, Hạ Ưu gật đầu.

Nếu câu chuyện đến đây là kết thúc thì có lẽ cuộc sống sau này của Hạ Ưu sẽ rất hạnh phúc, cô được dạy dỗ tốt, có một người bạn đời yêu thương một đời một kiếp, mãi mãi không rời xa.

Nhưng số phận không bao giờ ưu ái cho riêng ai, nửa đời đầu gặp được những điều tốt đẹp, chỉ để nửa đời sau nỗi đau càng rõ ràng hơn.

17. Quyển 2 - Chương 5

Em trai của Hạ Ưu là Hạ Tranh cuối cùng đã phụ lòng kỳ vọng của bố mẹ, không thi đỗ đại học. Nhà họ Hạ cũng không lấy tiền đâu ra cho cậu ta vào một trường đại học dân lập với học phí đắt đỏ. Thế nên Lý Điện đành phải nhờ người quen và các mối quan hệ tìm cho Hạ Tranh vào làm công nhân ở nhà máy khá lớn, mức lương mặc dù hơi thấp, nhưng lại không vất vả chút nào.

Tuy nhiên, Hạ Tranh đâu phải là người an phận làm công việc này? Cậu ta đánh bạc, lấy trộm tiền nhà họ Hạ tích lũy được đi đánh bạc, rồi oán trách bố mẹ đem tiền của nhà đi cho Hạ Ưu học đại học, làm lỡ dở tiền đồ của cậu ta.

Một buổi chiều mùa hè, Lý Điện cùng Hạ Ưu về thăm bố mẹ, đúng lúc gặp cảnh ông Hạ và cậu con trai Hạ Tranh đang cãi nhau. Ông Hạ tuổi đã cao, tim không khỏe, bị cậu con trai làm cho tức đến nổi tức ngực khó chịu, ngồi trên ghế xô pha thở gấp, không nói được câu nào.

Hạ Tranh càng tỏ ra quá đáng, luôn miệng gào lên: “Ông không đưa tiền cho tôi là muốn dành tiền để cho Hạ Ưu có phải không? Chị ta là do các người mua về mà. Bố mẹ ruột của chị ta không cần chị ta, thế mà các người lại coi chị ta như báu vật, các người nuôi chị ta đã là tích đức rồi, lẽ nào còn muốn dành cả gia sản này cho chị ta sao? Chị ta đừng có mà nằm mơ!”

Hạ Ưu vừa hay đứng ngoài cửa nghe thấy câu nói này, món quà trong tay rơi bịch xuống đất. Lý Điện lần đầu tiên đến thăm nhà đã phải chứng kiến cảnh này cũng không biết phải làm sao.

Ông Hạ thấy Hạ Ưu khóc nức nở thì giận dữ tát Hạ Tranh một cái. Hạ Tranh bị tát, càng trở nên mất kiểm soát, chỉ vào Hạ Ưu quát mắng bằng những lời nói thô tục như dao đâm vào tim. Lý Điện không thể chịu nổi nữa, bất chấp sự can ngăn của Hạ Ưu, lao đến đánh nhau với Hạ Tranh.

Ông Hạ bị kích động, phần nộ quá ngất đi, ông được đưa vào bệnh viện cấp cứu, nhưng rồi không bao giờ tỉnh dậy nữa.

Hạ Ưu đã liên tục ở bệnh viện chăm bố khoảng nửa tháng, Lý Điện cũng ở bên cô suốt nửa tháng đó, còn Hạ Tranh thì không thấy mặt mũi đâu.

Ông Hạ mất đúng vào sinh nhật của Hạ Ưu, cũng chính là ngày Hạ Ưu được nhà họ Hạ đón về.

Lúc hấp hối, dù trên người cấm đầy ống dẫn, dù người gầy ốm chỉ còn da bọc xương, nhưng ông Hạ vẫn dùng bàn tay gầy guộc của mình nắm chặt lấy tay của Hạ Ưu không nỡ buông.

Hạ Ưu cố nén tiếng khóc, nhưng không kìm được, người bố nuôi lau nước mắt cho cô, nghẹn ngào nói: “Hạ Tranh không hiểu chuyện, nhưng dù sao nó cũng là con của bố, là em trai của con... Sau này bố không còn trên đời này nữa, Hạ Tranh đành nhờ cậy vào con.”

Cô gật đầu thật mạnh. “Bố, bố yên tâm, con nhất định sẽ chăm sóc cho Hạ Tranh thật tốt.”

Ông Hạ biết lời hứa này đối với cô là quá khó, nhưng cô vẫn gánh vác, vì dù sao Hạ Tranh là con trai ruột của ông và là em trai của cô.

Từ sau khi bố nuôi qua đời, tinh thần của mẹ nuôi cô rất tệ, có triệu chứng trầm cảm nhẹ. Hạ Ưu không thể không gánh vác trách nhiệm chăm sóc mẹ nuôi và em trai.

Để chữa bệnh cho mẹ nuôi và dọn dẹp hậu quả hết lần này đến lần khác cho đứa em trai hư đốn, Hạ Ưu và Lý Điện phải đối diện với áp lực kinh tế ngày càng lớn. Nhưng sự chăm sóc Hạ Ưu dành cho Hạ Tranh vẫn không làm cho cậu ta trưởng thành hơn, biết suy nghĩ hơn, trái lại, cậu ta càng trở nên ngang ngược, đốn mạt. Để có tiền đánh bạc, cậu ta vay lãi cao, đến khi tiền vốn lẫn tiền lãi đã lên đến mười mấy vạn tệ không thể trả được, cậu ta bị người ta đánh cho mặt mũi tím bầm, quỳ trước mặt Hạ Ưu cầu xin cô cứu cậu ta.

Lý Điện khuyên cô không nên tiếp tục nuông chiều Hạ Tranh nữa, đó không phải là cứu mà là đang hủy hoại cậu ta, cũng hủy hoại chính bản thân Hạ Ưu.

Hạ Ưu trầm mặc rất lâu, cô không phải là người không biết đạo lý, nhưng thấy Hạ Tranh bị ép đến con đường cùng, hoảng hốt như chó mất chủ như thế, cô làm sao có thể bỏ mặc? Cô đành phải lấy số tiền tiết kiệm của cô và Lý Điện dành để mua nhà trả nợ lãi cao cho Hạ Tranh.

Sau đó, cô từ bỏ công việc kế toán thu nhập ổn định và chuyển sang việc kinh doanh nhà đất. Công việc này đối với Hạ Ưu không chỉ vất vả, mà còn đầy thách thức. Một cô gái trầm tính, hướng nội phải đối mặt với đủ loại khách hàng khác nhau, các chủ doanh nghiệp khác nhau để chào hỏi, nói những lời hay ý đẹp với họ.

Tuy nhiên, cô chưa bao giờ kêu ca phàn nàn, trái lại, hằng ngày cô luôn cố gắng nỗ lực làm việc, tích cực chủ động hẹn khách hàng, nở nụ cười xán lạn nhất để dẫn khách hàng đi xem nhà, xem phòng. Một tuần bảy ngày, cô làm việc từ tám giờ sáng đến chín giờ tối không nghỉ, đôi hoa mắt mà chỉ ăn vài miếng cơm, sau đó lại tiếp tục đi thuyết phục khách hàng.

Một ngày mùa đông lạnh lẽo, cô mặc chiếc áo đồng phục mỏng manh đứng đợi khách hàng bên ngoài chung cư nhỏ, đợi hơn một tiếng đồng hồ, lúc gặp mặt chào hỏi họ, giọng nói của cô còn run, nhưng trên gương mặt vẫn nở nụ cười vui vẻ.

Một lần khác, vì đi muộn, cô đã phải chạy lên cầu thang khi đang đi giày cao gót nên bị trật chân, nhưng cô cố nhịn đau dẫn khách hàng tham quan hai căn nhà.

Những vất vả, khổ sở này, cô chưa từng kêu ca một câu nào với Lý Điện, vì cô biết, Lý Điện rất thương cô, để giúp cô chia sẻ gánh nặng cơm áo gạo tiền, anh cũng đã làm việc bất kể ngày đêm. Ngoài ra, anh còn phải chăm sóc cho hơn một trăm chú chó, mỗi ngày đều một thở không ra hơi. Có lần Hạ Ưu khuyên anh, nếu làm việc muộn quá thì không nên về nhà, cứ ở lại xưởng sửa xe, như vậy sẽ có thêm thời gian để nghỉ.

Lý Điện nói: “Anh biết em nhất gan, sợ phải ngủ một mình, nếu anh không ở bên cạnh em, chắc chắn em sẽ không ngủ được.”

Hạ Ưu nhẹ nhàng dựa vào lòng anh, cô nghĩ, chỉ cần có Lý Điện ở bên, cô sẽ chẳng sợ bất cứ điều gì nữa.

Không sợ khổ, không sợ mệt, không sợ khóc, cũng không sợ khó khăn.

Tuy nhiên cô chưa từng nghĩ, không chỉ cô không giữ lại được thời gian và niềm vui, mà có một ngày Lý Điện cũng rời bỏ cô đi mất.

Sự ra đi của Lý Điện chính là vì Hạ Tranh.

Hạ Tranh mượn tiền của bạn mua cổ phiếu, khi bị thua lỗ, cậu ta biết Hạ Ưu cũng không có tiền trả nợ cho cậu ta nên nghĩ ra một cách: Lén bán hơn một trăm con chó mà Lý Điện đang nuôi cho bọn buôn chó để lấy tiền trả nợ.

Bọn buôn chó dẫn một đám người đến dắt chó đi, Lý Điện ra sức ngăn cản, nhưng sự ngăn cản của anh chỉ đổi lại những vết thương đầy mình, hoàn toàn không có tác dụng.

Lúc Hạ Ưu nghe tin chạy đến thì nhìn thấy Lý Điện toàn thân dính đầy máu nằm trên đất, mắt trừng trừng nhìn Cọp và những con chó anh nhận nuôi bị bắt lên xe, rồi bị nhốt trong chuồng sắt nặng nề.

Trong mắt của Cọp tràn đầy sự hoảng sợ và bi thương. Nó nằm bẹp trên xe nhìn anh, kêu thảm thiết như muốn xé nát tim phổi anh.

Có lẽ nó đã đoán ra, những tên bắt chó kia sẽ mang chúng bán đi và cuộc đời chúng sẽ xuống địa ngục.

Hạ Ưu đưa Lý Điện toàn thân dính đầy máu vào bệnh viện, rồi chạy đi báo cảnh sát.

Cô biết, lần này cô không thể nào khoan dung cho Hạ Tranh được nữa, Hạ Tranh cần phải trả giá bởi tất cả những việc mà cậu ta đã gây ra.

Sau khi viết xong bản tường trình ở đồn cảnh sát, Hạ Ưu về nhà hầm một nồi canh gà đến bệnh viện thăm Lý Điện, nhưng không ngờ anh đã rời khỏi bệnh viện, dứt khoát và nhanh chóng như cơn gió vô tình.

Tối ngày thứ hai sau khi bỏ đi, Lý Điện đã gửi cho cô một tin nhắn. “Hạ Ưu, xin lỗi! Hãy quên anh đi!”

Sau đó, di động của anh tắt máy và không bao giờ gọi được nữa.

Hạ Ưu không chịu từ bỏ, cô đi tìm anh khắp nơi, nhưng vẫn không có bất cứ tin tức nào về Lý Điện.

Người đó đã thực sự rời bỏ cô, giống như chưa từng quen biết.

Một tuần sau, Hạ Tranh bị cảnh sát bắt với tội danh đánh bạc có tổ chức, bán và giết hại động vật phi pháp.

Hạ Ưu đối diện với nỗi đau tuyệt vọng của mẹ nuôi, đối diện với mái nhà trống hơ trống hoác, điều duy nhất cô có thể làm lúc này là tiếp tục công việc, chèo chống ngôi nhà đã đổ nát, chờ đợi Lý Điện quay trở về.

Thấm thoát đã ba năm trôi qua.

Trong ba năm đó, Hạ Ưu đã đổi rất nhiều việc, công việc cuối cùng chính là làm nhân viên marketing cho một công ty bất động sản nổi tiếng. Cô nhận mức lương ít ỏi nuôi bản thân, nuôi mẹ già và một phần dành cho đứa em trai trong tù.

Cô bị gánh nặng cuộc sống đè nặng đến nỗi thở không ra hơi, lúc nào cũng nghĩ mình là một con ruồi đang nhảy loạn xạ trong bình thủy tinh, nhìn thì sáng sủa mà lại không tìm thấy đường ra.

Lý Điện, người đàn ông đã từng đem lại cho cô sự ấm áp, ánh sáng và trở thành chồng của cô, chính là gam màu rực rỡ duy nhất trong cuộc đời của cô.

Khi ở bên cạnh anh, cô tràn đầy hy vọng vào tương lai, chỉ cần cùng anh đối mặt với mọi chuyện thì cho dù có mưa gió bão bùng cô cũng không sợ hãi.

Nhưng khi Lý Điện rời bỏ cô, giống như con diều bị đứt dây, mọi thứ hoàn toàn bật vô âm tín.

Cô rơi xuống cái động không đáy của bóng tối, lại phải đối mặt với cuộc sống một mình, sự cô độc, nghèo khổ, mệt mỏi âm ỉ kéo đến... Cô chỉ nghĩ mình đang ở trong ngôi nhà cỏ tranh xập xệ, thùng lỗ chỗ, không thể tránh được gió lạnh mưa tuôn.

18. Quyển 2 - Chương 6

Hạ Ưu cũng từng nghĩ, không biết bố mẹ ruột của cô trông như thế nào, họ có nhớ đến sự tồn tại của cô không?

Cô cũng muốn đi tìm họ, nhưng cô không đi, vì biển người mênh mông, cô không biết tìm họ ở đâu. Hơn nữa, cho dù có tìm thấy, cô cũng không biết phải đối diện với họ như thế nào, khi cô vẫn còn là đứa trẻ đỏ hỏn quần tã thì họ là người vứt bỏ cô cơ mà.

Sau đó, chính họ lại tìm thấy cô.

Hai mươi mấy năm không gặp, hai bên đều không biết nhau, chỉ dựa vào gương mặt để bố mẹ nhận ra cô.

Bố ruột cô nói, năm đó ông nhất thời hồ đồ nên mới đem tặng cô cho người ta, lúc ấy trái tim ông cũng đau đớn như dao cứa. Vốn nghĩ rằng sinh thêm một đứa con nữa thì nỗi đau sẽ vơi bớt, nhưng cho đến hôm nay, khi người con trai của họ đã trưởng thành mà nỗi nhớ nhung khắc khoải về đứa con mình bỏ rơi là Hạ Ưu vẫn không giảm đi chút nào.

Những năm qua, họ luôn đi tìm Hạ Ưu. Hôm nay gặp lại, người mẹ ruột khóc đến mức xé gan xé ruột, quỳ xuống trước mặt Hạ Ưu cầu xin cô tha thứ, luôn miệng nói năm ấy bà là kẻ có tội.

Hạ Ưu trầm mặc nhìn bậc sinh thành đã bỏ rơi mình, niềm vui và nỗi đau hòa quyện khiến cô khóc không được mà cười cũng không xong. Cô chỉ cảm thấy rất mệt, chỉ hy vọng có Lý Điện ở bên cạnh, cho cô một bờ vai để cô dựa vào, cho dù chỉ là một giây thôi cũng được.

Khi biết tình hình hiện tại và cuộc sống vất vả của Hạ Ưu, bố mẹ ruột cô càng cảm thấy đau lòng, họ muốn đón cô về nhà, bù đắp những thiếu thốn của cô trong suốt hơn hai mươi năm qua. Mặc dù cuộc sống của họ cũng không đến nỗi giàu sang, nhưng chí ít cũng không để cho con gái của họ sống vất vả như bây giờ.

Dưới sự thuyết phục của bố mẹ, Hạ Ưu do dự, vì dù sao cô cũng muốn cảm nhận tình yêu thương máu mủ ruột rà.

Người mẹ nuôi thấy cô muốn đi, cũng không giữ lại, chỉ nói: “Con muốn đi thì cứ đi đi, mẹ vẫn còn có Hạ Tranh.”

Nhắc đến Hạ Tranh, Hạ Ưu nhớ rõ năm cô nhận giấy báo trúng tuyển đại học, bố mẹ nuôi cô đã dùng tất cả số tiền dành dụm tiết kiệm được cho cô học đại học. Họ nói: “Hạ Tranh không ra gì, sau này mong con chăm sóc nó.”

Cô nhớ trước khi bố nuôi mất, cô từng hứa với bố là sẽ chăm sóc cho Hạ Tranh.

Nhưng hiện nay Hạ Tranh đang ngồi tù, tiền đồ đã bị hủy hoại, sau khi ra cũng không biết sẽ sống thế nào. Mẹ nuôi của cô lại mắc rất nhiều bệnh, làm sao có thể tự chăm sóc bản thân, chăm sóc cho Hạ Tranh?

Cuối cùng, Hạ Ưu không đi cùng với bố mẹ ruột, cô quyết định ở lại, một mình ở trong ngôi nhà mà cô và Lý Điện từng sống, chờ đợi người mà cô không biết khi nào mới quay trở về.

Tuy nhiên, cuối cùng cô đã không thể đợi đến ngày đó được nữa.

...

Trong mảnh sân cũ kĩ, Hạ Ưu vẫn mặc chiếc váy đỏ ngồi dưới gốc cây tỳ bà, nhìn xa xăm.

Cô ngày càng trở nên gầy gò tiêu tụy, nhưng gương mặt vẫn xinh đẹp như trước, ánh mắt nhạt nhòa, dường như tất cả mọi thứ trên thế gian này không còn liên quan đến cô nữa. Ánh mắt ấy nhìn xa xôi đến nỗi không biết cô đang nhìn cái gì.

Tôi ngồi xuống bên cạnh cô, nương theo ánh mắt đó nhìn ra, đó là một mảnh hoàng hôn đỏ sẫm, đẹp rực rỡ, huy hoàng.

Hạ Ưu nói: “Tuổi thọ của chó khoảng mười mấy năm, tuổi thọ của ngựa là vài tháng, còn con phù du thì sáng sinh ra chiều đã chết, thời gian không thể đo được giá trị tồn tại của mỗi sinh mệnh. Trong cuộc đời mình, tôi đã gặp được Lý Điện, như thế cũng đủ rồi. Cuộc đời này, tôi không còn gì tiếc nuối nữa.”

Mảnh sân nhỏ vẫn cũ kĩ như thế, chỉ là không còn nghe thấy tiếng cười, tiếng nói nữa. Cây tỳ bà to lớn mà Lý Điện trồng từ nhiều năm trước, năm nay đã ra quả, nhưng người trồng cây không biết bao giờ mới quay trở lại?

Rời khỏi nhà Hạ Ưu, tôi bỗng nhận ra một điều: Người rời đi, cho dù có tuyệt tình thế nào, chỉ cần tình cảm trong trái tim vẫn còn thì có một ngày sẽ quay trở lại, giống như giọt nước theo gió bay vào mây rồi cuối cùng sẽ hóa mưa, rơi trở lại mặt đất.

Tuy nhiên, người chờ đợi thì chưa hẳn có thể chờ đợi mãi mãi.

Thì ra, cuộc đời tưởng dài, nhưng lại ngắn ngủi vô cùng.

19. Quyển 2 - Chương 7

Thời gian sau đó tôi rất bận, không có lúc nào đi thăm Hạ Ưu được, đến khi tôi rảnh rỗi đến nhà cô ấy thì đã không thấy cô gái mặc chiếc váy đỏ rực rỡ đó nữa, thay vào đó là tấm hình đen trắng của cô ấy đặt trên bàn.

Có một đôi vợ chồng lạ đang đứng trong sân ôm mặt khóc.

Trước mắt tôi như có một làn sương mù, trong khoảnh khắc, tôi cảm giác mình nhìn thấy bóng dáng của Hạ Ưu và Lý Điện dưới gốc cây tỳ bà. Họ đang vui vẻ nuôi thú cưng, ôm người mình yêu, làm những việc đáng yêu, sống cuộc đời như ý nguyện.

Nếu như thời gian có thể quay ngược trở lại, tái hiện lại khung cảnh đó thì tuyệt vời biết bao!

20. Quyển 2 - Chương 8

Một năm sau, tôi vô tình nghe thấy bản tin trên ti vi: Do lở núi, một cái xác bị chôn vùi nhiều năm được phát hiện, đó là xác của một thanh niên trẻ, thân thể có nhiều chỗ xương bị gãy, nguyên nhân tử vong là do vỡ sọ.

Khám nghiệm tử thi cho thấy, danh tính nạn nhân là Lý Điện.

Sau nửa tháng điều tra làm rõ, cảnh sát xác định, trước khi chết, Lý Điện đã đuổi theo một tên tội phạm bán động vật phi pháp, khi bị phát hiện, hắn đã giết người diệt khẩu và chôn xác trong núi sâu.

Có thể thấy, tin nhắn duy nhất mà Hạ Ưu nhận được chính là lời cáo biệt cuối cùng mà Lý Điện để lại.

Sẽ có người băn khoăn không hiểu, tại sao Lý Điện lại một mình đi cứu những con chó lang thang đó mà không đi báo cảnh sát? Tôi đoán có lẽ anh ấy đã quá sốt ruột, anh sợ rằng chỉ cần mình đến muộn một chút là sẽ chỉ còn nhìn thấy xác chúng nằm đầy đất.

Đối với Lý Điện, ý nghĩa cuộc sống của anh chính là chăm sóc những sinh linh bị bỏ rơi, cuộc sống rất dài, dài đến mức anh không biết lúc nào mới là điểm cuối, cuộc sống cũng rất ngắn, ngắn đến mức anh đành chỉ có thể cùng Hạ Ưu đồng hành trên một đoạn đường.

Tôi nghe nói, người mẹ nuôi của Hạ Ưu đã đến nhận cái xác rồi chôn anh và Hạ Ưu cùng một mộ.

Tôi không biết cặp đôi ấy được chôn ở đâu, nhưng thiết nghĩ đó sẽ là nơi có cây tỳ bà, mỗi khi chiều tối, ánh hoàng hôn lan tỏa khắp nơi.

Cuối cùng họ lại được ở bên nhau dưới gốc cây tỳ bà, bên nhau trọn trời.

Cuộc đời con người ta vô cùng ngắn ngủi, không nên nhốt mình trong lòng, mà nên sống thật tốt mỗi giây, mỗi phút trong đời. Hãy quên đi những điều không vui trong cuộc sống, tháo bỏ gông xiềng đang giam hãm linh hồn mình, luôn ghi nhớ rằng, chúng ta cách điểm cuối của cuộc đời không còn xa nữa...

Mỗi bông hoa là một thế giới, mỗi sinh mệnh chỉ là thoáng qua.

21. Quyển 3 - Chương 1: Trên Đường Đời Có Anh

Anh biết không, yêu anh thật chẳng dễ dàng

Còn phải cần rất nhiều dũng khí

Có lẽ do ý trời, có nhiều lời chẳng thể nói ra

Chỉ sợ rằng anh sẽ cảm thấy gánh nặng

Trên đường đời có anh, đâu có khổ một chút em cũng nguyện lòng

Cho dù gặp anh chỉ là để ly biệt

(Trên đường đời có anh[1])

[1] Tên của một bài hát Trung Quốc. Lời: Tạ Minh Huân; Nhạc: Phiến Sơn Khuê Tư

Nỗi bi ai nhất của con người không phải là trải qua muôn vàn điều tốt đẹp rồi bỗng một ngày phải ly biệt, mà là khi vừa gặp nhau thì đã biết - rồi có một ngày sẽ phải ly biệt.

1.

Lục Dao là một cô gái rất thích văn hóa cổ đại Trung Quốc, năm nay hai mươi ba tuổi, đã từng đi qua hai mươi hai thành phố lịch sử nổi tiếng. Cô nói với tôi, cô yêu nhất chính là thành phố Tô Châu thanh tao, ưu

tú, vốn định sẽ phải trải qua chuyến du lịch trăng mật khó quên nhất ở đó. Nhưng không ngờ, cô đã đợi đến năm hai mươi ba tuổi mà cuối cùng vẫn chưa thấy được người đàn ông mong chờ cùng mình đến Tô Châu.

Cô nói, bây giờ cô không muốn đợi nữa, cũng sẽ không đợi nữa, cô muốn đi Tô Châu, ngắm sơn thủy hữu tình, ngắm những khu vườn cổ kính nho nhỏ, cho dù một mình cũng được.

Thế là cô cố chấp đeo ba lô lên vai và đi du lịch đến thành phố Tô Châu.

Sáng sớm một ngày tháng Tám, trên đường cao tốc Tô Châu.

Mưa nhỏ lất phất bay, Lục Dao với dáng người mảnh khảnh khoác chiếc ba lô to, cầm chiếc ô trong suốt đứng bên đường. Dòng xe cộ tấp nập chạy qua chốc chốc lại bắn bùn lên chiếc váy màu xanh nhạt của cô, để lại những vết màu đen.

Cô quay lại nhìn chiếc xe phía sau, lái xe đang bận gọi điện thoại, sắc mặt lộ vẻ lo lắng, sốt ruột. Cô lại lấy điện thoại ra xem, lượng pin hiển thị chỉ còn một phần trăm, thông tin phát trên phần mềm gọi xe vẫn chưa hồi đáp, ngay sau đó, màn hình điện thoại đã đen sì. Cất chiếc điện thoại đã bãi công triệt để đi, Lục Dao nhìn nhìn màn mưa ngày càng dày trong không trung rồi quả quyết đưa ra quyết định - lựa một anh lái xe tốt bụng chở cô một chuyến.

Nhưng tốc độ xe chạy qua chạy lại như thế này khiến cho việc thực hiện “tà niệm” của cô càng lúc càng khó khăn. Cô nghĩ, cứ thử xem sao, cũng đâu có mất tí thịt nào, thế nên cô gơ hai tay vẫy vẫy xe. Nào ngờ có một chiếc xe Sedan màu xám bạc giảm tốc độ, dần dần tiến sát vào trong vạch dừng đỗ, cửa sổ xe hạ xuống, một lái xe nam nhìn cô từ xa. Vì ở khoảng cách khá xa nên cô chỉ thấp thoáng thấy người đó còn rất trẻ, cũng lắm chỉ ba mươi tuổi.

Cô chớp chớp mắt, lại chớp chớp mắt, xác nhận người lái xe tốt bụng từ trên trời rơi xuống đó đang đợi cô. Không kịp nghĩ ngợi gì, cô nhanh chóng chạy đến. Trong làn mưa bụi, cô nhìn thấy khuôn mặt của anh ta, bằng gu thẩm mỹ hay đánh giá các minh tinh nam thì cô thấy anh ta không đẹp trai lắm, có điều hai mắt lại rất sáng, tuy không cười nhưng khỏe miệng lại hơi cong lên rất thiện cảm.

“Có chuyện gì sao?” Giọng của người đàn ông rất bình thản, là giọng trầm thấp, bình tĩnh mà cô thích.

“Tôi có thể đi quá giang một đoạn được không?” Cô chớp chớp đôi mắt vô tội, kéo chiếc áo khoác ướm gần nửa cho anh ta xem. “Mưa ngày càng to, áo của tôi sắp ướt hết rồi.”

Không hỏi quá nhiều, anh ta nói: “Lên xe đi!”

Nói lời cảm ơn xong, Lục Dao nhanh chóng bỏ chiếc ba lô trên vai xuống, cởi áo khoác ngoài ra rồi ngồi vào xe của anh ta. Chiếc xe lăn bánh, hòa vào dòng xe cộ trên đường, cùng lúc đó, một hộp giấy giơ đến trước mặt cô. Cô rút một tờ khăn giấy lau nước mưa trên mặt, tờ khăn giấy mềm mại mịn màng, tỏa mùi thơm nhàn nhạt của hoa tử la lan, mùi thơm thanh mát, nhẹ nhàng, khiến cô càng có thiện cảm với người đàn ông bên cạnh.

Anh ta hỏi cô: “Cô muốn đi đâu, sao lại ở trên đường cao tốc thế này?”

Cô nói với anh ta: “Tôi muốn đi Tô Châu. Đã đặt xe du lịch rồi, nhưng ai ngờ xe bị hỏng giữa đường, điện thoại của tôi lại hết pin. Tôi đành phải chờ vận may, ai ngờ hôm nay may mắn được gặp anh...”

Nói đến đây, cô thấy người đàn ông ngoảnh đầu liếc nhìn cô, trong ánh mắt có chút tán đồng, có vẻ cũng cảm thấy cô đúng là may mắn.

“Tôi cũng đang trên đường đến Tô Châu, cô đến chỗ nào của Tô Châu?”

“Thật ư?” Cô vô cùng kinh ngạc và vui mừng. “Tôi chỉ cần đến Tô Châu là được, anh cứ đi ngang qua khách sạn giá rẻ nào là cho tôi xuống xe.”

Trên khuôn mặt của anh ta lộ rõ sự băn khoăn. “Cô đến đây du lịch? Không đặt khách sạn trước?”

“Không ạ. Lúc đi du lịch, tôi không có bất cứ dự định hay bất cứ kế hoạch nào. Gặp khách sạn phù hợp thì dừng lại, thấy quang cảnh nào thật đặc biệt thì dừng chân ngắm, ngửi thấy mùi đồ ăn ngon thì nếm thử, lúc nào muốn rời đi là rời đi... Tôi cảm thấy kiểu du lịch như vậy mới thú vị.”

Anh ta lắng nghe cô nói, gật đầu tán thành: “Nghe ra thì đúng là thú vị. Có điều, cô thường xuyên tùy tiện lên xe người lạ như vậy sao? Cô không sợ gặp người xấu à?”

Cô lắc đầu: “Cuộc sống đâu giống như một bản tin pháp luật, cũng không phải là phim truyền hình, số lượng người xấu không cao như vậy đâu. Từ năm hai mươi tuổi, tôi đã bắt đầu đi du lịch, từng đi qua rất nhiều thành phố lớn với những tòa cao ốc chọc trời, cũng đi qua những vùng nông thôn hoang vu, vắng vẻ, chẳng phải tôi vẫn sống vui vẻ, khỏe mạnh đấy sao?”

Anh ta nhìn cô chăm chú, trong mắt phản chiếu nụ cười vui vẻ, khỏe mạnh và đồng tử trong vắt như nhìn thấy đáy của cô.

Cô lại nói: “Hơn nữa, kẻ xấu thường hoạt động ban đêm, giờ này chắc chắn đang nằm trên giường để ngủ bù. Những người lái xe ra khỏi nhà từ sáng sớm thế này nhất định là những người chăm chỉ, có chí tiến thủ.”

Anh ta không phủ nhận, khóe miệng không giấu được ý cười.

Cô lại hỏi anh ta: “Tại sao anh lại dám chở tôi? Anh không sợ tôi là kẻ lừa đảo, muốn hại anh hoặc lừa anh sao?”

Anh cười với vẻ phủ nhận, sau đó trả lời một câu rất hợp tình hợp lý: “Tôi là cảnh sát, nếu cô là kẻ lừa đảo, vừa khéo hôm nay tôi sẽ trừ hại cho dân.”

“Ặc. Cảnh sát sao?”

Lục Dao nhìn anh ta một một lượt từ trên xuống dưới, rồi lại nhìn từ dưới lên trên, cảm giác chiếc áo sơ mi kẻ ca rô anh ta mặc rất giống giới nghệ sĩ, nụ cười tỏa nắng, nhìn thế nào cũng không thấy giống cảnh sát... Dù sao trong ấn tượng của cô, cảnh sát thường có dáng vẻ nghiêm túc, gương mặt đầy mâu thuẫn, lạnh lùng.

Cô không phủ định, nhưng hỏi lại: “Anh đang trêu tôi đấy à?”

“Trông tôi không giống cảnh sát ư?” Thấy cô nghiêm túc gật đầu, anh ta lấy thẻ cảnh sát từ trong túi áo huơ trước mặt cô. “Tôi ở đồn cảnh sát Cô Tô, tối hôm qua đi làm nhiệm vụ, bây giờ trở về.”

Anh ta đúng là cảnh sát rồi!

Anh ta nói: “Tôi là Hình Viễn.”

“Chào chú cảnh sát, tôi là Lục Dao.”

Lông mày của anh ta khẽ giật giật, nhắc lại: “Lục Dao, thú vị thật!”

Cô ngẫm nghĩ tỉ mỉ từ “thú vị thật”, cái tên của họ đúng là có cảm giác CP[1], có vẻ cũng thú vị.

[1] CP: từ phổ biến trên mạng của giới trẻ, là viết tắt của từ “Coupling” có nghĩa là cặp đôi, xứng đôi.

22. Quyển 3 - Chương 2

Hình Viễn không phải là người mau miệng, nhưng cũng không phải là người lạnh lùng, trên đường đi, anh và Lục Dao cũng thỉnh thoảng trò chuyện, không khí khá vui vẻ.

Cô nói với anh, cô là sinh viên biên kịch, đang học năm thứ ba đại học. Cô thích viết truyện, thích làm những nghề khác nhau, đi những nơi khác nhau và gặp gỡ những người khác nhau...

Hình Viễn nói anh cũng thích du lịch, hằng năm đều đến các ngọn núi nổi tiếng, anh thích leo núi, vì ở trên đỉnh núi cao luôn có gió và ánh sáng. Cô nói cô có chút sợ độ cao, từ sau khi trèo lên Trương Gia Giới[2] và đi qua con đường mòn bằng kính Coiling Dragon Cliff vòng quanh núi, sau này mỗi lần đi du lịch, cô sẽ chọn những nơi có phong cảnh thật đẹp.

[2] Trương Gia Giới nằm ở phía tây bắc của tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc, giữa khu vực nhô lên của vùng cao nguyên hai tỉnh Vân Nam, Quý Châu và vùng trũng xuống của hồ Động Đình. Chính điều này đã góp phần tạo nên cảnh đẹp thần tiên, từ núi non, sông nước hữu tình đến những thung lũng nên thơ, khu rừng nguyên sinh hoang dã.

Xe tiến vào Tô Châu, thỉnh thoảng lại nhìn thấy thấp thoáng biệt viện độc đáo với phong cách rất riêng. Cô không kiềm được hỏi đó là nơi nào, anh liền giới thiệu qua. Thời gian dần trôi nhanh, con đường có bạn đồng hành cũng gần đến điểm đích.

Cô đang nói say sưa thì anh đột ngột dừng xe ở ven đường.

“Có khách sạn giá rẻ rồi à?” Cô nhìn ra ngoài cửa kính trong lòng bỗng thở dài, sao lại nhanh thế nhỉ?

“Ở đây không có khách sạn, nhưng có quán ăn sáng ngon lắm, tôi dẫn cô đi ăn thử.”

Lục Dao thật sự rất đói, vừa gật đầu như mổ thóc vừa nhanh chóng xuống xe, bước như chạy đến quán ăn sáng mùi thơm ngào ngạt.

Mặt bằng của quán không rộng, trang trí cũng bình thường, nhưng đồ ăn thì rất ngon, bánh kẹp thơm ngon hợp khẩu vị, trà sữa thơm nồng, khiến người ta nuốt nước miếng.

Chỉ một loáng cô đã ăn hết cả bàn thức ăn, hoàn toàn không để ý đến hình tượng thực nữ. Ăn xong, cô lấy ra cuốn sổ, ghi lại tên quán ăn và địa chỉ, rồi còn ghi thêm câu nhận xét: “Món ăn cả đời khó quên!”

“Tại sao cô lại viết vào sổ tay? Bình thường người ta thường chụp gửi cho đám bạn mà.” Chưa đợi cô trả lời, anh hiểu ra. “Ồ, đúng rồi, điện thoại của cô hết pin.”

Cô cười không đáp. Thực ra, đối với cô, gửi cho bạn chính là cho người khác xem, còn ghi vào sổ mới thực sự lưu giữ kỷ ức cho mình.

Anh nhìn cô, cô cũng nhìn anh. Cô có thể nhìn thấy rõ dưới hàng lông mi dài kia là đôi mắt chăm chú và trong veo. Cô nhận ra, Hình Viễn là người đàn ông rất dễ mến, đặc biệt là khí chất tỏa ra trên con người của anh. Đó là sự anh tuấn kiên cường có sẵn trong xương tủy, càng nhìn lâu càng muốn chiêm hữu.

Cô rất muốn chụp lại hình dáng của anh và món ăn hôm nay để lưu giữ trong kỷ ức, nhưng đáng tiếc điện thoại của cô lại hết pin.

Ăn sáng xong, Hình Viễn lại tiếp tục lái xe đưa cô đi men theo con đường cổ kính.

Con đường dài thế nào cũng có điểm tận cùng, cuối cùng thì xe cũng dừng lại trước một ngôi nhà cổ kính với tường gạch xanh rêu và mái ngói đen. Anh nhìn cô từ kính chiếu hậu rồi nói: “Nhà này được mọi người khen khá nhiều, trông cũng tao nhã. Hơn nữa ông chủ ngôi nhà và tôi lại rất thân quen, cô cứ nói là bạn của tôi thì sẽ được giảm giá.”

“Chú cảnh sát giới thiệu thì chắc chắn là tuyệt vời rồi!” Nói xong, Lục Dao ngoắt đầu vào và nhìn thấy bản tên Phù Sinh Tứ Quý. Chỉ cần nhìn cái tên đây tao nhã này là cô đã thích thuê ở đây rồi.

Nhỏ nhẹ nói hai tiếng “cảm ơn” xong, cô chậm chạp mở cửa xe, chậm chạp xuống xe. Sở dĩ có hành động chậm chạp như vậy là vì trong lòng cô đang không ngừng đấu tranh, cô rất muốn hỏi Hình Viễn cách thức liên lạc với anh, nhưng lại nghĩ như thế thì quá vô duyên, hơn nữa, cô cần tìm cách liên lạc để làm gì chứ? Sau này đâu còn lý do gì để liên lạc với nhau.

Tình cờ gặp nhau thì chỉ có thể coi như người qua đường mà thôi.

Lúc Lục Dao chậm chạp đóng cửa xe lại thì Hình Viễn cũng xuống xe, đưa tấm card có ghi số điện thoại cho cô. “Đây là số điện thoại của tôi, nếu ở Tô Châu có gì khó khăn thì có thể gọi cho tôi bất cứ lúc nào.”

Cô hơi ngẩn người, đối diện với ánh mắt chăm chú của anh, trong lòng bỗng thấy như có luồng điện xẹt qua. Lần đầu tiên cô cảm giác người nóng ran và có chút mất mát thế này. Cô cũng rất rõ cảm giác này là gì, chỉ có điều...

Thấy phản ứng của cô không được tự nhiên, Hình Viễn lập tức giải thích: “Đây là chức trách của người cảnh sát.”

“Ồ!” Thì ra cô đã nghĩ nhiều rồi.

Cô kìm nén sự hụt hẫng vô hạn trong lòng, cô mỉm cười nhận lấy tấm card, quay người bước vào Phù Sinh Tứ Quý.

Cô không nói “Tạm biệt”, vì cô tin chắc rằng, họ sẽ không tạm biệt nhau.

Ông chủ của Phù Sinh Tứ Quý đúng là rất quen Hình Viễn, Lục Dao tiện miệng nói rằng cô đến đây là vì được Hình Viễn giới thiệu. Nhân viên tiếp tân lập tức giảm năm mươi phần trăm tiền thuê phòng cho cô, còn chọn cho cô một phòng có tên là “Mây khói”, nói rằng phong cách của căn phòng rất phù hợp với cô.

Cô mỉm cười ngại ngùng, thực lòng không nghĩ rằng bộ dạng nhếch nhác của mình lại được cho là phong cách.

Nhận thẻ phòng xong, Lục Dao đi qua sân, bước qua những bậc cầu thang cũ kỹ vào phòng. Cô dọn dẹp qua căn phòng, sau đó tắm gội, thay một chiếc váy ngắn màu đen khó bám bụi nhất, điện thoại của cô cũng đã sạc được một nửa lượng pin. Cô cầm ô ra khỏi nhà, bắt đầu điểm đặt chân đầu tiên của mình ở thành phố Tô Châu: Quán cà phê Momi.

Tô Châu đã có lịch sử lâu đời, là một thành phố với những bức tường rêu phong, từng viên gạch, từng mái ngói đều thể hiện nét cổ kính, tao nhã, những cây cầu đá nhỏ bắc qua kênh nước lững lờ trôi. Và quán cà phê Momi chính là nơi đáng để đi tìm ký ức nhất ở thành phố cổ kính này.

Trên con phố Bình Giang, những cây cầu đá bắc qua sông, những cửa hiệu thêu Tô Châu qua song cửa sổ trong làn mưa bụi càng trở nên hữu tình.

Đẩy cửa bước vào, đập vào mắt là những tấm bưu thiếp, bàn ghế cổ, mùi sách thơm đặc trưng, còn có một chú mèo đang nằm phơi nắng trên gác mái. Cô chọn một cuốn sách có tựa đề Văn hóa khổ lữ của Dư Thu Vũ[1], tìm một vị trí gần cửa sổ ngồi xuống, thưởng thức vị thơm của trà, cảm nhận tình cảm dạt dào của câu chữ trong sách, thỉnh thoảng ngẩng đầu lên nhìn người đi đường tấp nập qua lại.

[1] Nhà văn người Trung Quốc.

Đọc xong chương Ninh Cổ Tháp[2], Lục Dao ngược mắt nhìn ra ngoài cửa sổ. Vì trong chương này nhắc đến Nạp Lan Dung Nhược[3], cô liền nhớ tới câu: “Đời người nếu được như lần đầu gặp gỡ.” Bất giác, cô bỗng nhớ đến Hình Viễn, trong lòng tựa như có một dòng nước ấm chảy qua, để lại sự dịu dàng và ấm áp khó phai mờ.

[2] Ninh Cổ Tháp: là khu biên cương trọng điểm ở biên giới phía Đông Bắc dưới thời nhà Đại Thanh, nay thuộc địa phận tỉnh Hắc Long Giang (Trung Quốc). Tương truyền rằng, Ninh Cổ Tháp có khí hậu dị thường, môi trường khắc nghiệt, có cây không thể sinh trưởng. Bởi vậy, người ngày xưa luôn tâm niệm, bị lưu đày tới Ninh Cổ Tháp chẳng khác gì chịu án tử hình.

[3] Tên là Nạp Lan Tín Đức, tên nguyên là Thành Đức, tự là Dung Nhược. Ông sinh vào ngày 19 tháng 1 năm 1655, mất năm 1685, từ nhỏ đã chăm đọc kinh thư, văn võ song toàn. Ông được biết đến như là một tài năng văn chương, tài hoa nhưng yếu mệnh, được tôn là “Thanh sơ đệ nhất từ nhân” (Đệ nhất từ nhân đầu đời Thanh). Ông có nhiều tác phẩm để lại thấm đẫm nỗi sầu bi, lụy khổ.

Cô chọn một tấm bưu thiếp, biết rõ tấm bưu thiếp này cô không thể gửi đi vì không có địa chỉ, nhưng cô vẫn cẩn thận viết một câu: “Trên đường đời đông đúc, ai sẽ an ủi bạn?”

Viết xong, cô nhặt một chiếc lá rụng lên, dính vào mặt phía sau của bưu thiếp, thổi nhẹ cho khô nước hồ dán, sau đó cất tấm bưu thiếp đi.

23. Quyển 3 - Chương 3

Đến buổi chiều, mưa vẫn chưa tạnh, Lục Dao ra khỏi hiệu sách và tùy tiện bước lên một chiếc xe buýt. Mặc dù không thể đi tham quan lâm viên, nhưng ngồi trên xe buýt ngắm phố xá cũng khá thú vị.

Chiếc xe lăn bánh qua những con phố nhỏ hẹp, cô nhìn ngắm phong cảnh cổ kính của thành phố qua cửa xe, nghe một bài hát từ khá lâu Trên đường đời có anh đang được phát trên xe, trong lòng bỗng dâng lên những kỷ niệm cũ. Đáng tiếc là không khí mang đậm vẻ êm ả này thỉnh thoảng lại bị phá hỏng bởi tiếng khóc của trẻ con.

Lục Dao ngoảnh đầu nhìn theo hướng tiếng khóc thì thấy một người đàn ông bế một đứa bé đang rảo bước chen lên xe. Người đàn ông đó khoảng bốn mươi tuổi, mặc một chiếc áo jacket thô ráp, trông vẻ ngoài rất khỏe mạnh, làn da cháy nắng, cậu bé trong lòng anh ta khoảng một tuổi, làn da trắng mịn, mặc chiếc áo ba lỗ chất liệu rất tốt, có điều chiếc áo đã bị ướt, chắc là do nước mưa.

Có thể là vì quá lạnh nên cậu bé cứ khóc suốt. Tuy nhiên, người đàn ông đó không mặc thêm áo ấm cho cậu bé, miệng không ngừng nói: “Đừng khóc nữa, đừng khóc nữa, đừng có khóc nữa!”

Lục Dao âm thầm suy đoán, mưa như thế này thì cho dù là một người bố vô tâm thế nào cũng sẽ chuẩn bị cho con một chiếc ô, hay mặc thêm áo khoác cho con mới phải chứ. Hơn nữa, với độ tuổi của anh ta, trông cũng chẳng phải là bố, mà cũng chẳng phải là ông của cậu bé.

Anh ta và đứa bé có quan hệ gì nhỉ?

Lục Dao không ngừng tỉ mỉ quan sát, cô phát hiện người đàn ông hoàn toàn không biết dỗ đứa bé, chỉ biết liên tục vỗ lưng cậu bé và nói: “Đừng khóc nữa!”

Động tác của anh ta rất thô bạo, giọng nói nồn nóng ánh mắt không phải yêu thương mà là bất an.

Đứa trẻ này có phải là bị người đàn ông kia bắt cóc không nhỉ?

Ý nghĩ này vụt qua như đóm lửa nhỏ cháy trên cánh đồng cỏ khô, rồi khoảnh khắc sau đó nhanh chóng lan tỏa trong đầu cô, đặc biệt là khi cô nhìn thấy nước mắt nước mũi tèm lem của cậu bé mà người đàn ông vẫn không lau cho cậu, thì nỗi nghi ngờ của cô càng lớn. Cô lên mạng tìm tuyến đường đi của chiếc xe buýt này thì phát hiện thấy có thể di chuyển đến ga tàu hỏa, chẳng lẽ người đàn ông này muốn mang cậu bé đến ga tàu ư?

Cô muốn báo cảnh sát, nhưng tất cả chỉ là suy đoán, căn bản không có chứng cứ, nếu báo cảnh sát thì phải nói thế nào? Cảnh sát có tin cô không? Đang do dự thì cô bỗng nhớ ra Hình Viễn đã cho cô số điện thoại của anh. Cô lập tức lấy điện thoại gửi tin nhắn cho anh: “Chú cảnh sát ơi, tôi là Lục Dao, tôi nhìn thấy trên xe buýt có một người đàn ông kỳ lạ đang bế một đứa bé khoảng một tuổi. Thời tiết lạnh thế này mà đứa bé chỉ mặc một chiếc áo ba lỗ bị ướt, thế mà anh ta cũng không quan tâm xem đứa bé lạnh hay không, để cậu bé khóc suốt, anh ta cũng không dỗ.”

Hình Viễn nhanh chóng nhắn lại: “Cô đang ở đâu?”

Do sốt ruột nên cô trả lời rất nhanh. “Xe buýt số bảy, phía trước là trạm Nguyên Hòa Chi Xuân.”

Cô vừa gửi tin nhắn đi thì nhận được điện thoại của anh, anh bảo cô kết bạn với anh trên Weixin rồi chia sẻ vị trí, sau đó chụp ảnh gửi cho anh. Cô không dám chậm trễ, nhất nhất làm theo.

Một phút sau, cô mới nhận được tin nhắn: “Tôi đã báo đồng nghiệp gửi tấm ảnh này qua mạng rồi, tạm thời chưa có tin gì, bây giờ tôi đi gặp cô.”

“Được ạ.” Sau khi gửi tin nhắn đi, cô nắm chặt chiếc điện thoại trong lòng bàn tay. Vì quá căng thẳng nên cô có cảm giác người lạnh toát, toàn thân run lên. Cô cố gắng hít thở sâu, nhưng người vẫn cứ đờ, hít thở khó khăn.

Chỉ trong hai mươi phút ngắn ngủi mà cô cảm tưởng như lâu lắm rồi. Chiếc xe đỗ ở từng trạm, từng trạm, ánh mắt gã đàn ông đó ngày càng sốt ruột, Lục Dao cũng ngày càng căng thẳng, bắt đầu tưởng tượng ra các cảnh nguy hiểm trong đầu, sau đó suy nghĩ xem nên đối phó thế nào.

Cuối cùng, khi chiếc xe buýt còn cách ga tàu khoảng hai trạm nữa thì một bóng dáng quen thuộc đột nhiên xuất hiện trước cửa xe.

Thời khắc đó, giống như những chi tiết được miêu tả trong tiểu thuyết ngôn tình, một người đàn ông cao lớn mang theo ánh sáng bước đến bên cạnh cô, tặng cho cô nụ cười khiến người ta an tâm nhất. Cô ngẩng đầu lên nhìn anh, tất cả căng thẳng và lo lắng đều tan biến như mây khói, thay vào đó là tiếng trái tim đập loạn xạ.

Hình Viễn ngồi bên cạnh cô rất tự nhiên, còn đưa cho cô một hộp sữa chua mát lạnh. Cô cố gắng giữ bình tĩnh, muốn mình trở nên nho nhã một chút, nhưng tay cô lại rất run, gần như không cầm chắc hộp sữa chua nhỏ bé.

Cô hiểu rõ sự run rẩy này không phải là sợ hãi, nhưng anh lại cho là như vậy nên rất tự nhiên nắm lấy tay cô, muốn an ủi cô. Anh còn cố ý nói: “Xin lỗi đã để em đợi lâu. Anh sợ em nóng nên mua đồ uống cho em đây.”

Lục Dao hít sâu một hơi, phối hợp với anh với vẻ rất thân thiết. “Anh đến là tốt rồi.”

“Buổi tối anh sẽ dẫn em đi dạo ở hồ Kim Khê, ở đó sẽ có cảm giác khác hẳn, là một mặt phồn hoa của Tô Châu.” Anh nói, nhưng ánh mắt lại nhìn về phía gã đàn ông bế đứa trẻ. Cậu bé khóc một quá nên ngủ thiếp đi trong lòng gã đàn ông, còn gã đàn ông thì vẫn gượng gạo vỗ vào lưng đứa bé.

Anh ghé sát vào cô, nói nhỏ: “Chúng tôi nhận được tin, hai tiếng trước, ở trung tâm thương mại Thái Hoa Thương Thành có một bé trai mười tháng tuổi bị bắt cóc.”

“A!” Cô kêu lên thất thanh. Người đàn ông bế đứa bé ngoảnh lại nhìn, cô liền vội vàng cúi đầu. Hình Viễn nhẹ nhàng ghé sát cô, cố ý nói to với cô: “Đừng căng thẳng thế, em chỉ ăn một bữa cơm với bố mẹ anh thôi mà. Không sao đâu, đúng rồi, cảnh ở Mộc Độc cổ trấn cũng đẹp lắm, anh có thể dẫn em đi xem.”

Sau đó, anh liệt kê cho cô nghe một vài cảnh đẹp ở Tô Châu, ví dụ như phố Sơn Đường, Chuyết Chính Viên, hệt như đang làm hướng dẫn viên cho bạn thân vậy.

Khi xe sắp đến ga tàu hỏa thì Hình Viễn nhận được một cuộc gọi, vì ở rất gần nên Lục Dao nghe rõ người trong điện thoại nói: “Đồn phó, đã liên hệ được với bố mẹ của đứa bé và xác nhận được đứa bé trong ảnh rồi, nhưng vẫn chưa rõ thân phận của tên tội phạm kiêm kẻ tình nghi, có hành động không?”

“Có!” Sau chỉ thị đơn giản đó, anh ngắt điện thoại, ánh mắt nhìn gã đàn ông kia trở nên sắc bén, cơ bắp toàn thân cũng căng ra trong tư thế sẵn sàng.

Xe buýt chậm chậm giảm tốc độ, chuẩn bị dừng lại, gã đàn ông được cho là tội phạm kiêm kẻ tình nghi đứng dậy, bước ra cửa để xuống xe. Lúc này, Hình Viễn đột ngột đứng bật dậy, bước đến gần gã đàn ông đó, hỏi: “Anh đến ga tàu phải không?”

Gã đàn ông cảnh giác nhìn anh, sự cảnh giác đó rõ ràng là biểu hiện chột dạ.

Hình Viễn lại hỏi: “Đứa bé này là con trai anh à?”

“Không liên quan đến cậu!”

Gã đàn ông buông ra một câu rồi định xuống xe, Hình Viễn tóm lấy anh ta, nói: “Đợi đã, tôi là cảnh sát, xin hãy xuất trình chứng minh thư nhân dân!”

Gã đột nhiên dùng sức thoát khỏi anh, lao xuống cửa xe. Hình Viễn đã có sự chuẩn bị sẵn, giơ chân ra ngăn đường, còn tay thì giơ lên chặn người đàn ông đó lại. Tay của Hình Viễn đưa ra với tốc độ rất nhanh, gã đàn ông cho là Hình Viễn muốn tấn công hắn ra nên đưa đứa bé ra trước che chắn, không ngờ Hình Viễn lao đến dùng một tay cướp lấy đứa bé ôm vào lòng, còn gã đàn ông kia thì nhân cơ hội đó giằng ra, chạy xuống khỏi xe buýt. Khi hắn ta vừa đặt chân xuống đất, một toán cảnh sát đã vây đến, ép người hắn áp xuống mặt đường, không thể chạy trốn được nữa.

Hình Viễn quay người giao đứa bé cho Lục Dao, nói dứt khoát: “Cô ôm đứa trẻ này và theo chúng tôi về lấy lời khai nhé!”

“Được ạ.”

Nhìn bóng lưng quả quyết và nhanh nhẹn của anh, Lục Dao chỉ cảm giác trái tim băng giá đóng khép đã lâu của mình bỗng tan thành nước, không biết chảy về đâu...

24. Quyển 3 - Chương 4

Một tiếng sau, mưa cuối cùng đã tạnh.

Trong văn phòng của Đoàn cảnh sát Cô Tô, Lục Dao ôm đứa trẻ ngồi trên ghế và luôn chăm chú lắng nghe cuộc bàn luận của mấy anh cảnh sát ngồi bên cạnh. Không biết là vô tình hay cố ý, mấy anh cảnh sát đó đều đang nói về Hình Viễn, giúp Lục Dao hiểu được gần như toàn bộ con người anh. Cô không chỉ biết Hình Viễn là đồn phó đồn cảnh sát ở Cô Tô, mà còn biết anh tốt nghiệp trường cảnh sát, năng lực rất giỏi, đã phá được nhiều vụ án, nhưng do chỉ chuyên tâm vào công việc nên đã ba mươi tuổi mà vẫn chưa có bạn gái. Hơn nữa, anh rất giữ mình, trong mối quan hệ với các bạn nữ trẻ luôn tỏ ra rõ ràng, minh bạch...

Lúc này, Hình Viễn vừa thẩm vấn nghi phạm xong bước ra, thấy đồng nghiệp đang bàn tán về mình thì nghiêm mặt ho một tiếng, hỏi: “Lấy xong lời khai chưa?”

Mấy anh cảnh sát lập tức tản đi, ai làm việc nấy, trong đó một anh cảnh sát trẻ mím chặt môi, bưng cốc nước nóng cười hì hì bước đến chỗ Lục Dao, ánh mắt nhìn cô như nhìn động vật quý hiếm trong vườn thú.

Cô cúi đầu nhận lấy cốc nước, khẽ nhấp một ngụm, cố nén sự kinh ngạc.

Anh cảnh sát trẻ ngồi đối diện với cô, hỏi cô với giọng vô cùng thân thiết, hòa nhã: “Chúng ta ghi lời khai một chút nhé?”

Cô gật gật đầu.

Anh cảnh sát lần lượt hỏi tên, tuổi, nghề nghiệp, thành phố nơi cô đang sống, v.v... Hình Viễn ngồi nghiêng người ở bàn làm việc, im lặng lắng nghe cô trả lời. Khi anh cảnh sát hỏi về mối quan hệ giữa cô và Hình Viễn, tại sao nhìn thấy kẻ tình nghi tội phạm lại liên lạc cho Hình Viễn, cô nhất thời không nói được, ngại gùm nhìn sang bóng lưng đang yên lặng bên cạnh.

Hình Viễn quay nửa người lại, vỗ vỗ vào vai anh cảnh sát đó, hỏi: “Tôi nay muốn đi tuần bên ngoài không?”

Anh cảnh sát cười hì hì, lập tức đổi câu hỏi: “Cô lục, cô đến Tô Châu làm gì vậy?”

“Tôi đi du lịch.”

“Tại sao lại chọn Tô Châu, cô thích Tô Châu ư?” Câu hỏi của anh ta hình như không liên quan đến tình tiết vụ án, nhưng Lục Dao vẫn nghiêm túc trả lời: “Thích ạ, Tô Châu là thành phố tôi thích nhất.”

“Vậy sau khi tốt nghiệp cô có nghĩ sẽ đến Tô Châu làm việc không? Năm gần đây, kinh tế của Tô Châu phát triển rất tốt...”

Trước đây cô đã từng nghĩ đến vấn đề này, lúc đó cô thực sự muốn đến Tô Châu làm việc. Nhưng bây giờ, câu trả lời của cô lại thay đổi. “Không, sau khi tốt nghiệp, tôi muốn về quê làm việc, ở bên cạnh bố mẹ.”

Chàng cảnh sát trẻ liếc mắt nhìn Hình Viễn, Lục Dao cũng không kìm được nhìn sang, Hình Viễn đứng nghiêng người, sắc mặt vẫn không thay đổi, chỉ có lông mày là khẽ nhíu lại.

Khi bầu không khí đang trở nên gượng gạo thì một cặp vợ chồng trẻ chạy vào đồn cảnh sát, quần áo xộc xệch, người phụ nữ với gương mặt bơ phờ, đầy nước mắt vừa nhìn thấy đứa bé trong lòng cô liền lao đến giằng lấy, ôm chặt trong lòng. Vì lực lao đến khá mạnh nên Lục Dao suýt chút nữa ngã ngửa, may mà Hình Viễn đã đứng cạnh cô kịp thời đỡ lấy cô.

Đứa bé đột nhiên tỉnh giấc thấy thế ôm chặt lấy mẹ méo mồm: “Mạ, mạ.” Lục Dao kích động nắm lấy tay của Hình Viễn, nở nụ cười đẹp hơn trăng tháng Tám.

Ở gốc sân của Phù Sinh Tứ Quý có một ao sen đang nở hoa, dưới ánh trăng bàng bạc, hoa lá lay động trên mặt nước nhấp nhô, trông thì rộn ràng mà lại mang một vẻ đẹp thê lương.

Lục Dao được Hình Viễn đưa về tận cổng nhà, thần sắc cô khó giấu được sự mệt mỏi, tinh thần căng thẳng và những việc vừa trải qua khiến cô thực sự cảm thấy kiệt sức. Hình Viễn nhận ra điều đó nên chỉ nói “Nghỉ ngơi sớm đi nhé!” rồi quay người rời đi.

Lê đôi chân cứng đờ về phòng, Lục Dao bật điện, bước đến trước cửa sổ nhìn ra ngoài, chiếc xe của Hình Viễn rời đi, để lại một làn khói xanh mãi vẫn chưa tan hết, quần quýt trong lòng cô. Cô vội vàng bước vào nhà tắm, để vòi nước nóng gột sạch bụi bẩn trên người và những suy nghĩ ngổn ngang trong lòng.

Tắm xong bước ra đã là hơn tám giờ tối, Lục Dao phát hiện điện thoại cô có tin nhắn mới.

“Cô ngủ chưa?”

“Chưa ạ, anh về đến nhà chưa?”

“Chưa, không khí tối nay rất trong lành, tự nhiên không muốn về nhà, muốn đi dạo một chút.”

Cô hỏi: “Anh đang đi dạo? Ở đâu vậy?”

“Dưới tầng nhà em.”

Thực ra, lúc Lục Dao nhận được tin nhắn thì đã đứng trước cửa sổ rồi. Khẽ vén rèm cửa lên, cô nhìn thấy xe của Hình Viễn đang đậu dưới nhà, bóng dáng cao lớn của anh đang dựa vào xe, ánh mắt chăm chú nhìn vào chiếc điện thoại.

Cô quan sát rất lâu, rất lâu, sau đó mới nhắn lại. “Hôm nay rất cảm ơn anh!”

“Nên cảm ơn em mới phải, em đã giúp tôi lập được công.”

Cô soạn rất nhiều tin nhắn trong điện thoại, nhưng lại lần lượt xóa hết đi. Đang định để điện thoại xuống thì cô lại nhận được tin nhắn của anh. “Ngủ sớm đi nhé, chúc ngủ ngon!”

Nhìn dòng chữ trên điện thoại, nhất thời kích động, cô nhắn lại: “Em nghỉ được một lúc rồi nên không mệt nữa, tự nhiên cũng muốn đi dạo một chút.”

“Cảnh đêm bên hồ Kim Kê rất đẹp, bây giờ cũng tạnh mưa rồi, có muốn ra ngoài đi dạo và ăn mấy đồ ăn vặt không?”

“Được ạ!”

Mười phút sau, chiếc xe hòa vào dòng xe trên con đường dài, đèn đường mờ mờ ảo ảo, trái tim cô cũng đang run rẩy. Nhìn thấy gương mặt phớt hồng của mình qua cửa kính xe, cô bắt đầu hồi hận, hồi hận vì bản thân quá kích động, cùng một người đàn ông chưa quen đến một ngày đi ngắm cảnh đêm như thế này. Nhưng đáng tiếc, hồi hận thì cũng không kịp nữa, cô đã bị chú cảnh sát này “dụ dỗ” ra ngoài mất rồi, chỉ bằng cứ vui vẻ tận hưởng cảnh đẹp hiếm có này vậy.

Khi tạm bình ổn những suy nghĩ ngổn ngang trong lòng thì chiếc xe cũng dừng lại ở tòa tháp đôi Cảnh Cổng Phương Đông. Bước xuống xe, Lục Dao nhìn xung quanh nhưng không thấy bóng dáng cánh cổng to lớn đâu. Cô đang nghi ngờ người nào đó dẫn đường sai, thì người ấy đã mỉm cười đưa bàn tay dài rộng đặt sau gáy cô, đỡ cô ngồi cổ nhìn lên trên. Cô nhìn thấy Cảnh Cổng Phương Đông ở bên hồ Kim Kê, rất cao, giống như một cánh cổng khổng lồ.

Họ đứng trong tư thế tình cảm như vậy rất lâu, cho đến khi có một cô bán vòng hoa đội đầu đi qua, hỏi Hình Viễn có muốn mua tặng bạn gái một vòng không. Anh không do dự rút tiền mua rồi đội lên đầu cô. Động tác của anh mau lẹ và dứt khoát, căn bản không để cho cô có cơ hội suy nghĩ, đợi đến khi suy nghĩ lại mới nhận ra - chẳng lẽ cô trở thành bạn gái anh như vậy sao?

Sau đó, họ đi dạo bộ vòng quanh hồ Kim Kê, gió hồ mát rượi, người đi bộ cũng dần dần nhiều hơn. Anh rất biết chăm sóc cô trong đám đông, cánh tay thỉnh thoảng đặt hờ trên vai cô, giống như một kiểu bảo vệ, cũng giống như là ngầm có ý sở hữu.

Hồ Kim Kê rất rộng, tựa như một tấm gương lớn được khảm nạm ở thành phố Tô Châu. Điểm cuối cùng của hồ là vòng quay trên mặt nước. Anh nói nếu ban ngày ở trên đó sẽ nhìn thấy toàn cảnh thành phố Tô Châu, nhưng vì nhiệt độ rất cao nên không vận hành nữa.

Họ đi mãi đi mãi, đã hơn chín giờ tối, hai người tìm một chiếc ghế dài bên hồ ngồi xuống, cảm nhận từng cơn gió lành lạnh, thoải mái đến nỗi gần như quên đi thời gian không gian.

Chính quyền Tô Châu có chính sách bảo vệ rất tốt cho những công trình kiến trúc cổ, vậy nên cho dù đã trải qua vài trăm năm, nhưng ở đây vẫn giữ nguyên được diện mạo vốn có.

Anh kể cho cô nghe rất nhiều chuyện hồi nhỏ và lý do vì sao anh lại làm cảnh sát. Anh nói mình có thể lực rất tốt, vì sáng sớm mỗi ngày anh đều chạy quanh hồ Kim Kê. Cô cười nói rằng, sức khỏe của cô rất kém, đi bộ lên xuống cầu thang thôi đã cảm thấy mệt muốn chết...

Anh cười, nói cô thật đáng yêu.

Cô cười khỏ, sức khỏe của cô thực sự là không tốt mà.

Anh nhìn sâu vào mắt cô, đột ngột chuyển chủ đề: “Tô Châu là một nơi rất tốt, rất dễ khiến người ta có cảm giác yên bình, nhịp sống cũng chậm, giống như chúng ta đang thoải mái ngồi trên ghế dài này vậy, rất thích hợp để sống lâu dài.”

Cô hiểu ý anh muốn nói.

Cô và anh, chỉ quen nhau một ngày, nhưng một ngày cũng đã đủ rồi.

Từ lúc anh cho cô số điện thoại, trái tim cô đập lồi nhịp vì anh thì cô biết mình đã rung động trước người đàn ông này. Khi anh đột ngột xuất hiện trên xe buýt, đưa cốc sữa chua mát lạnh cho cô, cô đã yêu sự ấm áp, chu đáo của anh. Sau đó, cô nhìn thấy anh gọn gàng, dứt khoát bắt tội phạm, cứu được đứa bé thì cô đã triệt để chìm đắm trong thứ tình cảm này.

Nếu họ gặp nhau một năm trước thì có lẽ cô đã chủ động tỏ tình với anh, nói với anh rằng: “Em rất sẵn sàng sống ở Tô Châu, vì ở đây có anh.”

Nhưng bây giờ cô thực sự không biết trả lời thế nào, chỉ im lặng cúi đầu, không đáp.

Nhận ra cô có ý lảng tránh chủ đề này, anh không miễn cưỡng, đứng dậy nói: “Muộn rồi, anh đưa em về nhé!”

25. Quyển 3 - Chương 5

Đây là lần thứ ba Hình Viễn tiễn cô về đến Phù Sinh Tứ Quý. Lần này, tốc độ xuống xe của cô càng chậm, chỉ mỗi việc cởi dây an toàn thôi cũng mất nửa phút. Có vẻ vì mất hết kiên nhẫn để đợi, anh giơ tay giúp cô cởi dây, bàn tay to lớn vừa hay đặt lên mu bàn tay cô.

Cô khẽ run rẩy, còn tay anh vẫn để yên đó, không có ý bỏ ra, ngược lại còn nắm chặt lấy bàn tay cô đang định thu về.

Trong khoảnh khắc cô đang bất ngờ thì anh đột nhiên ôm lấy vai cô, đặt lên môi cô nụ hôn thật sâu...

Nụ hôn cuồng nhiệt đột ngột rơi xuống khiến thế giới của cô ầm ầm sụp đổ, vỡ vụn, chỉ còn lại là sự đón nhận với cảm giác vừa rứt rề, vừa tận hưởng.

Mọi chuyện sau đó giống như cô đang ở trong một giấc mơ, tùy ý để mặc mọi chuyện nên hay không nên xảy ra thì đều đã xảy ra rồi.

Trong căn phòng Mây khói ở quán trọ Phù Sinh Tứ Quý, cô không biết anh có cảm giác thế nào, nhưng đối với cô thì không có gì phải nuối tiếc.

Trước khi chìm vào giấc ngủ, anh ôm lấy bờ vai mảnh khảnh của cô, hôn nhẹ lên má cô vô cùng dịu dàng.

Cô dựa sát vào ngực anh, nghe tiếng tim anh đập, hỏi nhỏ: “Anh thích em không?”

Anh bị cô hỏi thế thì bật cười, nói: “Thích. Lục Dao, em phải tin anh, anh đối với em là nghiêm túc.”

“Vâng, em tin.”

Cho dù anh có nghiêm túc hay không, cô nguyện sẽ tin anh.

“Anh mới quen em một ngày, anh thích em ở điểm gì?”

“Anh cũng không rõ. Từ lúc em lên xe anh, anh đã cảm thấy em rất đặc biệt, khác hẳn những cô gái anh từng quen biết. Khi em nói cho anh biết tên của em, anh đã tin duyên phận của chúng ta là do Trời định.”

Cô lẩm bẩm một câu, anh nghe không rõ liền hỏi lại: “Em nói gì cơ?”

Cô chỉ cười không nói gì.

Trong bóng đêm, đôi mày anh nhíu lại. Thực ra anh đã nghe thấy cô nói, rằng “Ông Trời chẳng phải là tốt đẹp gì!”.

Sáng sớm hôm sau, Hình Viễn rời đi, anh nói phải đến đồn để sắp xếp điều tra vụ án hôm qua, thông thường những vụ bắt cóc buôn bán người đều là tội phạm có tổ chức nên anh hy vọng sẽ tóm được cả băng nhóm này.

Lục Dao cuộn người trong chăn, nhắm mắt gật gật đầu.

Anh nói: “Em ngủ một giấc đi, buổi trưa anh đến đón em đi ăn.”

Cô vẫn nhắm mắt, gật gật đầu.

Cho đến khi nghe thấy tiếng đóng cửa, cô mới mở mắt ra, để giọt nước mắt nơi khóe mắt cứ thế tuôn trào.

Đứng trước cửa sổ, cô nhìn chiếc xe của Hình Viễn dần dần đi khuất trong ánh nắng sớm mai, còn cô thì mỉm cười xoay người lại, thu xếp đồ đạc rồi rời khỏi Tô Châu.

Như những gì cô từng nói, cô thích những chuyến du lịch tự do tự tại, không có bất cứ kế hoạch nào, gặp được khách sạn thích hợp thì dừng lại, thấy phong cảnh đặc biệt thì dừng chân, lúc muốn rời đi lúc nào thì rời đi...

Không phải cô không muốn lên kế hoạch, mà thế giới này có quá nhiều bất ngờ, có lên kế hoạch chu đáo, tỉ mỉ thế nào thì cũng bị phá vỡ... Hình Viễn chính là điều bất ngờ lớn nhất trong cuộc đời của cô.

Hôm đó, Hình Viễn làm xong việc liền vội vã lấy di động định gọi cho Lục Dao, muốn nghe giọng nói của cô, nhưng lại sợ phá vỡ giấc mơ của cô nên chỉ nhắn tin qua Weixin: “Mèo con lười biếng, ngủ dậy chưa?”

Cô không nhắn lại.

Anh kiên nhẫn đợi một tiếng, vẫn không thấy tin nhắn của cô, liền gửi lại một tin nhắn khác. “Anh đang đi đón em, em ở trong phòng đợi anh.”

Cô vẫn không nhắn lại.

Anh nghĩ là cô đang ngủ, suốt dọc đường vừa cười vừa lái xe đến Phú Sinh Tứ Quý. Sau đó, anh sai những bước dài và gấp gáp đến trước cửa phòng cô, nhưng lại phát hiện cửa mở, nhân viên phục vụ đang quét dọn phòng.

Ý cười trên mặt anh bỗng cứng đờ.

Anh lập tức bấm số gọi cho cô, nhưng trong điện thoại chỉ vang lên giọng nói lịch sự và xa lạ: “Số máy quý khách vừa gọi hiện không liên lạc được, xin quý khách vui lòng gọi lại sau.”

Khóe miệng anh nhếch lên nụ cười tự giễu, ý cười ngày càng đậm, cũng ngày càng lạnh. Anh quay người, dứt khoát rời đi, để những ký ức anh tự cho là ngọt ngào đó bị dọn dẹp sạch sẽ, giống như cô nhân viên đang quét dọn sạch căn phòng này.

26. Quyển 3 - Chương 6

Lục Dao bắt xe đến sân bay quốc tế Phố Đông, Thượng Hải. Trước khi lên máy bay, cô đọc những tin nhắn cuối cùng anh gửi cho cô qua Weixin. “Mèo con lưỡi biếng, ngủ dậy chưa?”, “Anh đang đi đón em, em ở trong phòng đợi anh.”

Cô mỉm cười tắt máy, lấy thẻ sim ra rồi ném vào thùng rác.

Cho dù anh đối với cô nghiêm túc thế nào, có thể nghiêm túc trong bao lâu thì trong lòng cô, cô chỉ là một người qua đường trong cuộc sống của anh mà thôi, không thể ở lại lâu được.

Sau khi trở về, cô đổi sim điện thoại khác, rồi đăng ký tài khoản Weixin mới, kết bạn lại với những người bạn cũ, sau đó, cô gửi tin nhắn cho đám bạn, nội dung chỉ có một dòng chữ: “Tớ phải vào phòng phẫu thuật rồi.”

Ca phẫu thuật của cô rất thành công, vì tỷ lệ thành công của ca phẫu thuật này rất cao, chỉ cần cắt bỏ một nửa dạ dày, loại bỏ tất cả bạch huyết bị tế bào ung thư xâm nhập là được. Sau khi phẫu thuật, sức khỏe của cô hồi phục rất tốt, ngày nào cô cũng vui vẻ ngắm nghía ảnh trong điện thoại.

Chỉ là thỉnh thoảng, lúc buồn chán cô lại mở danh bạ trong điện thoại ra, muốn tìm người để nói chuyện cho bớt cô độc, nhưng phát hiện ngón tay của mình luôn dừng lại ở số điện thoại của Hình Viễn.

Cô càng ngày càng nhớ đến cơn mưa phùn ở thành phố Tô Châu ngày hôm đó.

Khóe miệng cô luôn vô tình cong lên, nhưng trái tim lại chùng xuống.

Cô hạ quyết tâm xóa số điện thoại của anh trong di động, nhưng dãy số này đã in sâu trong trái tim cô rồi.

Có lúc, chúng ta biết rõ chỉ là khách qua đường trong cuộc đời của nhau, nhưng vẫn không kìm được nằm mơ, mơ thấy chúng ta cùng quay người lại, bước về phía nhau, rồi sau đó lại đi lướt qua nhau.

Buổi tối hôm ấy, cô không ngủ được, cũng đứng vào giờ tôi trực ca đêm, cô liền hỏi tôi: “Bác sĩ Bạc ơi, chị đã từng thích ai chưa, kiểu cực kỳ thích ấy?”

Tôi đáp: “Có. Cực kỳ thích.”

“Thế sau đó thì sao ạ?”

“Chị không biết. Bây giờ anh ấy ở nước ngoài, có lẽ ngày nào đó sẽ quay về...”

Cô nhìn tôi đầy kinh ngạc, dường như muốn an ủi tôi vài câu, nhưng lại không biết nói thế nào.

Tôi nói với cô: “Hôm nay có một người đàn ông mặc quân phục cảnh sát đến tìm chị, hỏi chị về bệnh tình của em. Chị nói với anh ta, tế bào ung thư của em đã hoàn toàn loại bỏ rồi, sau năm năm phẫu thuật thì tỷ lệ sống đạt chín mươi phần trăm.”

Lục Dao kinh ngạc nắm lấy cánh tay tôi, hỏi: “Người đàn ông mặc quân phục cảnh sát ạ? Trông anh ấy thế nào?”

“Khoảng ba mươi tuổi, cao gần một mét tám mươi, rất đẹp trai, có khí chất. Tính cách anh ta rất ôn hòa, không giống cảnh sát lắm...”

Tôi chưa nói hết câu, Lục Dao đã lật tung chăn ra, chuẩn bị xuống giường.

Tôi vội vàng ngăn cô lại. “Anh ta đã đi rồi.”

“Đi rồi?”

“Chị nói với anh ta, bây giờ đã muộn quá rồi, không được phép thăm người bệnh, bảo anh ta sáng mai hãy đến.”

Trầm mặc hồi lâu, cô bỗng cất tiếng hỏi tôi: “Năm năm sau, tỷ lệ sống của em là bao nhiêu ạ?”

Tôi nói: “Chị không biết, chuyện tương lai không có ai dự đoán trước được. Ở Trung Quốc, mỗi năm có khoảng hai trăm nghìn người chết vì mắc các bệnh, một trăm ba mươi nghìn người chết khi đang làm việc, một trăm nghìn người chết vì tai nạn giao thông, còn có những người chết vì hỏa hoạn, đuối nước... Không ai biết mình sẽ sống được bao lâu, cũng không ai vì biết mình sẽ chết mà từ bỏ cuộc sống, từ bỏ quyền mưu cầu hạnh phúc.” Ngừng một lát, tôi nói tiếp: “Nếu muốn gặp lại anh ta, sáng ngày mai em có thể xuất viện.”

“...”

Cô im lặng không đáp.

Ngày hôm sau, Lục Dao chưa làm thủ tục xuất viện, vì khi cô vừa tỉnh ngủ, mắt vẫn chưa mở ra hết thì đã nhìn thấy Hình Viễn ngồi trước giường bệnh của cô.

Cô lập tức tỉnh hẳn ngủ, ngồi bật dậy.

“Sao anh lại tìm được em?”

Anh mỉm cười đáp: “Anh là cảnh sát mà, chỉ cần anh muốn tìm thì dù là tội phạm bỏ trốn đã chết mười năm anh còn tìm ra, chẳng lẽ không tìm được em sao?”

“Nhưng...”

Chưa đợi cô nói hết, anh đã nắm lấy tay cô, chân thành và tha thiết nói: “Lục Dao, anh đối với em rất nghiêm túc. Em có thể sống một ngày thì chúng ta ở bên nhau một ngày, em có thể sống một năm thì chúng ta ở bên nhau một năm, em có thể sống mười năm thì chúng ta ở bên nhau mười năm...”

“Nhưng, anh chỉ quen em một ngày.” Lời hứa như vậy, cô cảm thấy có chút gì đó hồ đồ.

“Anh nhận định một người nào đó có tội hay không chỉ cần thẩm vấn một tiếng là đủ. Thế nên, anh nhận định một người nào đó có thể cùng anh sống trọn đời hay không, một ngày là đủ rồi.”

Anh yêu em, anh sẽ dùng tất cả năm tháng còn lại của đời mình để yêu em!

27. Quyển 4 - Chương 1: Kiếp Phù Du Chưa Nghỉ

Phải chăng từ đây nên quên đi chuyện trần thế

Đêm nay không gió không trăng chỉ có tinh tú mơ hồ

Tiếng sáo đã hòa vào mây khói

Chẳng nhìn hoa tàn rơi rụng, oán hận trời xanh

Đội tương phùng mới biết đời người như kiếp phù du

Nếu ly biệt như muôn vạn phù vân

Thì liệu có ai trăm nghìn lưu luyến

Nếu xưa nay từ biệt, vĩnh viễn cách xa

Mà núi xanh vẫn phủ màu tuyết trắng

Thì cuộc đời không còn bèo dạt mây trôi nữa.

(Kiếp phù du chưa nghỉ[1])

[1] Tên một bài hát của nhạc sĩ Hận Túy (Trung Quốc)

Khi mỗi người ở một nơi, tôi luôn không tìm được niềm mơ ước, mơ đến khoảnh khắc hai người đi lướt ngang nhau, rồi cùng lúc đó quay người lại và bước về phía nhau. Cho đến một ngày, cuối cùng cũng có cơ hội gần trong gang tấc ấy, nhưng chúng tôi chỉ cười nhạt, lướt qua nhau và không bao giờ ngoảnh đầu lại.

1.

Thời gian trôi đi, chúng ta thường lãng quên những người mà chúng ta cho là rất bình thường, cho dù từng quen họ thì cũng dần dần bị nhạt phai trong ký ức, ví dụ như những người bạn thời trung học. Khi vô tình lật giờ những trang ghi chép của bạn học, nhìn những cái tên xa lạ, trong đầu bạn vẫn không thể nhớ ra dáng vẻ của họ.

Thẩm Thanh Tuyết chính là một cô gái như vậy, không, nói một cách chính xác thì Thanh Tuyết hồi học cấp ba là như vậy. Cô có dáng vẻ bình thường, gia đình bình thường, học lực bình thường, chính là một kiểu bạn học mà chúng ta không thể nhớ được tên và khuôn mặt của người đó. Cho dù tôi và Thanh Tuyết đã ngồi cùng bàn với nhau hơn nửa năm thì đến bây giờ tôi hoàn toàn không nhớ khuôn mặt của cô ấy, chỉ có thể nhớ cậu bạn mà cô ấy si mê hồi đó. Tình yêu của cô ấy giống như chiến sĩ tiên phong trong trận chiến trên sa trường, bất chấp tất cả để tiến về phía trước, cho dù bị thương tích đầy mình cũng không lùi bước. Cô ấy hồi đó thích khắc họa những đường nét của nhân vật chính trong trái tim mình lên cuốn sổ ký họa, cột tóc đuôi ngựa của cô ấy xoa xuống trang giấy trắng che đi một nửa gương mặt tuấn tú dưới nét vẽ ấy.

Đó là gương mặt của Mục Sơn.

Cho dù năm tháng mài mòn thế nào, chúng ta dường như luôn nhớ tới những người đặc biệt, ví như cậu nam sinh học giỏi, đẹp trai, hát hay học cùng cấp ba hồi đó. Cậu ấy hát những bài rất bình thường, không có kỹ năng biểu diễn, mà chỉ dựa vào khả năng thiên bẩm của mình để bắt chước cho thật giống ca sĩ.

Mục Sơn là nam sinh như vậy. Trong buổi liên hoan tất niên của lớp, cậu ấy đứng trên sân khấu trong ánh sáng rực rỡ, giọng hát tràn đầy tình cảm vang khắp lớp, phút chốc đã khiến cho biết bao nữ sinh mộng mơ nhớ mãi không thể nào quên. Và Thanh Tuyết chính là một trong số những nữ sinh mộng mơ đó.

Thanh Tuyết thích Mục Sơn, mọi người ai cũng biết, kể cả Mục Sơn. Vì một hôm nào đó của năm lớp Mười một, cuốn sổ ký họa của cô ấy rơi xuống đất và bị một cậu nam sinh vô cùng nghịch ngợm trong lớp nhặt được, công bố trước cả lớp, thế nên mọi người đều nhìn thấy Mục Sơn trong cuốn ký họa này.

Dáng cậu ấy đứng trên sân khấu, say sưa hát.

Dáng cậu ấy ngồi bên cửa sổ, chăm chú làm toán.

Dáng cậu ấy trên sân bóng rổ, đang nhảy lên ném bóng.

Tan học, trên đường về, dáng cậu ấy giúp bạn sửa xe đạp bị hỏng.

Trong cuộc thi chạy marathon đường dài, cậu ấy đang chạy một trăm mét cuối cùng, dáng vẻ kiên trì, cố gắng.

Giữa không gian tuyết trắng, bóng cậu ấy một mình bước về phía trước, trông vô cùng cô độc.

Mỗi bức vẽ đều chi tiết đến từng đường nét, thể hiện sự yêu mến và quan tâm đặc biệt của chủ nhân cuốn sổ ký họa. Cho đến tận bây giờ, tôi vẫn cảm thấy những bức tranh đó rất đẹp, từ ánh mắt đến biểu cảm vô cùng sinh động khiến người ta không thể không ngắm nhìn.

28. Quyển 4 - Chương 2

Ở độ tuổi tình yêu vừa chớm, tình yêu thầm kín trong lòng bị phát giác, cô thiếu nữ Thanh Tuyết cảm thấy xấu hổ nửa ngày, sau đó thì bắt đầu bước trên con đường công khai theo đuổi Mục Sơn. Trên con đường này, cô đứng cầm tiền về phía trước, tìm mọi cách để đạt được mục đích.

Nơi nào Mục Sơn xuất hiện, cô cũng tìm mọi cách để xuất hiện.

Có một lần, Mục Sơn là học sinh xuất sắc tham gia hoạt động xã hội do nhà trường tổ chức, Thanh Tuyết nghe thấy thế liền lập tức chủ động xin cô giáo tham gia, luôn miệng nói muốn học theo học sinh xuất sắc. Cô giáo tất nhiên không từ chối bất cứ học sinh ngoan ngoãn có ý chí phấn đấu nào, vui vẻ gật đầu đồng ý ngay.

Thế là trong quá trình đi thực tế xã hội, Thanh Tuyết tìm mọi cơ hội nói chuyện với Mục Sơn, với tâm lý háo hức, mong chờ, cô còn kể cho Mục Sơn nghe lý tưởng của cuộc đời mình. Hai người trò chuyện đến đêm khuya.

Kỳ nghỉ đông năm lớp Mười một, Mục Sơn đi làm thêm ở chuỗi cửa hàng ăn nhanh, Thanh Tuyết cũng đi làm thêm. Lúc làm thêm, nếu Mục Sơn bận không đi được, cô sẽ tích cực chủ động làm thay ca; Mục Sơn không hoàn thành công việc, cô tích cực chủ động trợ giúp; Mục Sơn gặp phải vị khách khó tính, cô càng tích cực chủ động giúp đỡ.

Dần dần, không chỉ Mục Sơn rất cảm kích cô mà bà chủ của cửa hàng ăn nhanh cũng khen ngợi cô hết lời, mỗi dịp nghỉ hè hoặc nghỉ đông đều chủ động gọi điện thoại mời cô đến làm thêm.

Có lần, Mục Sơn đăng ký tham gia cuộc thi Olympic toán. Mặc dù môn toán của Thanh Tuyết cũng chỉ miễn cưỡng đạt, vậy mà cô đã nộp phiếu đăng ký. Sau đó, cô tích cực tham gia các lớp ôn luyện, “tình cờ” gặp Mục Sơn trong lớp ôn, cùng nhau thảo luận đề bài, cùng nhau chuẩn bị cho cuộc thi, cuối cùng, Mục Sơn đứng thứ ba trong cuộc thi, còn Thanh Tuyết đứng thứ hai.

Từ đó trở đi, Mục Sơn có cái nhìn khác hẳn về Thanh Tuyết.

Không bao lâu sau là đến sinh nhật của Mục Sơn. Đó là một ngày mùa hè, Thanh Tuyết ôm chiếc cặp sách to dùng đến siêu thị, rồi mở cặp trước quầy hàng, trong đó đựng một túi tiền đầy. Đó là số tiền tích góp năm năm của Thanh Tuyết, đa số đều là tờ mười đồng, hai mươi đồng, thậm chí còn có một số tờ năm đồng. Thanh Tuyết dùng số tiền lẻ tích góp năm năm đó mua tặng Mục Sơn một chiếc máy tính bảng mới nhất lúc bấy giờ.

Ở độ tuổi mười lăm, mười sáu, những thứ mà chúng ta có rất ít, nên những thứ muốn cho đi càng ít, nhưng chúng ta hồi đó luôn sẵn sàng cho đi tất cả những gì mình có để yêu ai đó, cho dù có thể chẳng đổi lấy được điều gì, nhưng lại không bao giờ tính toán được mất.

29. Quyển 4 - Chương 3

Môn cuối cùng của năm lớp Mười một cũng thi xong, ngày hôm đó trời lát phát mưa, Thanh Tuyết nộp bài thi xong, cầm chiếc ô đứng ở cửa ra vào của tầng học, lặng lẽ đợi trong cơn mưa bay bay. Khi nhìn thấy Mục Sơn cầm ô bước ra khỏi phòng thi từ xa, Thanh Tuyết liền đưa ngay chiếc ô của mình cho bạn nữ bên cạnh đang đứng chờ mưa ngớt, dù không hề biết bạn đó là ai.

Hôm đó, Thanh Tuyết và Mục Sơn che cùng chiếc ô màu xanh lam, đi dưới trời mưa lát phát bay, hơn nửa người cậu bị ướt, váy của cô cũng bị dính vài giọt nước mưa. Sau đó, Thanh Tuyết đã giữ lại bức họa đẹp để trong cuốn sổ tốc ký của cô, từng giọt mưa rơi dưới nét vẽ của cô đều thấm đẫm sự ngọt ngào.

Từ sau ngày hôm ấy, trên cuốn vở tốc ký của Thanh Tuyết đã có nhiều hơn những bức tranh đẹp. Ví dụ như trong hiệu sách gần trường, họ cùng nhau thảo luận cách giải đề toán Olympic, vai kẻ vai, đầu chạm đầu...

Núi rừng được gột rửa sau cơn mưa điểm một màu xanh dịu mát, cậu nắm tay cô leo lên con đường núi nhỏ hẹp, gương mặt họ không có chút nào là mệt mỏi và sợ hãi, mà chỉ tràn ngập niềm vui...

Buổi tối, trong sân trường yên tĩnh, họ cùng ngồi bên nhau trong bụi hoa tìm kiếm những vì sao. Bầu trời hôm đó không có sương mù, sao Ngưu Lang Chức Nữ tỏa sáng lấp lánh...

Lúc đó, rất nhiều bạn trong lớp cho rằng Thanh Tuyết và Mục Sơn không xứng đôi, bàn tán xôn xao sau lưng họ. Thanh Tuyết chưa từng để ý mấy chuyện này, cô nói cô phải cố gắng học tập để sau này thi vào trường đại học nổi tiếng, làm việc trong một công ty nước ngoài ở tòa cao ốc chọc trời, sống trong biệt thự bên hồ, như vậy cô có thể xứng với Mục Sơn.

Có lẽ, những cô gái mới lớn chưa hiểu nhiều về cuộc đời đều có ước mơ ngây thơ như vậy. Đến khi vượt qua kỳ thi đại học đầy chông gai, ngồi trên giảng đường mơ mơ hồ hồ, rồi trải qua vài năm lộn tưng ca làm thêm kiếm sống mà thẻ ngân hàng tháng nào cũng ở con số không, thì mới tỉnh ngộ ra rằng: Chúng ta chỉ là một hạt bụi trong cuộc đời trần tục, cho dù có cố gắng ra sao thì sự tồn tại hay biến mất của chúng ta cũng chẳng gọi lên cơn sóng nào cả.

Hè qua thu đến, học kỳ mới bắt đầu và Ngô Sa Sa xuất hiện.

Ngô Sa Sa đã kết thúc giấc mơ ngây thơ của Thanh Tuyết.

Ngô Sa Sa là nữ sinh lớp bên cạnh, có gương mặt xinh đẹp, dáng vóc cao gầy, chiếc áo đồng phục trường giản dị là thể mà khi khoác trên người cũng thể hiện được đường cong tuyệt đẹp của cô ấy. Vẻ đẹp của cô ấy tựa như hoa tường vi mùa hè, có một sức hút mà người khác không thể cưỡng lại được, khiến cho đám thiếu niên đang độ tuổi mới lớn lưu luyến, rung động.

Nửa đầu của năm lớp Mười hai, khi Thanh Tuyết đang miệt mài phấn đấu vì một tương lai tốt đẹp thì Mục Sơn quen Ngô Sa Sa. Lúc ấy, mối quan hệ giữa Mục Sơn và Thanh Tuyết mơ hồ không rõ ràng. Nếu nói họ là bạn học bình thường thì không phải, vì họ ngày nào cũng đi đi về về cùng nhau, nói họ đang yêu nhau cũng không phải, vì họ chưa từng có hành động nào gọi là thân mật.

Ngô Sa Sa hẹn Mục Sơn đến quán karaoke, cô ấy nói: “Chúng ta lần lượt hát mười bài, ai bị chấm điểm thấp thì người đó thua. Người thua phải mời người thắng ăn kém đấy!”

Mục Sơn và Ngô Sa Sa đi hát và còn ăn kem nữa, Ngô Sa Sa mời.

Không bao lâu, Ngô Sa Sa lại mời Mục Sơn đi hát karaoke, cô ấy nói: “Ngô Sa Sa tớ không bao giờ chịu thua, nhất định là do quán karaoke đó tính điểm không chuẩn, chúng ta đổi sang quán khác.”

Mục Sơn lại đi. Lần này, Mục Sơn mời, vì cậu không muốn Ngô Sa Sa cứ canh cánh trong lòng chuyện đó.

Lúc hai người ăn kem, Ngô Sa Sa đột nhiên nói: “Mục Sơn, tớ thích cậu! Từ nhỏ đến bây giờ, người thích tớ rất nhiều, nhưng tớ chỉ thích mỗi cậu.”

Khuôn mặt anh tuấn của Mục Sơn hơi đỏ lên, dù lặng im không nói gì, nhưng ánh mắt cậu lại ánh lên vẻ tự hào.

Ngô Sa Sa đưa một tay ra, nhẹ nhàng đặt lên mu bàn tay hơi lạnh của Mục Sơn, nói: “Mục Sơn, tớ làm bạn gái của cậu nhé!”

Mục Sơn xấu hổ rút tay về, nói một câu: “Tớ thích người khác rồi.”

“Ai vậy? Cô ấy đẹp hơn tớ không?”

Mục Sơn lắc đầu.

“Cô ấy hát hay hơn tớ không?”

Mục Sơn lại lắc đầu.

“Vậy cậu thích cô ấy ở điểm gì?”

Mục Sơn bị hỏi thế thì ngẩn người.

Ngô Sa Sa bật cười, khi cười trông cô ấy càng đẹp. “Nếu cậu đã có người thương, vậy tớ làm em gái của cậu nhé!”

Mục Sơn lại im lặng không nói.

30. Quyển 4 - Chương 4

Hồi trẻ, chúng ta luôn cho rằng khi yêu một ai đó là phải toàn tâm toàn ý yêu người ấy, sáng sớm thức dậy mở mắt ra đến lúc tối đi ngủ nhắm mắt lại, người mà mình nghĩ đến, nhớ đến vẫn là người đó, mà người đó nghĩ đến, nhớ đến cũng tất nhiên là mình thì mới là tình yêu thật sự.

Tuy nhiên, trên thế gian này, một người thực sự yêu một người khác thật là khó, hai người thật lòng yêu thương nhau lại càng khó hơn.

Từ khi chuyện Ngô Sa Sa thích Mục Sơn lan truyền khắp trường, niềm tin vốn không đủ kiên định của Thanh Tuyết bắt đầu lung lay. Mỗi lần cô nhìn thấy Ngô Sa Sa đứng ở cửa lớp học đợi Mục Sơn, cả con người cô giống như bị ngọn lửa bén vào, từ đầu đến chân cháy rùng rục. Lúc đó, để thể hiện cho Mục Sơn thấy là cô tự tin và tin tưởng cậu, cô chỉ biết cúi đầu, giả vờ như mình đang chăm chú làm đề toán, tuy cây bút trong tay đã rách nát tờ giấy mỏng.

Sau đó, mặc dù cảm thấy âm thầm lo lắng, bất an vì sự tồn tại của Ngô Sa Sa, nhưng cô vẫn không chất vấn Mục Sơn, cô chọn cách tin tưởng, tin tưởng vào tình yêu thật lòng giữa mình và Mục Sơn, tin rằng Mục Sơn chỉ coi Ngô Sa Sa là em gái. Nhưng Mục Sơn và Ngô Sa Sa ngày càng thân thiết, cô thường xuyên nhìn thấy bóng dáng hai người họ ở trong sân trường hay trên đường về nhà. Cô giả vờ không biết gì cả, giả vờ như mình vẫn rất vui, giả vờ như mình và Mục Sơn vẫn là cặp đôi hạnh phúc ngập tràn, chỉ khi mỗi tiết học trôi qua, nhìn Mục Sơn ngồi ở bàn trên, trong mắt cô không còn nụ cười ngọt ngào nữa mà chỉ có nụ cười cay đắng nơi khóe miệng...

Nửa năm trôi qua như vậy, cuối cùng có một ngày, Thanh Tuyết không thể nào nhẫn nhịn được nữa.

Hôm đó, Thanh Tuyết nhìn thấy Mục Sơn chơi bóng rổ ở sân vận động, nhưng buổi tối cậu ấy lại không đến lớp ôn luyện. Giờ ra chơi, cô chạy đến sân vận động tìm Mục Sơn thì bất ngờ gặp Ngô Sa Sa bước ra từ phía sau bụi hoa.

Thanh Tuyết cười bước đến, hỏi: “Cậu có trông thấy Mục Sơn không?”

Ngô Sa Sa do dự giây lát mới cười, nói: “Không, cậu tìm cậu ấy có việc à?”

Cô không truy hỏi, chỉ cười nói: “Cậu ấy không đến lớp ôn luyện nên tôi lo cậu ấy có chuyện.”

Trên gương mặt của Ngô Sa Sa không có chút căng thẳng nào, trái lại thản nhiên nói: “Chỉ là một tiết ôn luyện thôi mà, cậu không nên suy nghĩ lung tung, có lẽ cậu ấy bận việc gì đó.”

Thanh Tuyết cười, gật đầu. “Ừ, có lẽ là tớ đã quá lo.”

Ngô Sa Sa không nói gì, ngăn không cho Thanh Tuyết bước vào bụi hoa. “Đến giờ học rồi, chúng ta vào lớp thôi.”

Thanh Tuyết ngoảnh đầu nhìn về hướng bụi hoa, ngay lúc này, cô rất muốn bước qua đó, xem có phải Mục Sơn đang ở sau bụi hoa không, nhưng cô không làm vậy, vì cô không muốn nhìn thấy dáng vẻ không thể chối cãi của cậu ấy.

Từ đó về sau, Thanh Tuyết không thể nào thuyết phục bản thân tin tưởng Mục Sơn nữa, cô chỉ biết cố gắng chịu đựng, nghĩ rằng chỉ cần nhẫn nhịn thì Mục Sơn sẽ dần dần hiểu được trái tim cô. Cô có thể cho cậu ấy thời gian, đợi cậu ấy thức tỉnh, cho dù sự chờ đợi này giống như một bát thuốc đắng khiến cô khó có thể nuốt trôi.

Đáng tiếc là Thanh Tuyết không những không đợi được đến lúc Mục Sơn tỉnh ngộ, mà còn tận mắt nhìn thấy cậu bạn dần dần rơi vào cạm bẫy dụ dỗ của Ngô Sa Sa. Một hôm, trong giờ ra chơi của tiết ôn luyện buổi tối, một người bạn của Thanh Tuyết nói với cô: Tối hôm cuối tuần, cậu ta nhìn thấy Ngô Sa Sa và Mục Sơn đến quán karaoke, hai người hát hò rất vui vẻ, Thời khắc đó, Thanh Tuyết đã thực sự giận dữ.

Cô hẹn Mục Sơn gặp nhau ở bụi hoa trong trường. Tối hôm đó thời tiết rất lạnh, bên luống hoa vọng lại tiếng bước chân, ngừng đầu lên, cô nhìn thấy Mục Sơn đang rào bước chạy đến.

Cậu ấy ngồi xuống bên cạnh cô, hỏi: “Cậu tìm tớ có việc gì à?”

Cô nhìn Mục Sơn, đột nhiên hỏi: “Cậu thích Ngô Sa Sa rồi, phải không?”

Mục Sơn chờ người ra, cô nhìn thấy trong ánh mắt của Mục Sơn là sự do dự, cậu ấy thích Ngô Sa Sa, có lẽ chỉ là một chút hâm mộ, giống như khi thấy một cô gái xinh đẹp đi ngang qua, trong lòng đám nam giới bọn họ đều có chút xao động vậy.

Cậu nắm tay cô, cố gắng giải thích: “Tớ và Ngô Sa Sa không phải kiểu như cậu nghĩ đâu, bọn tớ chỉ là bạn bè thôi.”

“Bạn bè?” Cô cười lạnh. “Giống như chúng ta, cùng nhau ngồi ở đây ngắm trăng ư?”

“...” Mục Sơn im lặng không nói.

Cô tiếp tục nói: “Cuối tuần trước cậu và Ngô Sa Sa đi hát karaoke đúng không? Ba tháng trước, cậu và Ngô Sa Sa đều không đến lớp ôn luyện, hai người ngồi ở đây ngắm trăng đúng không?”

“Cậu...”

Cô ngăn lời nói sắp sửa buột ra khỏi miệng Mục Sơn, cười nói: “Không cần phủ nhận, hôm đó tớ nhìn thấy Ngô Sa Sa rồi, tớ hỏi cô ấy là cậu ở đâu? Cô ấy nói là không nhìn thấy cậu, nhưng ánh mắt lại tỏ ra rất căng thẳng, không ngừng liếc nhìn về chỗ này. Tớ biết là cậu đang ở đó, nhưng Ngô Sa Sa sợ tớ đi tìm nên ra sức kéo tớ vào lớp học... Lúc kéo tay tớ, lòng bàn tay cô ấy ướt đầm mồ hôi.”

Mục Sơn im lặng một lúc lâu, sau đó mới nói: “Hôm đó, tớ và Ngô Sa Sa chỉ ngồi nói chuyện thôi, chủ đề cuộc nói chuyện đó là về cậu... Tại sao cậu luôn nghi ngờ này nọ, tại sao không tin tớ?”

Thanh Tuyết không ngắt lời giải thích của cậu ấy, thậm chí cô còn hy vọng lời giải thích đó có thể thuyết phục bản thân mình, để cô tin Mục Sơn chưa từng thích Ngô Sa Sa. Nhưng cậu ấy nói càng nhiều thì nỗi oán giận trong lòng cô lại càng như cỏ dại mọc sau cơn mưa, phủ kín thế giới hoang vắng trong lòng cô.

Sau đó, cô nói: “Nếu cậu thật sự thích tớ thì sau này không được để ý đến cô ấy nữa, không được nói chuyện với cô ấy nữa. Cậu có làm được không?”

“Sao có thể thế được? Thanh Tuyết, cậu đừng có vô lý như thế được không?”

Cô thừa nhận mình khá vô lý khi làm khó cho người ta, nhưng cô không thể chấp nhận được thái độ từ chối thẳng thừng của Mục Sơn. Thực ra, chỉ cần cậu ấy có do dự một chút, chỉ cần cậu ấy băn khoăn suy nghĩ một chút, thì ít nhất cũng chứng minh phần nào là cậu ấy muốn thử làm vậy vì cô, cố gắng vì cô, nhưng cậu ấy đã từ chối thẳng thừng, từ chối rất kiên quyết.

Cô thực sự thất vọng, vì thất vọng mà cơn giận bùng lên khiến cô nói ra câu nói trái với lòng nhất trong cuộc đời mình. “Cậu đã không nỡ xa cô ấy như vậy thì chúng ta chia tay đi. Từ nay về sau, đừng bận tâm đến tớ nữa, cũng đừng nói chuyện với tớ nữa.”

Mục Sơn nắm tay cô càng chặt hơn, cô gắng sức hắt ra nhưng không thể nào hắt ra được.

Cô giận điên người, nhắm mu bàn tay của cậu ấy cắn mạnh một cái, cậu ấy đau đến cơ má giật giật nhưng vẫn không buông tay cô ra.

Trái tim của Thanh Tuyết bỗng mềm nhũn vì sự kiên trì của Mục Sơn, nhưng đồng thời trái tim ấy lại dấy lên một cảm giác sung sướng của sự báo thù, sự không nỡ của cậu ấy khiến cô cho rằng mình càng có thêm cơ gây sự. Thế nên, Mục Sơn càng nắm tay cô chặt, khẩn cầu cô hiểu và tha thứ thì cô càng quyết tâm đẩy ra, rồi đi không hề quay đầu lại.

Giờ tan học ngày hôm sau, Mục Sơn đứng đợi cô ở cổng trường, cô lặng lẽ đi lướt qua cậu. Cậu nắm lấy cánh tay cô, cô vẫn không nói câu nào, dùng sự im lặng tuyệt đối như muốn nói với cậu ấy rằng: Chúng ta đã kết thúc rồi.

Cậu ấy đến tìm cô rất nhiều lần, thậm chí còn hùng hồn nói rằng “mãi mãi yêu cậu, chỉ yêu một mình cậu”, tuy trong lòng cô rất vui sướng, nhưng cô vẫn không nhìn cậu ấy một cái nào.

31. Quyển 4 - Chương 5

Kỳ thi cấp ba kết thúc, cuộc sống ba năm cấp ba cuối cùng đã kết thúc trong sự chuẩn bị sẵn sàng cho một cuộc chiến đấu mới.

Lúc điền nguyện vọng thi, Thanh Tuyết nghe nói Mục Sơn đăng ký thi vào trường đại học S. Cô lập tức nhớ ra, cách đó rất lâu, sau khi tan học lớp ôn luyện, Mục Sơn nắm tay cô tiễn cô về nhà, cậu ấy hỏi cô thích thành phố nào, cô không nghĩ ngợi gì liền đáp: “Thành phố S.” Mục Sơn nói: “Được, chúng mình cùng thi vào trường đại học S.” Cô hào hứng gật đầu.

Giờ đây, Thanh Tuyết và Mục Sơn đã chia tay được hơn nửa năm, Mục Sơn và Ngô Sa Sa vẫn giữ khoảng cách như cũ. Mục Sơn lại chọn đi học ở thành phố S, thành phố mà Thanh Tuyết yêu thích nhất.

Trong phút chốc, tất cả nỗi oán hận của Thanh Tuyết đối với Mục Sơn đều tan biến như mây khói, cô chạy đến lớp học với tốc độ nhanh nhất, chỉ muốn nói với Mục Sơn rằng: “Tổ tha thứ cho cậu, chúng mình làm lại từ đầu nhé! Chúng mình sẽ cùng đến thành phố S, và bắt đầu lại mối quan hệ một cách nghiêm túc nhé!”

Bước chân của cô càng lúc càng nhanh, hơi thở càng lúc càng gấp gáp, cô có thể cảm nhận được trái tim đang đập loạn xạ vì hưng phấn, như sắp nhảy ra khỏi lồng ngực. Nhưng khi cô nhìn thấy Ngô Sa Sa thì mọi thứ đều ngừng lại.

Trong lớp học, Mục Sơn và Ngô Sa Sa đang ngồi cạnh nhau, hai tay của Ngô Sa Sa ôm lấy vai của Mục Sơn, Mục Sơn nhìn Ngô Sa Sa, trên khuôn mặt không nhìn ra bất cứ vẻ biểu cảm nào. Nhưng Thanh Tuyết thì hiểu được vẻ mặt đó của cậu ấy, cậu ấy không từ chối, cậu ấy chấp nhận tình cảm của Ngô Sa Sa.

Thanh Tuyết đã thua Ngô Sa Sa, thua ở đâu, chính là cách nói không giống nhau.

Có người nói, vì Ngô Sa Sa đẹp, mà đàn ông luôn không thể từ chối gái đẹp.

Có người nói, vì Ngô Sa Sa hát hay, mà đàn ông luôn tìm một tri âm để bầu bạn.

Có người nói, vì Ngô Sa Sa đối tốt với Mục Sơn, mà đàn ông thì luôn dễ dàng bị phụ nữ làm cảm động.

Ngô Sa Sa nói: Vì tôi đã từng qua lại với rất nhiều đàn ông, tôi biết loại phụ nữ nào là bọn họ không thể kháng cự được nhất.

Thanh Tuyết nói: Vì chúng tôi đều chưa trưởng thành...

Những người mà chúng ta yêu và để tuột mất hồi còn trẻ đó, có thể không phải vì chúng ta không biết trân quý, mà có thể là vì họ không đáng để trân quý.

Sau đó, Mục Sơn thi vào trường đại học ở thành phố S, Ngô Sa Sa vì muốn được ở bên cạnh Mục Sơn nên cũng chọn một trường chuyên khoa ở thành phố S, còn Thanh Tuyết thì thi vào trường đại học ở miền bắc, học ngành marketing, sau khi tốt nghiệp thì làm đại diện phân phối thuốc cho công ty y dược.

Thanh Tuyết từ đó không liên lạc gì với bạn bè cấp ba, thỉnh thoảng cũng có bạn học gặp cô, kể lại rằng sau khi tốt nghiệp cô không tìm được công việc ổn định, sống trong một căn phòng nhỏ chưa đến mười mét vuông, hằng ngày đi một chiếc xe điện cũ kĩ đến các bệnh viện để phân phối thuốc. Nghe ra thì có vẻ cuộc đời đối xử với cô thật vô tình, nhưng cuộc đời này xót thương ai, yêu thương ai đây?

32. Quyển 4 - Chương 6

Nhiều năm sau, tôi gặp lại Thanh Tuyết một lần nữa, chính là ở trong phòng bệnh của bệnh viện.

Sáng sớm hôm đó, tôi đi kiểm tra các phòng bệnh, khi vừa bước đến trước cửa phòng bệnh VIP thì tôi nghe thấy giọng nói hết sức nhẹ nhàng của một người đàn ông: “Em đừng mang vẻ mặt giống như cả thế giới này đang bị hủy diệt có được không? Chẳng phải chỉ mắc bệnh ung thư thôi sao? Mấy năm nay, môi trường sống kém hơn, ai chẳng bị bệnh, ai chẳng phải nằm viện... Ừm, đương nhiên bệnh của em nặng hơn một chút, nhưng có thể chữa được mà! Cùng lắm thì chữa khỏi rồi lại điều trị thêm, bao giờ khỏe thì thôi, chẳng có gì to tát cả. Nào, mau dậy ăn chút gì đi, sáng nay anh đã nấu cho em món sườn hầm hải sâm đấy, nếm thử đi!”

Một người ngoài cuộc như tôi đã bị cảm động bởi người đàn ông dậy từ sớm hầm canh xương sườn hải sâm này, tôi vốn nghĩ rằng người bệnh được anh ta chăm sóc chu đáo như thế thì có lẽ cảm động rơi nước mắt, không ngờ anh ta vừa nói xong thì giọng chán nản của người phụ nữ vang lên: “Em đã mệt lắm rồi, anh có thể để em yên tĩnh một chút không? Xương sườn hầm hải sâm thì cứ để đấy, anh đến công ty họp đi!”

“Còn một tiếng nữa mới đến giờ họp, không vội, anh nhìn em ăn xong thì đi.”

“Em nhìn anh... khó nuốt lắm!”

Nghe thấy câu này, tôi không nhịn được bật cười. Mấy năm qua, người khiến tôi bật cười trong bệnh viện quả thực không nhiều.

Đẩy cửa bước vào, tôi trông thấy người đàn ông vừa nói chuyện, anh ta khoảng hơn ba mươi tuổi, vóc dáng khỏe mạnh, mắt to mày rậm, dưới cằm còn để râu lún phún, kết hợp ấn đường rộng nên toàn thân anh ta toát lên dáng vẻ của người đàn ông trưởng thành.

Ánh mắt nhanh chóng quét soái ca xong, tôi nhìn sang người phụ nữ trên giường bệnh, mặc dù không phải là mỹ nữ, nhưng lại rất có khí chất, mái tóc ngắn gọn gàng, trên người khoác một chiếc áo khoác lông cừu màu nâu nhạt, gương mặt cao sang lạnh lùng toát lên vẻ tự tin.

Tôi cảm thấy người này khá quen, đang lục tìm trong đầu gương mặt tương tự thì bỗng nghe cô ấy kinh ngạc kêu lên: “Tiểu Băng?!”

Tôi cũng vừa nghĩ ra, cô ấy chính là người bạn cấp ba của tôi: Thẩm Thanh Tuyết.

Thẩm Thanh Tuyết vừa kinh ngạc vẫy vẫy tay với tôi, vừa chán nản đẩy soái ca bên cạnh. “Anh mau đi đi, nhường chỗ cho bạn học cũ của em, bọn em cần ôn lại chuyện cũ.”

“Bạn học cũ ư? Thế thì tốt qua rồi!” Soái ca bắt tay tôi, cái bắt tay nhanh và có lực. “Chào cô, chào cô! Tôi là Tạ Vĩ, là bạn của Thanh Tuyết, kiểu bạn rất tốt ấy.”

“Chào anh! Tôi là bạn học cấp ba của Thanh Tuyết.” Tôi nắm tay anh bị động, không kịp được nghĩ đến từ “rất tốt” mà anh ta nói.

Hàn huyền một hồi, Tạ Vĩ vội vàng hỏi: “Chắc cô rất quen với chủ nhiệm Dương nhỉ? Tôi nghe nói ông ấy là một chuyên gia chữa trị ung thư nổi tiếng thế giới. Tôi đã nhờ bạn bè biểu ông ấy phong bì, nhưng ông ấy không nhận, cô có cách nào không?”

“Chủ nhiệm Dương từ trước tới nay không nhận phong bì, nếu anh muốn ông ấy khám bệnh cho thì cứ đưa bệnh án đến nhờ ông ấy xem là được. Đối với bệnh nhân, ông ấy chưa bao giờ phân biệt họ hàng hay người lạ.”

“Thật như vậy ư? Hai hôm trước mấy người anh em của tôi cũng nói với tôi như vậy, nhưng tôi nghĩ là họ cố ý nói qua loa mấy câu cho xong. Đã như vậy thì tôi họp xong sẽ đến văn phòng của chủ nhiệm Dương tìm gặp ông ấy.”

“Hôm nay thì anh đừng tới. Ông ấy đi Bắc Kinh tham gia một hội thảo hội chuẩn dành cho chuyên gia, có thể ngày kia mới về.” Tôi nhìn Thanh Tuyết, nói tiếp: “Anh cũng không phải vội, đợi có kết quả kiểm tra của Thanh Tuyết, tôi sẽ đi tìm chủ nhiệm Dương để thảo luận phương án điều trị.”

“Thế thì tốt quá. Dù bao nhiêu năm trôi qua thì bạn học cũ vẫn là tốt nhất!” Anh ta quay đầu lại cười với Thanh Tuyết. “Có bạn học cũ của em là anh yên tâm rồi, anh đi họp đây, bọn em ngồi nói chuyện nhé!”

Thanh Tuyết chán nản xua xua tay, ý bảo anh ta đi mau đi.

Bước ra ngoài cửa phòng rồi, anh ta còn quay đầu lại đẩy cánh cửa vừa khép, nói to với Thanh Tuyết: “Đừng quên ăn hải sâm đấy, ăn nhiều một chút nhé!”

Lần này, Thanh Tuyết không buồn nhìn anh ta cái nào, không thèm để ý đến anh ta luôn.

Tôi ngồi cạnh Thanh Tuyết, không kìm được cảm thán: “Bạn trai của cậu đối với cậu thật tốt!”

Cô vội vàng lắc đầu: “Anh ấy không phải là bạn trai của tớ, là bạn làm ăn thôi. Năm năm trước, bọn tớ hợp tác mở một công ty đại lý dược, thương trường như chiến trường, bọn tớ coi như là chiến hữu nên trở nên thân thiết hơn.”

“Bạn làm ăn ư? Ồ... Xem ra là mình hiểu lầm rồi.” Tôi dừng một lát rồi nói: “Có điều, anh ấy đối với cậu thật tốt.”

“Ừ, rất tốt.” Thanh Tuyết tùy tiện đáp một câu rồi chuyển đề tài, hỏi tôi: “Tớ nghe nói cậu đi du học ở đại học Osaka, Nhật Bản mà, về nước lúc nào vậy?”

“Tớ về cách đây hai năm.” Tôi nói. “Sau khi về thì làm bác sĩ ở bệnh viện này, thật không ngờ bọn mình lại gặp nhau ở đây.”

“Ừ, sự đời thật éo le! Tám năm không gặp, khi gặp lại thì tớ lại mắc căn bệnh này.” Tôi đang định mở miệng an ủi cô thì đột nhiên cô bật cười. “Không nhắc đến mấy chuyện đau ốm này nữa, khó khăn lắm bọn mình mới gặp lại, nói chuyện ngày xưa đi!”

Tôi vừa hay không bận tâm nên cùng Thanh Tuyết ôn lại mấy chuyện ngày xưa.

Chúng tôi nói về tình yêu. Thanh Tuyết nói cô ấy vẫn một mình, vì công việc quá bận rộn nên không có thời gian yêu đương.

Cô ấy hỏi tôi đã gặp được người mình thích chưa, tôi nghĩ một lát rồi trả lời cô: “Có, anh ấy đang học ở Nhật.”

“Ồ, bao giờ thì về nước?”

“Có lẽ là... sang năm.”

Có vẻ thấy tôi không muốn nói nhiều đến chuyện này, cô gật đầu, không hỏi tiếp nữa.

Chúng tôi trò chuyện về cuộc sống của mỗi người. Thanh Tuyết kể, cô ấy và Tạ Vĩ là bạn đại học, sau khi tốt nghiệp, hai người cùng nhau làm đại lý phân phối thuốc, họ đã từng chịu nhiều gian khổ, một năm ba trăm sáu mươi lăm ngày đều phải đi giới thiệu thuốc đến các bệnh viện lớn, dưới trời băng tuyết âm ba mươi độ, họ phải đẩy xe ba gác giao hàng cho người ta, rồi cũng có khi phải chạy đến năm bệnh viện lớn liên tục dưới cái nắng nóng bốn mươi độ. Qua ba năm phấn đấu, cuối cùng họ cũng hợp tác mở một công ty dược phẩm, bây giờ thì họ đã là tổng đại lý của một vài xưởng dược phẩm có tiếng ở vùng Hoa Đông, lợi nhuận cũng khả quan.

Chúng tôi cũng nói về bạn học ngày xưa, có lớp trưởng oai phong lắm liệt, vài bạn học sinh hay giở trò đùa dai, rồi tự nhiên chúng tôi nhắc đến Mục Sơn.

Nói đến Mục Sơn, thần sắc của Thanh Tuyết vẫn tỏ ra bình thản như không. Cô nói: “Nhớ hồi ấy, cô giáo chủ nhiệm của bọn mình luôn nói: Mấy đứa nhóc mười sáu, mười bảy tuổi các cô các cậu thì hiểu thế nào là tình yêu chứ? Đầu cứ nóng lên thì chính là “yêu” ư, lại còn đem nhớ ngày mong, cơm không muốn ăn, thật ấu trĩ hết sức!”

Cô cười khở một lát rồi nói tiếp: “Bây giờ bọn mình đều đã trưởng thành rồi, chín chắn rồi, biết cách bảo vệ bản thân, biết cách phán đoán một người đàn ông có phải là căn bã hay không thì cái đầu lại chẳng thể nào nóng lên được, có gặp được người đàn ông tốt thế nào thì cũng không thể đem nhớ ngày mong, quên cả ăn uống như trước.”

Nghe cô nói vậy, tôi nhớ đến lúc mà bản thân đêm ngày nhớ thương một người đàn ông, lúc đó biết rõ anh ta là đồ tồi mà cái đầu vẫn nóng, yêu si mê cuồng say. Bây giờ, nhắc đến tình cảm thì máu trong người cũng đã nguội lạnh.

Thế nên mới nói, yêu đương vẫn nên lúc còn trẻ, còn việc kết hôn thì phải dựa vào số phận vậy!

Thanh Tuyết hỏi tôi: “Sau lễ tốt nghiệp, cậu có gặp Mục Sơn không?”

Nhận thấy cô ấy vẫn để tâm, tôi thành thật đáp: “Có gặp một lần, khoảng ba, bốn năm trước.”

“Cậu ấy... có thay đổi không?”

“Cậu ta...” Tôi tỉ mỉ nhớ lại cảnh tượng gặp Mục Sơn lúc đó.

Đó là một ngày mùa đông cách đây ba năm về trước, tôi đang đi dạo phố thì tình cờ gặp Mục Sơn. Cậu ta không thay đổi nhiều, vẫn rất đẹp trai, Ngô Sa Sa đi bên cạnh cậu ta cũng vẫn rất xinh đẹp. Lúc đó đang là giữa đông, trời rét đậm, Ngô Sa Sa chỉ mặc chiếc váy ngắn, đi tất mỏng, vô cùng hào phóng khoe đôi chân thon dài của mình dưới ánh mắt mọi người, thật khiến tôi thấy mà rét run.

Mục Sơn nhìn thấy tôi, nhiệt tình chào, thăm hỏi qua loa vài câu, trong suốt quá trình nói chuyện, Ngô Sa Sa nắm chặt tay Mục Sơn, cứ như thể chỉ cần cô ta buông tay là Mục Sơn sẽ bị bắt cóc đi ấy.

Thấy bộ dạng cô ta như vậy, tôi cũng chẳng có hứng nói chuyện nhiều, mượn cớ có việc rồi rời đi.

Bây giờ, nhớ lại dáng vẻ căng thẳng, lo lắng của Ngô Sa Sa, rồi lại nhìn Thanh Tuyết với vẻ ung dung, tự tin nhưng mang chút cô đơn, tôi bất giác thở dài một tiếng, đáp: “Cậu ấy không thay đổi nhiều.”

“Ồ.” Thanh Tuyết chậm chạp ngoảnh đầu đi, né tránh ánh nhìn của tôi, nói: “Sau lễ tốt nghiệp, tớ không gặp lại cậu ấy, tớ cũng chưa từng muốn gặp cậu ấy. Nhưng từ khi bị mắc... bệnh này, tớ đột nhiên muốn gặp rất nhiều người, đặc biệt là cậu ấy, tớ muốn biết cậu ấy thay đổi như thế nào.”

Tôi trầm mặc hồi lâu, sau đó mới nói với cô ấy: “Mục Sơn sống rất tốt, cậu ấy đã kết hôn hai tháng trước.”

Ánh mắt của Thanh Tuyết lập tức nhìn tôi, biểu cảm trên gương mặt rất phức tạp, có chút kinh ngạc, có chút nghi ngờ, cũng có chút hụt hẫng. Cô ấy muốn nói gì đó, môi mấp máy nhiều lần mới phát ra tiếng: “Là Ngô Sa Sa ư?”

Tôi gật đầu.

Cô ấy bỗng nhiên bật cười.

Cô ấy nói: “Bọn họ thật sự ở bên nhau rồi, tớ còn cho rằng...” Mấy lời phía sau cô ấy không nói nữa.

Mặc dù cô ấy cố gắng che giấu, nhưng tôi có thể nhận ra, Mục Sơn vẫn là dĩ vãng mà cô ấy không thể nào buông bỏ.

Tôi cứ ngỡ đó là mối tình đầu khổ, không đáng để cô ấy phải giữ mãi trong lòng tám năm trời, loại đàn ông như Mục Sơn không đáng để cô ấy nhớ nhung tám năm không quên như thế. Có lẽ, không phải Mục Sơn có gì đáng để cô ấy nhớ nhung, mà là vì cô ấy thực sự yêu sâu sắc một người đàn ông, tình yêu đó quá nồng nhiệt, thuần khiết, đến nỗi bây giờ cô ấy vẫn không thể buông bỏ được.

Có một số người, kiểu tình yêu của họ là luôn khắc trong tim, không thể nào quên được, không phải vì tình yêu đó đẹp đẽ, cũng không phải vì người đó đáng để nhớ mãi không quên, mà là vì chúng ta đã yêu quá sâu đậm, đến mức đánh mất bản thân. Chúng ta không thể nào vứt bỏ được, đó là kiểu tình yêu bất chấp tất cả.

33. Quyển 4 - Chương 7

Tôi và Thanh Tuyết nói chuyện đến mười một giờ, lúc trở về văn phòng của bác sĩ, tôi không bắt ngờ khi nhìn thấy Tạ Vĩ. Anh ta ngồi trên chiếc ghế dài bên ngoài văn phòng, trong tay cầm một xấp giấy tờ kiểm

tra sức khỏe. Anh ta xem xét kết quả kiểm tra một lúc, ngẩng đầu nhìn ngó xung quanh, khi trông thấy tôi, anh ta lập tức đứng lên.

“Bác sĩ Bạc, cô có rảnh không? Tôi muốn nói chuyện với cô về bệnh tình của Thanh Tuyết.”

“Tôi rảnh, mời anh vào!” Tôi nhận kết quả kiểm tra từ tay anh ta, dẫn anh ta vào văn phòng, vì vào giờ nghỉ trưa, văn phòng không có ai.

Sau khi bước vào phòng, Tạ Vĩ tìm một chỗ ngồi xuống, im lặng không nói gì, đợi tôi xem xong tất cả các loại giấy tờ kiểm tra sức khỏe.

Thanh Tuyết mắc bệnh ung thư bạch huyết dạng U lympho tế bào B lớn lan tỏa, giai đoạn giữa. Thực ra tỷ lệ tử vong của bệnh ung thư rất cao, nhưng vài năm gần đây đã điều chế ra loại thuốc mới chuyên chữa ung thư, có hiệu quả chữa trị rất tốt. Hai năm qua, tỷ lệ sống sót của bệnh nhân mắc bệnh ung thư dạng U lympho tế bào B lớn lan tỏa đã tăng lên năm mươi phần trăm.

Mặc dù tỷ lệ chữa khỏi bệnh này so với các bệnh ung thư khác là tương đối cao, nhưng đối với tất cả bệnh nhân thì sống hay chết là kết cục mà họ không thể biết được. Hơn nữa, trong quá trình trị liệu phải trải qua tám đến mười lần hóa trị, có thể còn cần phối hợp làm phẫu thuật cấy ghép tế bào gốc tạo máu, mà quá trình này thực sự sống không bằng chết.

Gấp bệnh án lại, tôi bất giác đưa tay lên day trán đau nhức.

“Bác sĩ Bạc à, tôi nghe nói chủ nhiệm Dương đã từng chữa cho rất nhiều người mắc bệnh ung thư dạng U lympho tế bào B lớn lan tỏa, có đúng vậy không?” Tạ Vĩ thăm dò.

Tôi gật đầu. “Tôi làm ở bệnh viện này đã hai năm, từng gặp hơn chục bệnh nhân mắc loại bệnh này, trong đó có ba người xuất viện rồi.”

Anh ta vội hỏi: “Chẳng phải nói rằng tỷ lệ chữa khỏi là năm mươi phần trăm sao?”

“Tình trạng của mỗi người bệnh là khác nhau, số liệu thống kê không thể hiện được tất cả.”

Anh ta cúi đầu một lúc rồi mới ngẩng đầu lên, tôi thoáng thấy khóe mắt ướt nước của anh ta. Anh ta nói: “Tôi mặc kệ tỷ lệ chữa khỏi là bao nhiêu, cho dù tỷ lệ sống chỉ là một phần trăm thì tôi cũng phải làm cho Thanh Tuyết sống tiếp... Xin bác sĩ nói cho tôi biết, tôi cần phải làm gì? Chỉ cần tôi làm được thì bất cứ việc gì thì tôi cũng sẽ làm cho cô ấy.”

Tôi nói với anh ta: “Anh không thể làm gì cho cô ấy cả, sự đau đớn và nỗi sợ hãi chỉ có mình cô ấy phải chịu đựng thôi.”

Là một bác sĩ khoa Ung bướu, mấy năm qua, tôi đã gặp quá nhiều người bệnh vật lộn giữa ranh giới sống chết, tôi không muốn thừa nhận một sự thực, đó là sống chết có số!

Cuộc đời của con người, nhìn thì có vẻ phong phú đa dạng, gấn bó nương tựa vào nhau, nhưng nghĩ kỹ lại thì lúc chúng ta được sinh ra cũng một mình, lúc chết cũng một mình ra đi, người thân, bạn bè, người yêu bên cạnh cũng chỉ là người đồng hành trên đường đời mà thôi.

Tình yêu, tình bạn, tình thân, đến lúc sinh ly tử biệt thì đều trở nên bi thương và gánh nặng. Mà cuộc đời con người vốn là hành trình nặng nề tiến về phía trước.

Nửa năm sau đó, Thanh Tuyết đã làm mười lần hóa trị.

Tôi chưa từng làm hóa trị, không biết cơn đau đớn này kinh khủng như thế nào, chỉ nhớ có bệnh nhân từng nói: “Sự đau đớn lúc làm hóa trị giống như có một lưỡi dao đang di chuyển trong mạch máu, đau không thiết sống.”

Tôi nghĩ, trong quá trình hóa trị Thanh Tuyết chắc chắn là đau lắm, nếu không cô ấy đã chẳng xé nát ga trải giường, cắn môi đến mức bật máu, nhưng cô ấy chưa bao giờ kêu một tiếng, cũng chưa bao giờ thấy cô ấy nhỏ một giọt nước mắt nào.

Mỗi lần nhìn thấy Thanh Tuyết đau đến nỗi toàn thân run rẩy, Tạ Vĩ đều ngồi bên cạnh giường cô, nắm lấy tay cô, kể cho cô nghe chuyện ở công ty, kể thành tích tiêu thụ hàng tháng, kể cho cô nghe nhân viên mới nào có thành tích tốt nhất, hoặc nói với cô công ty trở thành đại lý của loại thuốc mới nào.

Thanh Tuyết cắn răng lắng nghe, không phải không muốn nói mà là không thể nói nên lời.

Lần hóa trị thứ mười kết thúc, áo của Thanh Tuyết ướt đầm mồ hôi giống như người vừa được vớt dưới nước lên, cô ấy yếu ớt dựa người vào gối kê, hít thở khó nhọc.

Tạ Vĩ xót xa đến nỗi không thể nhìn tiếp được, anh ta bảo cô ấy là mình đi xuống lầu hút thuốc rồi vội vàng bỏ đi.

Sau khi anh ta rời đi, ngón tay run rẩy của Thanh Tuyết nắm lấy bàn tay tôi, cố gắng nói vài từ: “Hôm qua tớ gặp Mục Sơn rồi.”

Tôi ngồi bên cạnh cô ấy, khuyên nhủ: “Đừng nghĩ ngợi gì nữa, cậu cố nghỉ ngơi đi.”

Cô ấy gật đầu, đầu ngón tay lướt qua gương mặt hốc hác, cười khổ một cái rồi không nói gì nữa.

Ngày hôm sau, tinh thần của cô ấy đã khá hơn nên nói chuyện với tôi nhiều hơn.

Cô ấy nói, mấy năm qua, các bạn của cô ấy đều có những ông chồng hoặc ưu tú, hoặc là chu đáo, ân cần, hoặc là đẹp trai, vậy mà cô ấy vẫn chỉ có một mình. Bên cạnh cô ấy không phải là không có đàn ông tốt, Tạ Vĩ rất tốt, từ hồi đại học anh ta đã theo đuổi cô ấy, đến bây giờ cũng được đã được bảy năm rồi.

Anh ta đã hỏi cô ấy rất nhiều lần là: “Rốt cuộc em muốn tìm một người đàn ông như thế nào?”

Mỗi lần nghe thấy câu hỏi này, trong đầu cô ấy vẫn nhớ đến chàng thiếu niên đẹp trai dưới nét vẽ của mình.

Những năm qua, cô ấy đã rất cố gắng, tham gia các hoạt động của nhà trường, rèn luyện khả năng của bản thân, cô ấy còn học trang điểm, để bản thân cũng được xinh đẹp, thanh xuân như Ngô Sa Sa. Cô ấy nghĩ rằng bản thân mình trở nên tốt hơn thì khi nào Mục Sơn và Ngô Sa Sa chia tay, cô ấy sẽ trở thành chọn lựa tốt nhất của cậu ta.

Ngày nào cô ấy cũng phấn đấu cho sự nghiệp, để giữ hình thể cân đối, cô ấy đi tập gym, để bản thân trẻ trung, xinh đẹp, cô ấy học cách chăm sóc cơ thể, gặp khó khăn thế nào, cô ấy cũng luôn giữ tâm trạng thoải mái. Tất cả sự cố gắng của cô ấy cũng là để có một ngày sẽ không thua Ngô Sa Sa.

Tuy nhiên, tám năm trôi qua chỉ đổi lại sự trưởng thành của cô ấy mà thôi. Cô ấy không còn là một cô nhóc nữ sinh khóc thút thít với nỗi đau tuổi thanh xuân nữa, nhưng cô ấy vẫn cố chấp tin rằng, Mục Sơn và Ngô Sa Sa sẽ chia tay, nhất định sẽ chia tay.

Hôm qua, cô ấy đã gặp Mục Sơn.

Mục Sơn đưa Ngô Sa Sa đi kiểm tra sức khỏe trước khi sinh. Cậu ta cẩn thận dìu cơ thể đã nặng nề, béo tròn của Ngô Sa Sa với khuôn mặt hân hoan, chờ đợi. Thanh Tuyết đi ngang qua họ, cô ấy đã trở nên gầy như que củi bởi sự gặm nhấm của thuốc kháng sinh, tinh thần ủ rũ, ánh mắt ảm đạm.

Ở cửa phòng siêu âm, cô nhìn thấy Mục Sơn và Ngô Sa Sa, mấy tờ giấy kiểm tra trong tay cô trượt qua kẽ tay rơi xuống. Thế giới của cô trong khoảnh khắc đó trở nên hỗn loạn, giống như đồng giấy tờ bị vút rơi đầy đất, cho dù có thu dọn thế nào cũng không thể để vào vị trí cũ được.

Mục Sơn nhìn thấy cô, ngăn người giấy lát rồi vội vàng bước đến. Cậu ta giúp cô nhặt mấy tờ giấy kiểm tra sức khỏe. Khi mắt nhìn thấy dòng chữ viết trên đó, cả người cậu ta cứng đờ, ngẩng đầu nhìn vào đôi mắt đã nhoe nước của Thanh Tuyết.

Cô vội vàng quỳ sụp xuống cầm lấy giấy kiểm tra trong tay cậu ta, nước mắt cứ thế tuôn rơi, tầm nhìn mờ hồ rồi cũng dần dần rõ ràng, cô nhìn thấy rõ Mục Sơn đang đứng trước mắt mình.

Mục Sơn hơi mập một chút, trên gương mặt tuần tú đã có dấu vết của tuổi tác, khóe mắt đã có vài nếp nhăn, ánh mắt cũng không còn thuần khiết, ngây thơ như hồi mười tám nữa.

Cậu ta nhìn cô, rất lâu sau mới nói nhỏ: “Thanh Tuyết, lâu rồi không gặp.”

Cô cười đáp: “Đúng vậy, hôm nay thật trùng hợp! Cậu thay đổi nhiều quá.”

“Ừ, tám năm rồi, ai cũng phải thay đổi thôi.”

“...”

Thanh Tuyết chưa kịp nói gì nhiều thì Ngô Sa Sa đã bước đến, vẻ mặt tươi cười, ngạc nhiên. “Thấm Thanh Tuyết? Là cậu thật à? Sao cậu lại gầy như thế này, suýt chút nữa thì tôi không nhận ra cậu đấy!”

Thanh Tuyết nói: “Ngô Sa Sa, còn cậu thì không thay đổi chút nào, vẫn xinh đẹp như trước.”

“Thôi đi, cậu thấy tôi béo thế này...” Cô chỉ vào bụng dưới đang nhô ra của mình với gương mặt hạnh phúc, trái ngược hẳn với nụ cười khổ miễn cưỡng của Thanh Tuyết.

Sau một hồi hàn huyên giả tạo, Ngô Sa Sa lại hỏi: “Sao cậu lại ở bệnh viện, bị ốm à?”

Cô ngẩng đầu, liếc nhìn Mục Sơn vẫn còn đang trong trạng thái ngẩn người vì kinh ngạc, cười đáp: “Không sao, không chết được đâu!”

Cô vịn tường, đi lướt ngang qua Mục Sơn.

Nhiều năm qua, trong giấc mơ, cô đã gặp Mục Sơn rất nhiều lần, họ giống như diễn viên trong bộ phim thần tượng, bước chậm chậm về phía nhau. Cô chưa bao giờ ngờ rằng, khoảnh khắc gặp lại ở ngoài đời lại chậm biếm đến thế, cô quần quai trước cái chết, còn cậu ta dịu người vợ béo tốt, chờ đợi đứa con sắp chào đời.

Cậu ta nhìn cô với ánh mắt xa cách, cho dù biết cô là một người sắp chết thì trong mắt cũng chỉ có sự kinh ngạc mà thôi.

Thanh Tuyết nói: “Bệnh viện là một nơi đặc biệt, mỗi ngày đều diễn câu chuyện sống và chết. Mỗi ngày đều có người chào đời, có người chết đi, có người vui mừng phát điên bên ngoài phòng sản, có người lại đau khổ cùng cực bên ngoài phòng phẫu thuật. Thế gian này có một kiểu trùng phùng mà chỉ cần một ánh mắt có thể khiến lòng nguội lạnh như tro tàn.”

Tôi khe khẽ thở dài, nhìn bóng dáng người đứng ngoài phòng bệnh, Tạ Vĩ đã đứng ở đó, nghe cô ấy nói.

Tôi không nhìn thấy vẻ mặt của anh ta, vì anh ta đang cúi đầu, lằm lằm đứng ở đó rất lâu.

Thanh Tuyết mệt mỏi ngủ thiếp đi, tôi bước ra khỏi cửa văn phòng thì nhìn thấy Tạ Vĩ đang đứng chờ ngoài cửa.

Anh ta ngẩng đầu nhìn bầu trời bên ngoài, khóe miệng nở nụ cười chua xót. “Tôi và Thanh Tuyết quen nhau bảy năm rồi, bảy năm qua, tôi luôn tìm cách theo đuổi cô ấy, hy vọng có thể lấy cô ấy... Bây giờ tôi chỉ muốn cô ấy sống, có thể sống tốt, mỗi ngày nhìn thấy cô ấy khỏe mạnh là tôi không còn mong ước gì nữa.”

Tôi nói với anh ta: “Cô ấy đã kiên trì vượt qua mười lần hóa trị, chắc chắn có thể kiên trì đến cùng. Tôi tin cô ấy, anh cũng cần phải tin cô ấy...”

Anh ta gật đầu thật mạnh, cười nói với tôi: “Được!”

34. Quyển 4 - Chương 8

Thời gian trôi nhanh, chẳng mấy chốc mà một năm đã trôi qua.

Lớp trưởng lớp cấp ba gọi điện, nói rằng muốn tổ chức một buổi họp lớp. Tôi chẳng bận gì với buổi họp lớp, luôn cảm thấy thời gian trôi đi, mọi thứ thay đổi, cảnh vật vẫn thế mà người đã khác, bạn bè nhiều năm không gặp, khi gặp lại đâu có chuyện gì mà nói với nhau. Nhưng khi tôi nghe nói Thanh Tuyết sẽ đến thì cũng quyết định tham gia.

Buổi họp lớp hôm đó, tôi phải trực suốt đêm, về nhà mới chớp mắt được một lát đã phải vội vàng thức dậy, đi đến khách sạn đã đặt chỗ trước với đôi mắt thâm quầng, trên đường suýt chút nữa thì ngủ gật trên xe taxi. Khi tôi đến buổi họp thì mọi người đã đến gần như đông đủ, đang trao đổi danh thiếp với nhau, giới thiệu về công việc của bản thân và thành phố đang sống.

Thanh Tuyết cũng đến, ngồi một góc trên ghế xô pha gọi điện thoại, trông cô xinh đẹp hơn một năm trước, mái tóc cắt ngắn trông trẻ trung so với tuổi, chiếc áo len màu xám phối với chiếc quần bò màu xanh thẫm càng tôn lên khí chất nổi bật của cô ấy. Thấy tôi bước vào phòng và ngồi xuống ghế, cô ấy lập tức ngắt điện thoại ngồi xuống cạnh tôi.

Hàn huyên vài câu đơn giản, lớp trưởng hỏi tôi: “Nghe nói bây giờ cậu làm bác sĩ, ở khoa nào thế? Mau cho tớ địa chỉ liên lạc đi, bây giờ con người ta ăn uống tạp nham, chẳng tránh được mắc bệnh nào đó, đến lúc ấy tớ tìm cậu để cậu chữa cho nhé.”

“Cậu đừng nên tìm tớ làm bác sĩ chủ trị thì hơn.” Trong sự im lặng ngại ngùng, tôi mỉm cười lấy ra danh thiếp đã chuẩn bị từ trước. “Tớ làm ở khoa Ung bướu.”

Mọi người bật cười to và đều nói rằng hy vọng không có cơ hội tìm tôi chữa bệnh, Thanh Tuyết nhìn tôi mỉm cười không nói. Sau đó, mọi người bắt đầu trò chuyện, có người kêu ca cuộc sống vất vả, công việc không được như ý muốn; có người cố ý khoe chiếc áo khoác hàng hiệu của mình; có người ca ngợi hết lời sự giỏi giang, ưu tú của người khác; có người lại nhớ đến kỷ niệm tuổi học trò ngày xưa.

Tôi hỏi Thanh Tuyết: “Cậu và Tạ Vĩ thế nào rồi?”

Cô đáp: “Vẫn như thế.”

“Người đàn ông tốt như vậy, cậu bỏ lỡ là không có nữa đâu.”

“Có lẽ còn có người tốt hơn.” Thanh Tuyết cười nói.

Cửa phòng bị đẩy ra, Mục Sơn bước vào, phía sau là Ngô Sa Sa, sau khi sinh dáng vóc vẫn rất quyến rũ.

Trong phòng bỗng yên tĩnh lạ kỳ, ánh mắt mọi người đều nhìn vào Thanh Tuyết và Mục Sơn, tôi cũng không kìm được mà liếc về phía Thanh Tuyết. Gương mặt cô ấy vẫn không có gì khác lạ, ánh mắt cố ý tránh nhìn Mục Sơn và Ngô Sa Sa.

Mục Sơn liếc nhìn Thanh Tuyết một cái rồi nói: “Xin lỗi, vì bị tắc đường nên đến muộn, bên ngoài tuyết rơi nhiều.”

Người trong phòng ngại ngùng hưởng ứng một tiếng, nhưng chưa kịp chào hỏi gì thì một giọng nói vô cùng cuốn hút vang lên: “Xin lỗi, xin nhường đường một chút.”

Kèm theo giọng nói đó là Tạ Vĩ với bộ quần áo thời thượng của Pháp bê một thùng rượu Mao Đài từ sau lưng Mục Sơn bước vào, đặt lên ghế.

Xoa bóp cổ tay xong, Tạ Vĩ nhìn Thanh Tuyết một cái, rồi tự giới thiệu với mọi người đang ngẩn ra chẳng hiểu gì. “Tôi là người nhà của Thanh Tuyết. Lần đầu gặp mặt nên tôi có chuẩn bị ít rượu nhạt gọi là làm quen.”

Mọi người nghe thấy thế lập tức đứng dậy mời Tạ Vĩ ngồi trước bàn, sắp xếp cho anh ta ngồi cạnh Thanh Tuyết.

Vì ngồi gần nên tôi nghe thấy Thanh Tuyết cúi đầu nói nhỏ với Tạ Vĩ: “Bọn em họp lớp, anh đến làm gì?”

Tạ Vĩ lập tức thu lại tất cả khí chất đàn ông ngời ngời, đổi thành vẻ mặt khép nép như một cậu bé và nói: “Anh đến để bảo vệ em!”

“Em đến tham gia họp lớp chứ có đi tham gia cuộc thi võ lâm đâu mà cần bảo vệ?”

“Cuộc thi võ lâm đều là đòn trước mặt, dễ tránh. Còn buổi họp lớp này là đòn sau lưng, khó phòng, đương nhiên anh cần bảo vệ em rồi.”

“Cách anh bảo vệ em chính là khoe giàu à?”

Tạ Vĩ nói: “Không phải anh đến để khoe giàu, mà là anh giàu thật, có giấu cũng không giấu được!”
“...”

Thanh Tuyết không còn gì để nói, còn tôi thì không nhịn được bật cười.

Lớp trưởng ngồi đối diện với tôi hỏi tôi cười gì, tôi nói: “Không có gì, chỉ cảm thấy Thanh Tuyết rất hạnh phúc, có... người nhà thật là tốt.”

Tuyết bên ngoài rơi càng nặng và nhiều, mọi người ngồi trong phòng càng uống càng sôi nổi.

Thanh Tuyết lấy trà thay rượu mời Tạ Vĩ một ly rượu. Tạ Vĩ hỏi: “Tại sao lại mời anh rượu?”

Thanh Tuyết nói: “Vì em bỗng nhiên phát hiện ra, hình như không có người đàn ông nào tốt hơn anh!”

Tạ vĩ cười, tôi cũng cười.

Cuối cùng tôi đã hiểu, chúng ta không nên hận những người đã từng làm tổn thương chúng ta, vì họ khiến chúng ta nhận ra một sự thật, khi đã học được sự kiên cường thì sẽ càng biết cách trân trọng!

35. Quyển 5 - Chương 1: Không Hỏi

Tựa như hạt bụi trần nhỏ bé

Nổi trôi trong không trung

Rốt cuộc là vì sao, tại vì sao

Vẫn không chịu dừng lại

Cho đến khi mây đen tan, gió mưa ngừng

Người ấy rồi sẽ đưa em đến nơi ngập tràn ánh sáng

Cũng tựa như trong tay cầm một cuốn sách

Phủ đầy bụi đất

Có lẽ nó đã từng mệt mỏi

Chịu đựng qua nỗi đau của ai đó

Dù cho năm tháng mãi cam lặng trôi đi đến khi già cỗi

Người ấy vẫn sẽ để em nhớ ra lối về của mình

(Không hỏi[1])

[1] Trích lời bài hát của nhạc sĩ Mao Bất Dịch (Trung Quốc).

“Tôi sống mà không nỗ lực làm việc thì cuộc sống chẳng có ý nghĩa gì cả.” - Cận tiên sinh

1.

Ánh đèn màu trắng, bức tường màu trắng, giường bệnh màu trắng, trong thế giới màu trắng này, màn đêm bên ngoài cửa sổ càng trở nên đen kịt.

Tôi day day cái trán hơi đau, bỏ cuốn sổ bệnh án trong tay xuống, nhìn kim giờ của chiếc đồng hồ trên tường đang sắp chỉ sang số một, ánh mắt không biết bao lần rơi trên tờ lịch khoanh tròn bằng mực đỏ, là ngày Hai mươi lăm tháng Mười.

Ba năm rồi, cuối cùng anh đã không trở về.

Tôi xé trang đó xuống, vo tròn “ngày hôm qua” lại, ném vào thùng rác.

Thực ra, tôi sớm đã biết anh sẽ không về, chờ đợi chẳng qua là một cái cớ tôi trốn chạy hiện thực tàn nhẫn, đến bây giờ thì cái cớ đó không còn nữa, tôi có nên học cách quý trọng không nhỉ?

Tôi bước ra khỏi phòng trực ban của bác sĩ, bước qua hành lang tĩnh lặng rồi lại đứng trước phòng bệnh 517. Qua cửa sổ kính trong suốt, tôi không bắt ngờ khi nhìn thấy Cận tiên sinh đáng lẽ đang ngủ say thì lại ngồi ngay ngắn trên giường bệnh, chiếc laptop đặt trên đùi. Ánh mắt khi làm việc của Cận tiên sinh ánh lên tia sáng rực rỡ, khuôn mặt gầy gò toát lên sự cố chấp, kiên cường.

Cận tiên sinh tên là Cận Lịch, năm nay bốn mươi chín tuổi, năm năm trước bị mắc bệnh ung thư đường ruột, đã phẫu thuật tiến hành cắt bỏ. Ba năm trước, ông ấy đến bệnh viện kiểm tra thì phát hiện ở phổi xuất hiện tế bào ung thư. Ông tiếp tục làm phẫu thuật, đến bây giờ, tế bào ung thư lại gặm nhấm gan của ông, quá trình hóa trị đau đớn hết lần này đến lần khác cũng chỉ có thể duy trì mạng sống cho ông mà thôi.

Cho dù như vậy, cho dù tế bào ung thư đã gặm nhấm hầu hết các bộ phận trong cơ thể ông, nhưng chưa bao giờ gặm nhấm được tinh thần của ông, vì thế giới tinh thần của ông đã bị tín ngưỡng của ông chiếm giữ.

Nói thật là, từ “tín ngưỡng” này hình như rất ít người nhắc đến, đến nỗi tôi gần như quên mất nghĩa của từ này. Vài ngày trước, tôi và vợ của Cận tiên sinh trò chuyện, tôi nói với bà ấy: “Tình trạng sức khỏe của Cận tiên sinh như vậy mà có thể sống được năm năm, thực sự là kỳ tích.”

Bà Cận nói: “Sức mạnh giúp ông ấy chiến đấu với sự giày vò của bệnh tật suốt năm năm qua chính là tín ngưỡng của ông ấy!”

Sau khi nghe bà ấy nói xong, tôi đặc biệt đi tra nghĩa của từ “tín ngưỡng”, từ này được giải thích như sau: Là một kiểu niềm tin mãnh liệt, một sự kiên trì cố chấp.

Tôi đột nhiên cảm thấy từ này có thể giải thích được triệt để con người của ông. Nếu không phải là nhờ sự kiên trì cố chấp và một niềm tin mãnh liệt thì làm sao ông có thể chống đỡ được với đa số bộ phận cơ thể kiệt quệ, suy yếu mà thức đêm làm việc chứ.

Quen Cận tiên sinh đã ba năm, tôi hiểu rõ sự cố chấp của ông, nhưng vì là bác sĩ, tôi không thể không bước vào phòng bệnh, nhắc nhở ông: “Cận tiên sinh, sáng mai chú còn phải tiếp tục làm hóa trị nữa. Bây giờ đã hơn mười hai rưỡi rồi, thời gian này, chú cần đi ngủ đấy ạ.”

“Tôi vừa tỉnh giấc, đang gửi cái email, sắp đi ngủ đây.” Ông cười với tôi, nụ cười được ánh sáng dịu từ chiếc laptop chiếu vào có chút ấm áp, mỗi lần nhìn thấy ông, tôi luôn nhớ đến bố mình, do vậy mà giọng điệu luôn mang thêm phần kính trọng.

“Vâng, vậy chú gửi đi ạ, cháu cho chú mười phút thôi đấy.” Tôi đứng bên cạnh ông, nhìn đồng hồ đeo tay và chờ đợi.

Thấy tôi muốn đợi ông đi ngủ thật sự rồi mới rời đi, Cận tiên sinh cũng không nói nhiều, nhanh chóng trả lời bức thư bằng tiếng Anh. Lá thư viết toàn bằng thuật ngữ tiếng Anh, tôi không hiểu gì, nhưng đã soạn cả một đoạn dài như thế, chắc chắn không phải là ông vừa tỉnh giấc.

Tôi bắt giấc thăm thở dài trong lòng, thật sự hy vọng những cố gắng hết sức của tôi có thể giúp ông có thêm nhiều đêm không ngủ như thế này.

Mười phút đã hết, Cận tiên sinh tắt máy tính đúng giờ và nằm xuống giường.

Tôi tắt đèn giúp ông, sau đó liếc nhìn khuôn mặt an yên của ông trong bóng tối lúc lặng lẽ rời khỏi phòng, trong lòng tôi bỗng dâng lên cảm giác bi thương như thể tiễn đưa người thân ra đi vậy.

Bước ra khỏi phòng bệnh, tôi không trở về văn phòng trực ban của bác sĩ mà đi qua hành lang, bước vào khu cầu thang của lối thoát hiểm an toàn.

Nếu đúng như tôi suy đoán thì một người phụ nữ có thân hình mảnh dẻ nhưng vẫn xinh đẹp, nho nhã đang ngồi ở bậc cầu thang, trên gương mặt vẫn còn vệt nước mắt, trong tay cầm điện thoại nhưng lại không gọi hay nhắn tin cho bất cứ ai. Bà chính là vợ của Cận tiên sinh. Đối với bà, sắp mất đi người chồng mà mình vô cùng yêu thương chính là nỗi đau khắc cốt, vậy mà từ trước đến nay bà luôn một mình chịu đựng.

Tôi đã từng chứng kiến rất nhiều phụ nữ yêu sâu sắc người đàn ông của mình, vì người họ yêu, họ đau đớn vật vã như đứt từng khúc ruột, nước mắt luôn tràn khóe mi, vì muốn được ở bên người mình yêu, họ sẵn sàng bất chấp tất cả, thậm chí kể cả mạng sống của mình. Tuy nhiên, những tình yêu mãnh liệt đó chưa từng khiến tôi cảm động nhiều như tình yêu của bà Cận đối với Cận tiên sinh.

Cách đây ba năm trước khi Cận tiên sinh đến bệnh viện chữa trị, tôi chưa gặp bất cứ người thân, bạn bè, đồng nghiệp nào của ông đến thăm ông, thậm chí con của ông cũng chưa từng xuất hiện. Mỗi lần Cận tiên sinh nhập viện, chỉ có bà Cận là ở bên cạnh ông.

Nghe bà Cận nói, Cận tiên sinh không muốn bất cứ ai biết bệnh tình của mình, thế nên bà vì ông mà giữ im lặng. Rất nhiều lần, con trai bà gọi điện thoại cho bà, vui vẻ hỏi tình hình của bà. Bà gạt nước mắt, vui vẻ nói với con: “Mẹ rất khỏe, chỉ là công việc hơi bận, lúc nào rảnh rồi sẽ gọi điện cho con.”

Cận tiên sinh không để ý đến sức khỏe của bản thân, gần như điên cuồng làm việc, bà chưa bao giờ ngăn cản, chỉ khi nào xót xa quá không nhẫn nhịn được nữa mới nhẹ nhàng khuyên nhủ vài câu.

Ông miệt mài làm việc, bà chỉ biết để ông vì làm việc mà hao mòn sức khỏe, để bệnh tật dần dần gặm nhấm cơ thể ông. Ông không muốn người khác biết bệnh tình của mình, thế nên bà một mình nhận trách nhiệm chăm sóc ông, cố gắng hết sức chăm sóc ông, tất cả nỗi đau, luyến tiếc, bà không tìm ai chia sẻ, chỉ âm thầm nuốt vào lòng.

Tất cả đều là vì thuận theo nguyện vọng của ông...

Bà Cận cũng có công việc của mình, hơn nữa hình như cũng rất bận, thường xuyên tan ca rất muộn, lúc đến bệnh viện, ánh mắt thường ánh lên vẻ mệt mỏi, bơ phờ. Nhưng chỉ cần ngồi trước mặt Cận tiên sinh, bà lại nở nụ cười đầy ấm áp, hỏi ông: “Hôm nay sức khỏe của anh tốt hơn không? Muốn ăn gì không?”

Cận tiên sinh thấy vợ xuất hiện thì dù vừa trải qua quá trình hóa trị vô cùng đau đớn cũng cố gắng mỉm cười, đáp: “Ăn gì cũng được, chỉ cần không phiền phức là được.”

Mỗi lần nhìn thấy vợ chồng họ mỉm cười với nhau, tôi luôn quên mùi thuốc khử trùng nồng nặc, quên đi một ngày làm việc mệt mỏi, thậm chí quên cả nỗi khổ đau của cái chết và sự chia ly.

Tôi nghĩ có thể khiến Cận tiên sinh chiến đấu chống lại sự giãy vò của bệnh tật suốt năm năm qua, ngoài tín ngưỡng của ông, còn có sự ấm áp ở tận sâu tâm hồn.

36. Quyển 5 - Chương 2

Tôi đến văn phòng, lấy cốc giấy dùng một lần rót một cốc nước nóng rồi bước đến khu cầu thang bộ.

“Cô Trần!” Tôi ngồi xuống bên cạnh bà, đưa cốc nước nóng trong tay cho bà, hỏi nhỏ: “Có cần cháu giúp gì không ạ?”

Bà Trần cầm cốc nước, nói: “Cảm ơn cháu!”

Uống một ngụm nước, bà đột nhiên dừng lại, ngoảnh đầu hỏi tôi: “Bác sĩ Bạc, ông Cận nhà tôi nói chiều mai muốn đi công tác Bắc Kinh, tôi lo sức khỏe của ông ấy không thể chống trụ nổi, bác sĩ có thể kê cho ông ấy ít thuốc không?”

“Chiều mai ư? Đi công tác?” Tôi gần như cho rằng mình nghe nhầm. “Sáng ngày mai chú ấy phải làm hóa trị.”

“Ông ấy muốn làm xong hóa trị thì đi công tác.”

“Cái gì cơ?” Tôi không cần nghĩ mà từ chối ngay. “Chú ấy tuyệt đối không thể đi.”

Bà Cận trầm mặc hồi lâu rồi ngẩng đầu lên, nhìn tôi với ánh mắt cầu khẩn, tôi nghĩ bà ấy sẽ nói: “Cháu hãy giúp cô khuyên nhủ ông ấy nhé!”

Nhưng, lời nói ra miệng của bà lại là: “Cháu để cho ông ấy đi đi, hội nghị lần này rất quan trọng với ông ấy, nếu không thể đi, ông ấy sẽ rất khó chịu.”

Tôi há miệng định nói, nhưng mãi mới thốt ra lời: “Hội nghị đó quan trọng thế nào? Còn quan trọng hơn tính mạng của chú ấy sao?”

Bà Cận cười khổ gật đầu: “Đối với ông ấy thì đúng là thế.”

Tôi cũng không còn gì để nói, chỉ cảm thấy giống như nuốt phải một quả chanh, trong lòng tràn đầy sự chua xót.

Ngày hôm qua, Cận tiên sinh làm xong hóa trị, chỉ nằm khoảng mười phút là ông ấy cắn răng nhịn đau bước xuống giường.

Tôi hỏi ông đi đâu, ông nói với tôi, ông muốn đi Bắc Kinh tham gia một hội nghị vô cùng quan trọng, cần lập tức ra sân bay.

Tôi muốn nói gì đó thì bà Cận nắm lấy tay tôi, nói: “Bác sĩ Bạc, cháu đừng ngăn cản ông ấy. Ông ấy muốn làm gì thì cứ để ông ấy làm đi.”

“Nhưng...”

“Tôi cùng đi Bắc Kinh với ông ấy, tôi sẽ chăm sóc cho ông ấy thật tốt.”

“...” Tôi không ngăn cản nữa, chỉ biết mở to mắt nhìn Cận tiên sinh bước từng bước khó khăn ra khỏi cửa phòng bệnh, vừa bước đến hành lang thì chân ông đã mềm nhũn ngã sòng soài ra nền đá lạnh băng ở hành lang. Bà Cận vội vàng đến đỡ ông, ông khó khăn chống tay xuống đất rồi đứng dậy, sau đó được bà Cận đỡ, ông vừa dựa vào tường vừa chậm chậm bước đến chỗ thang máy.

Tôi chưa bao giờ thích nghe ngóng về cuộc sống cũng như công việc của người bệnh, nhưng khoảnh khắc này, tôi thật sự muốn biết, rốt cuộc là hội nghị gì, quan trọng như thế nào mà còn hơn cả tính mạng của ông?

Trong lần hóa trị thứ năm của Cận tiên sinh, tôi cuối cùng không nhịn được mà đặt câu hỏi, mặc dù tôi biết mình không nên hỏi, nhưng quả thực là tôi không kiềm chế được. Vì thời gian tôi hẹn Cận tiên sinh hóa trị đã trôi qua bốn tiếng rồi mà vẫn không thấy bóng dáng của ông đâu.

Tôi gọi điện cho ông, hỏi ông có phải xảy ra vấn đề gì rồi không, ông đáp: “Xin lỗi bác sĩ Bạc, tôi vẫn đang họp.”

“Họp?” Trái tim tôi như bị kim châm, giọng nói không kiềm được được mà trở nên gay gắt. “Chú đã hẹn đến làm hóa trị, chú không nhớ sao?”

“Tôi nhớ, nhưng hội nghị vẫn chưa kết thúc, phải tới muộn tôi mới có thể đến bệnh viện.”

Tôi cắn răng, cuối cùng vẫn hỏi: “Cận tiên sinh, chú có thể nói cháu biết đó là hội nghị gì được không, nó quan trọng đến thế nào?”

Ông do dự một lát rồi nói với tôi: “Đó là hội nghị bình xét về hạng mục hàng không vũ trụ, tôi là người phụ trách hạng mục này, tôi không thể rời đi được.”

Trong vốn kiến thức hạn hẹp của tôi, “hàng không vũ trụ” là một từ mới lạ, tôi chỉ biết “hàng không vũ trụ” đại diện cho khoa học kỹ thuật tiên tiến nhất của quốc gia, có quan trọng hay không, chắc chắn một bác sĩ khoa Ung bướu bình thường như tôi không thể đánh giá được, nhưng tôi vẫn không thể nào hiểu nổi tại sao hội nghị này cần một người bệnh sắp chết tham dự?

Với tình trạng bệnh tim của Cận tiên sinh, ông có thể chết bất cứ lúc nào.

“Xin lỗi, chỗ tôi đang có việc, không thể nói chuyện tiếp với cô được.”

Tôi vội vàng nói: “Đã như vậy thì chú yên tâm họp đi nhé. Cháu ở bệnh viện đợi chú, cho dù chú đến mấy giờ thì cháu cũng sẽ đợi.”

Ông cười nói: “Cảm ơn cô! Làm phiền thêm cho cô rồi.”

“Cháu nên làm vậy mà.” Không phải tôi khiêm tốn, mà tôi thật sự cảm thấy mình nên làm như vậy.

Một người bị bệnh ung thư vẫn có thể kiên trì làm việc, bác sĩ như tôi đây phải đợi thêm vài tiếng đồng hồ thì có đáng gì?

37. Quyển 5 - Chương 3

Tối hôm đó, mười giờ tối ông mới đến bệnh viện, tôi kiểm tra đơn giản cho ông, đề nghị ông ngày hôm sau hãy làm hóa trị.

Không ngờ, mười hai giờ đêm ngày tối hôm ấy, bệnh của Cận tiên sinh trở nên xấu đi và ông rơi vào hôn mê. Chủ nhiệm Dương phải nhanh chóng cấp cứu mười tiếng đồng hồ mới có thể kéo Cận tiên sinh từ cõi chết trở về. Qua kiểm tra, tế bào ung thư đã di căn đến tim, chữa trị thế nào cũng không có ý nghĩa gì nữa, ông phải ở trong phòng theo dõi dành cho bệnh nhân mắc bệnh nặng và được quan sát tỉ mỉ.

Cho dù như vậy thì hàng đêm, ánh đèn trong phòng chăm sóc đặc biệt ấy vẫn sáng.

Tôi bước vào phòng, thấy Cận tiên sinh mệt mỏi dựa vào thành giường, trên đầu gối đặt chiếc laptop, một tay ông giữ chiếc laptop, một tay chống vào gối, cố gắng mở to mắt nhìn chăm chú vào đơn xin vốn đầu tư hạng mục trên màn hình máy tính.

Tôi lo lắng bước đến nhắc nhở ông: “Chú Cận, chú nên nghỉ ngơi thôi.”

Ông mỉm cười với tôi: “Rất nhanh thôi là tôi có thể nghỉ ngơi rồi.”

“...” Nhìn nụ cười của ông, tôi tự nhiên không cầm được nước mắt, bước nhanh ra khỏi phòng chăm sóc đặc biệt với đôi mắt ướt nhoe.

Tôi không muốn khuyên nhủ ông nữa, thời khắc cuối cùng của cuộc sống này, ông có quyền lựa chọn cách sống mà ông muốn.

Tôi về văn phòng rót một cốc nước nóng, bước đến khu cầu thang. Bà Cận quả nhiên đang ngồi chờ ở đó.

Tôi đưa cốc nước nóng cho bà, nói: “Cô Trần à, cô cùng mệt rồi, nên ngủ một chút đi.”

Bà lắc đầu, nhìn tôi với đôi mắt tuyệt vọng. “Bác sĩ Bạc à, ông ấy không chống trụ được mấy ngày nữa, tôi muốn bảo con trai đến gặp mặt ông ấy lần cuối, nhưng ông ấy không đồng ý. Con trai tôi đang làm việc ở Hồng Kông, công việc rất bận rộn...”

Tôi biết bà luôn tôn trọng Cận tiên sinh, tất cả mọi chuyện bà đều muốn làm theo mong muốn của ông ấy nên nhất thời tôi không biết trả lời thế nào.

Cốt nhục chia ly thường sẽ có cảm giác đau đớn như bị rút gân róc xương, nếu như ngay cả lời tạm biệt cuối cùng cũng không kịp nói mà người đã ra đi, thì người sống sẽ cảm thấy tiếc nuối đến nhường nào?

Bà thấy tôi trầm mặc không nói thì tiếp tục hỏi: “Thứ lỗi cho tôi mạo muội nhé, tôi nghe người ta nói, bác sĩ vốn đi du học ở bên Nhật, vì bố bị bệnh nên đã nghỉ học về chăm sóc ông ấy, có phải không?”

Tôi hiểu ý của bà nên đáp: “Vâng. Bố cháu ban đầu cũng sợ cháu lo lắng, luôn giấu giếm cháu, may mà có một người bạn nói cho cháu biết, cháu nghĩ, cả đời này luôn biết ơn người bạn ấy.”

Bà Cận nói: “Cảm ơn!”

“Không có gì ạ, muộn lắm rồi, cô mau đi nghỉ ngơi đi.”

Tiến bà Cận về phòng bệnh, tôi mới trở về phòng yên tâm ngủ một giấc.

Hơn bốn giờ sáng, tôi vừa ngủ chưa được bao lâu thì bị tiếng đập cửa ầm ầm làm tỉnh giấc.

“Bác sĩ Bạc, cứu mạng, cứu mạng!” Tiếng cầu cứu thê lương và tuyệt vọng khiến tôi lập tức tỉnh ngủ.

Tôi bước xuống giường với tốc độ nhanh nhất, chạy hai bước đến trước cửa phòng và mở cửa.

Bà Cận bỏ nhào đến trước mặt tôi, hai tay túm chặt lấy vạt áo của tôi, giọng run rẩy: “Ông ấy lại hôn mê rồi... cứu ông ấy... hãy cứu ông ấy.”

Tôi vừa kêu ỹ tá chuẩn bị máy móc và thuốc men, vừa chạy đến phòng chăm sóc đặc biệt.

Bà Cận hoảng hốt, sợ hãi hỏi tôi: “Ông ấy còn có thể tỉnh lại, đúng không? Tôi đã nói với con trai rồi, nó sẽ về ngay trong ngày hôm nay... Liệu nó còn có thể nhìn mặt ông ấy lần cuối không?”

Đây là lần thứ ba hôn mê của Cận tiên sinh rồi, cách lần hôn mê trước một tháng. Tình trạng sức khỏe của Cận tiên sinh đã bị tổn thương nghiêm trọng, hầu như tất cả chức năng trong cơ thể đều đã bị tét bào ung thư xâm nhập, dựa vào kinh nghiệm thường thấy để phán đoán thì bắt đầu từ khi xuất hiện triệu chứng hôn mê, người bệnh chỉ sống được nhiều nhất khoảng một tháng.

Đối diện với sự mong mỏi của bà Cận, tôi chỉ biết đáp: “Cháu sẽ cố gắng! Nhưng cô cũng cần chuẩn bị tốt tâm lý, khả năng chú ấy tỉnh lại là rất ít.”

Bà không nói gì, chỉ nắm lấy tay của Cận tiên sinh, rơi vào trạng thái tuyệt vọng đau đớn cùng cực, mắt đã không còn giọt lệ nào, miệng cũng không thể thốt nên lời nào nữa.

Tôi đã cố gắng hết sức, thuốc có thể dùng thì đã dùng rồi, các phương pháp để cấp cứu đều thử rồi, nhưng cuối cùng, Cận tiên sinh đã không tỉnh lại.

Con trai của ông ấy cuối cùng cũng từ Hồng Kông trở về, cậu ấy quỳ bên giường bệnh, nước mắt tuôn rơi, nói: “Bố, mấy ngày trước, chẳng phải bố bảo đến Hồng Kông sống sao, bố nói muốn sống một cuộc sống nhàn nhã mà... Hóa ra đều là lừa gạt con.”

Cậu ấy nói: “Bố, tại sao bố không nói cho con biết? Năm năm trời, tại sao bố bị bệnh năm năm mà không nói cho con biết?”

Cậu ấy nói: “Bố, bố nên nói sớm cho con biết mới phải... ít nhất con cũng được ở bên cạnh bố nhiều hơn, nói chuyện với bố nhiều hơn...”

Cậu ấy nói: “Bố, bố tỉnh lại đi, bố nói với con một câu thôi cũng được, hay nhìn con một cái thôi cũng được...”

Cậu ấy khóc nghẹn ngào, sau một hồi lẩm bẩm tự nói một mình, cậu ấy lại gào khóc thảm thiết, nhưng đáng tiếc là đều không có tác dụng, cậu ấy không thể lay gọi người bố đang hấp hối, không thể an ủi được người mẹ đang đau đớn tuyệt vọng, càng không thể giải tỏa được sự kìm nén và nỗi đau trong tim.

Ngày hôm sau, Cận tiên sinh đã trút hơi thở cuối cùng trong cơn hôn mê.

Cuối cùng, ông để lại cho nhân thế là một lá đơn xin vốn đầu tư hạng mục, còn đối với người thân, con cái, bạn bè thì không để lại chữ nào.

38. Quyển 5 - Chương 4

Hai ngày sau, tôi tham dự tang lễ của Cận tiên sinh.

Tôi từng cho rằng cho đến lúc chết cũng muốn ở một mình như Cận tiên sinh, tính tình chắc hẳn là rất cô độc, lẫm lì, vì đến giờ phút hấp hối mà cũng không có một ai đến thăm ông.

Cho đến khi tham dự tang lễ của ông ngày hôm đó, nhìn thấy cảnh hàng nghìn người đứng trước linh đường của ông, vòng hoa xếp chặt kín xung quanh, tôi mới hiểu, ông biết có quá nhiều người quan tâm đến ông, để ý đến ông, kính trọng ông, thế nên ông mới luôn giấu giếm bệnh tình của mình. Ông không muốn nỗi đau khổ của mình trở thành nỗi buồn của người khác, không muốn làm phiền đến người khác bởi bệnh tật

của mình, càng không muốn những người quan tâm, để ý đến ông khiến ông phải bỏ qua những “cuộc họp quan trọng”.

Sự giấu giếm này khiến ông cố chấp sống hết quãng đời còn lại, tuy nhiên, sự ra đi như vậy đối với những người đang đứng trước linh đường của ông đây thật quá tàn nhẫn.

Trong tang lễ, tôi đứng giữa những người mà mình không quen, lặng lẽ lắng nghe bài điệu văn về ông, đó là bài điệu văn xúc động nhất mà tôi từng nghe.

“Hôm nay, với lòng xót thương vô hạn, chúng ta đến đây tổ chức lễ tiễn đưa đồng chí Cận Lịch, giảng viên hướng dẫn luận án tiến sĩ, nhà khoa học vật liệu, người đã phấn đấu không mệt mỏi trong suốt cuộc đời mình, người chiến sĩ trên mặt trận vật liệu thuộc kim tiên tiến của Học viện Khoa học Trung Quốc. Đầu tiên, cho phép tôi thay mặt các đồng nghiệp, bạn bè thân bằng cố hữu có mặt ngày hôm nay xin bày tỏ lòng tiếc thương vô hạn với sự ra đi của đồng chí Cận Lịch, đồng thời gửi tới gia quyến của đồng chí lời thăm hỏi và chia buồn sâu sắc.

Ba mươi năm qua, trong công tác nghiên cứu khoa học, đồng chí Cận Lịch luôn cẩn trọng, tỉ mỉ, hoàn thành nhiều nhiệm vụ khó khăn mà nhà nước giao cho, âm thầm cống hiến cả tuổi trẻ và sinh mệnh của mình. Mấy năm gần đây, đồng chí đã biết mình mắc trọng bệnh, nhưng lại càng phấn đấu làm việc. Bạn bè thân thiết thấy đồng chí ngày càng gầy ốm, khuyên đồng chí nên giảm lượng công việc, chú ý nghỉ ngơi, nhưng đồng chí nói: “Chỉ cần được làm việc là tôi không cảm thấy mệt chút nào.”

Có một dạo, để tăng tiến độ nghiên cứu hạng mục công trình, đồng chí Cận Lịch liên tục phải đi công tác, vợ của đồng chí biết tình trạng sức khỏe của đồng chí, nhưng khuyên thế nào cũng không được, đành hỏi: “Trong nhóm đề tài của ông có hơn chục thanh niên trẻ, những công việc đó ông không làm không được sao?” Và câu trả lời của đồng chí Cận Lịch làm cho chúng ta xác động. Đồng chí đã nói: “Không phải công việc cần tôi, mà là tôi cần công việc.” Cho đến bây giờ, chúng ta vẫn khó có thể hiểu được, đồng chí đã quên bản thân như thế nào, yêu công việc như thế nào mới làm được như thế!

Để nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu, trong suốt thời gian lâm bệnh nặng, đồng chí đã cố gắng chịu đựng những cơn đau đốn trong người, kiên trì đi công tác khắp nơi để sắp xếp, phối hợp tiến độ hạng mục với các đơn vị khác. Vào tháng cuối cùng của cuộc đời, để báo cáo hạng mục công trình chuyên ngành với quốc gia, đồng chí đã kiên trì sửa chữa đơn xin vốn đầu tư hạng mục trên giường bệnh, để không ảnh hưởng đến công việc của mọi người, đồng chí kiên quyết không cho các đồng nghiệp đến bệnh viện thăm hỏi. Cho đến một ngày trước khi từ giã cõi đời, đồng chí đã dùng chút sức lực cuối cùng, gọi điện cho đồng nghiệp, sắp xếp việc tiến hành bảo vệ hạng mục công trình, sau đó thì rơi vào tình trạng hôn mê sâu, và chỉ sau một ngày, đồng chí đã từ giã cõi đời. Đồng chí đã dùng hành động của mình thực hiện một câu nói mà đồng chí nói với vợ: “Tôi sống mà không cố gắng làm việc thì cuộc sống này không có ý nghĩa gì.”

Từ khi mắc bệnh năm 2011 đến nay, đồng chí Cận Lịch đã phải chịu đựng nỗi đau đốn, giày vò của bệnh tật, nhưng đồng chí đã dùng cách làm việc để chiến đấu ngoan cường với bệnh tật. Tâm thái tích cực, niềm tin kiên định, nghị lực phi thường và ý chí phấn đấu ngoan cường của đồng chí đã chiến thắng sự tôn nghiêm của “CON NGƯỜI”, cũng chiến thắng sự tôn nghiêm của sinh mệnh chí cao vô thượng.

Nhiều năm qua, trong công tác dạy học, đồng chí luôn nghiêm khắc với bản thân, khoan dung với mọi người, dốc hết tâm huyết, tận tụy làm việc giống như ngọn nến đốt cháy bản thân để chiếu sáng học trò, nhận được tình cảm yêu mến, kính trọng của mọi người. Đối với việc bồi dưỡng và hướng dẫn nghiên cứu sinh, thạc sĩ, tiến sĩ, đồng chí mặc dù luôn âm thầm quan tâm, yêu thương học trò, nhưng học trò của đồng chí đều cảm nhận thấy và ghi tạc tận đáy lòng.

Đồng chí Cận Lịch tôn kính, chúng tôi biết, đồng chí lưu luyến không nỡ rời xa đại gia đình thuộc kim mà mình đã phấn đấu ba mươi năm như thế nào, lưu luyến không nỡ rời xa đồng nghiệp sớm chiều bên nhau như thế nào, lưu luyến không nỡ rời xa những nghiên cứu sinh đang theo học khắc khổ như thế nào, lưu luyến không nỡ rời xa người thân và bạn bè đồng chí yêu quý như thế nào. Vậy mà đồng chí lại ra đi, ra đi rất đột ngột, ra đi rất cương quyết, thậm chí không kịp nhìn lại vật liệu mới mà đồng chí tự nghiên cứu và thiết kế, không kịp thưởng thức thành quả nghiên cứu xuất sắc của mình, càng không kịp nghe tiếng khóc bi thương xé gan xé phổi của vợ đồng chí, không kịp nghe tiếng khóc nghẹn ngào đau khổ tốt cùng của con trai đồng chí, cũng không kịp nhìn những gương mặt tiếc thương lưu luyến của bạn bè thân thiết.

Đồng chí Cận Lịch, lần ly biệt này thật sự là lần vĩnh biệt của chúng ta rồi. Lần ly biệt này đối với đồng chí giống như ngọn nến đỏ đang cháy hóa thành làn khói xanh, theo gió bay đi vụn dậm. Còn đối với chúng tôi, lần ly biệt này giống như ở đường hầm không gian, gần trong gang tấc mà xa tận chân trời!

Đồng Chí Cận Lịch, tuy rằng đồng chí đã về nơi yên nghỉ cuối cùng, nhưng tấm lòng lương thiện khoan dung, thật thà chất phác, tinh thần cống hiến hết mình cho khoa học của đồng chí sẽ luôn sống mãi trong lòng chúng tôi.

Trong nỗi đau đớn bàng hoàng và niềm tiếc thương vô hạn, chúng tôi xin vĩnh biệt đồng chí tại đây. Ở miền cực lạc, mong đồng chí vẫn tiếp tục sự nghiệp khoa học mà đồng chí luôn yêu mến, trở thành “vật liệu mới” luôn phát sáng lấp lánh!”

Nghe bài điệu văn xúc động nghẹn ngào và thấm đẫm nước mắt này, tôi cảm giác như nhìn thấy Cận tiên sinh trong lần đầu tiên cách đây ba năm. Đó là năm thứ ba ông phẫu thuật ung thư đại tràng, kết quả kiểm tra định kỳ cho thấy, tế bào ung thư đã di căn đến phổi.

Khi tôi nói cho ông nghe kết quả kiểm tra, mặt ông cúi thấp, ánh mắt bình thản và nói nhỏ: “Thời gian không còn nhiều nữa, hy vọng có thể kịp hoàn thành hạng mục.”

Dù cách đây đã ba năm mà tôi vẫn nhớ rõ khuôn mặt ông khoảnh khắc đó: tri thức, nho nhã, ôn hòa và kiên cường.

Bước qua linh cữu của ông, nhìn mặt ông lần cuối, tôi lại cảm giác như nhìn thấy ông sau lần hóa trị, cắn răng chịu đau đớn bước xuống giường bệnh.

Vì đau đớn và sức khỏe suy yếu, ông bước từng bước khó khăn, cuối cùng ngã sõng soài ra nền đá lạnh băng ở hành lang, ông khó khăn dùng cánh tay chống xuống nền nhà để đứng dậy, vịn tường chậm chạp bước đến hướng thang máy...

Lúc đó, tôi không hiểu có hội nghị nào lại quan trọng hơn tính mạng con người, nhưng giờ thì tôi đã hiểu, đó không phải là hội nghị, đó là tín ngưỡng cao cả của một nhà khoa học.

39. Quyển 5 - Chương 5

Cuộc sống chỉ cho ông thời hạn cuối cùng, ông liền dùng thời hạn cuối cùng ấy cố gắng hết sức làm thật nhiều việc có ý nghĩa.

Cuộc sống cũng cho chúng ta thời hạn cuối cùng. Nhưng thời hạn này dường như rất dài, có thể là vài chục năm, và chúng ta đã dùng thời gian rất dài này để làm gì?

Chờ đợi một người mà biết rõ người ấy sẽ không bao giờ quay trở lại?

Yêu sâu sắc một người mà biết rõ người ấy không nên yêu?

Hay là theo đuổi công danh lợi lộc trong thế giới phù phiếm, hào nhoáng?

Chúng ta hầu như đã sớm quên mất thế nào là - tín ngưỡng!

Hoàn

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/anh-khong-muon-de-em-mot-minh>